

## CATALOGUE 2022



Không gian tối giản, trầm tĩnh đặc trưng của Nhật Bản, mang lại cõi riêng tư để chiêm nghiệm về bản thân, lúc yên bình khi lại dạt dào cảm xúc dù cho khung cảnh bên ngoài không hề thay đổi.

# KHÔNG GIAN THƯ THÁI





## VỀ ĐẸP NHẬT BẢN CỦA ÁNH SÁNG VÀ BÓNG TỐI

"Phòng tắm của ánh sáng", nơi mọi ưu phiền được soi chiếu và làm tan biến. Chuyển động dịu dàng của nước, chuyển động lung linh ánh nắng, sự biến chuyển huyền ảo của ánh sáng qua mặt sứ và gạch ốp, tất cả tạo nên không gian rục rịch với những xúc cảm tươi mới.

## VỀ ĐẸP NHẬT BẢN CỦA ÁNH SÁNG VÀ BÓNG TỐI

"Phòng tắm của bóng tối" không có ánh sáng nhưng lại mang tới sự thư thái trong không gian tĩnh mịch. Vẻ đẹp mờ ảo được tạo nên từ sự kết tinh của ánh trắng dịu nhẹ cùng khúc xạ phản chiếu, góp phần tôn vinh đường nét thiết kế tuyệt mỹ của gạch và sản phẩm INAX.





## MỤC LỤC

### CÁC GIẢI THƯỞNG CỦA INAX

#### LỊCH SỬ INAX

DÒNG SẢN PHẨM S600

DÒNG SẢN PHẨM S400

DÒNG SẢN PHẨM S200

#### BÀN CẦU ĐIỆN TỬ

SATIS G, SATIS S

NẮP RỬA INAX

NẮP RỬA ĐIỆN TỬ

NẮP RỬA CƠ

#### BÀN CẦU INAX

CÔNG NGHỆ AQUA CERAMIC

VÀNH KÍN RIMLESS

ECO-X

BÀN CẦU XÁ CẢM ỨNG

BÀN CẦU MỘT KHỐI

BÀN CẦU HAI KHỐI

BÀN CẦU TREO TƯỜNG

CHẬU RỬA TÍCH HỢP TÍNH NĂNG TỰ ĐỘNG

CHẬU RỬA CERAFINE

CHẬU RỬA ĐẶT BÀN

CHẬU RỬA BÁN ÂM BÀN

CHẬU RỬA DƯƠNG BÀN

CHẬU RỬA ÂM BÀN

CHẬU RỬA TREO TƯỜNG

#### SEN VÒI

CÔNG NGHỆ THERMOSTAT

CÔNG NGHỆ LINE SENSOR

CÔNG NGHỆ VÒI TỰ TẠO NGUỒN ĐIỆN

CÔNG NGHỆ TAY GẠT ECO

CÔNG NGHỆ 360°

CÔNG NGHỆ NẮC ECO

CÔNG NGHỆ PHUN NƯỚC HẠT LỚN

CÔNG NGHỆ AQUA POWER

09

10

14

18

22

26

28

30

32

37

40

42

44

46

48

50

58

62

64

66

69

71

72

73

75

78

80

82

82

83

83

83

83

84

VÒI CẢM ỨNG

SEN TẮM CÂY

SEN CÂY NHIỆT TỰ ĐỘNG

SEN NHIỆT TỰ ĐỘNG

SEN TẮM ÂM TƯỜNG

VÒI BỒN TẮM

SEN TẮM GẮN BỒN

SERIES SEN VÒI

VÒI 3 LỖ, VÒI ĐƠN

VÒI LẠNH

VÒI BẾP

PHỤ KIỆN CHẬU RỬA VÀ BÀN CẦU

#### BỒN TẮM

KHU VỰC CÔNG CỘNG

BỒN TIỂU

PHỤ KIỆN BỒN TIỂU

SẢN PHẨM CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG

PHỤ KIỆN PHÒNG TẮM

BẢNG KẾT HỢP

BÀN VẼ KỸ THUẬT

86

88

91

93

95

97

97

98

110

111

113

118

119

125

126

128

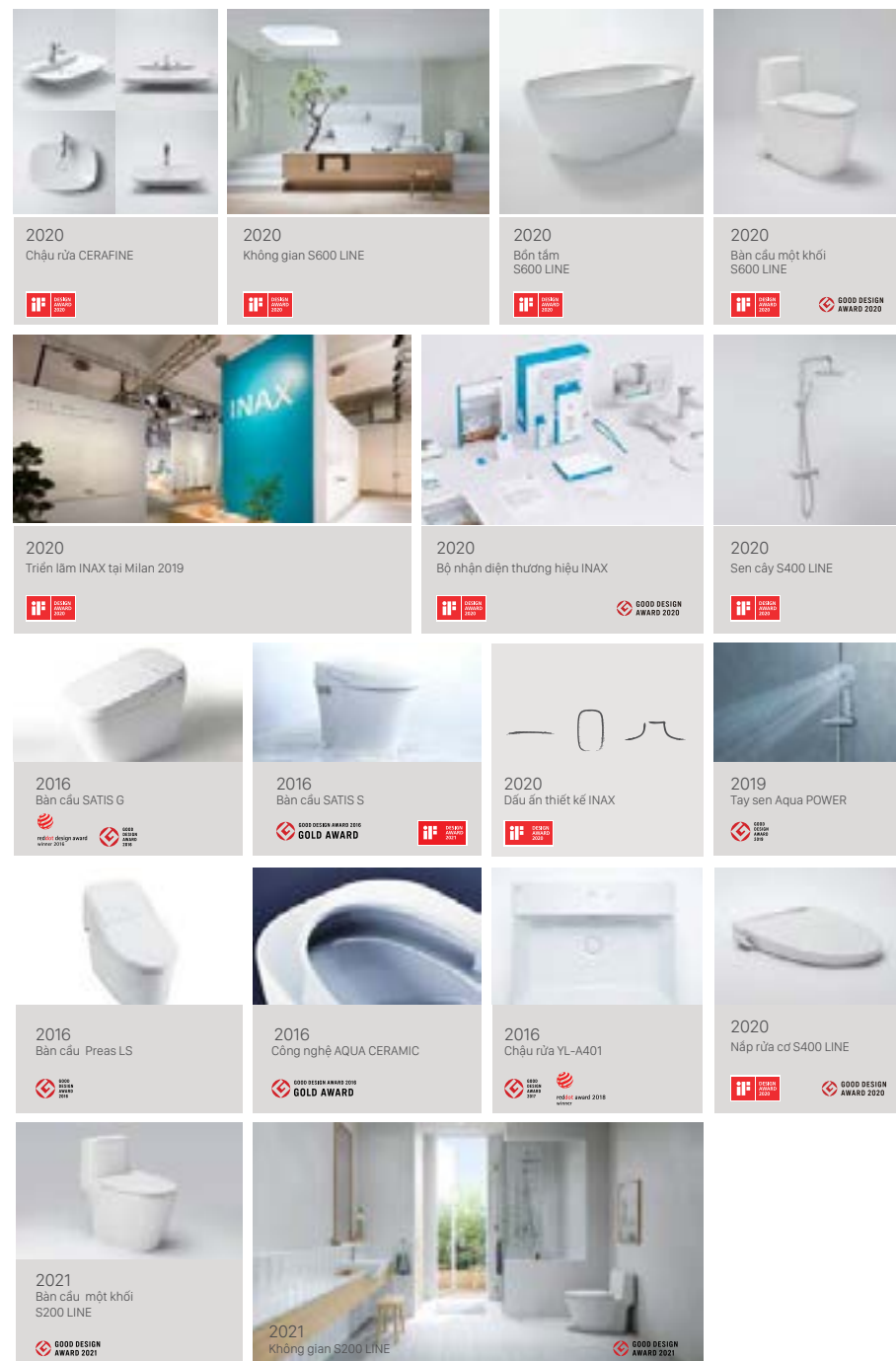
129

130

140

147

## CÁC GIẢI THƯỞNG CỦA INAX



## DI SẢN CỦA INAX

### 1910 >



**1918**

Bổ nhiệm Hatsunojo và Chozaburo Ina vào vị trí cố vấn kỹ thuật, tiến hành sản xuất gạch phục vụ cho dự án xây dựng Khách sạn Hoàng gia, do Frank Lloyd Wright thiết kế.



**1924**

Thành lập công ty trách nhiệm hữu hạn Ina Seito (Giám đốc quản lý: Chozaburo Ina), sản xuất gạch, ống nước bằng gốm và các sản phẩm đất nung.



**1945**

Bắt đầu sản xuất thiết bị vệ sinh.



**1967**

Ra mắt sản phẩm bồn cầu đầu tiên tại Nhật Bản với vòi xịt nước ấm và chức năng sấy khô "Sanitarina 61".



**1976**

Ra mắt sản phẩm nắp rửa điện tử đầu tiên tại Nhật Bản "Sanitarina F1".

### 1980 >



**1985**

Công ty đổi tên thành INAX.



**1990**

Ra mắt vòi tự cấp năng lượng đầu tiên trên thế giới "Automage".



**1994**

Ra mắt bồn cầu ứng dụng công nghệ kháng khuẩn "KILAMIC" có khả năng đặc biệt trong việc chống trầy xước và các vết cặn bẩn.



**1998**

Ra mắt gạch nội thất ECOCARAT có khả năng cân bằng độ ẩm và loại bỏ mùi hôi. Sản phẩm đã nhận được giải thưởng Thiết kế bền vững từ Good Design



**1999**

Ra mắt bồn cầu ứng dụng công nghệ chống bám bẩn "PROGUARD" chống lại cặn khoáng do nước cứng và các vết ố vàng trên men sứ.

### 2000 >



**2001**

Ra mắt bồn cầu thông minh không kết nước SATIS nhỏ gọn nhất thế giới.



**2005**

Ra mắt vòi cung cấp nước khi cảm biến được kích hoạt bằng các cử động tay (touchless).



**2006**

Phát triển vòi "nút nhấn" cho bồn tắm dúc sẵn.



**2007**

Chứng nhận đạt tiêu chuẩn ISO cho phương pháp kiểm định kháng khuẩn của Nhật Bản.

### 2010 >



**2016**

Tạo tiếng vang lớn khi ra mắt loạt bồn cầu thông minh SATIS mới (SATIS G-Type) với Giải thưởng thiết kế Red Dot danh giá



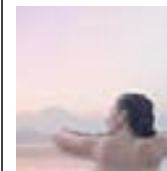
**2016**

Công nghệ vệ sinh tiên tiến nhất AQUA CERAMIC với Giải vàng thiết kế GOOD DESIGN AWARD.



**2017**

Hành trình 50 năm kể từ khi chiếc bồn cầu điện tử đầu tiên ra mắt tại Nhật Bản vào năm 1967.



**2019**

Ra mắt Nhận diện mới của INAX tại Tuần lễ Thiết kế Milan.



## INAX VIỆT NAM - LỊCH SỬ 25 NĂM

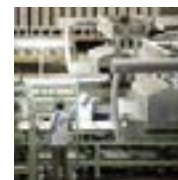
Công ty được thành lập vào năm 1996, bắt đầu đi vào hoạt động từ năm 1998. Đến nay, INAX có tổng cộng 10 nhà máy trong đó có 8 nhà máy sứ, 1 nhà máy sen vòi, 1 nhà máy gạch ngoại thất. Tổng số nhân viên: 3,291 người (tính đến 4/2021).



## INAX

|                                          |                                                                 |                                                   |                                         |                                                 |                                                                                                                |                                                  |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|
| <b>1996</b><br>5/1996: Thành lập công ty | <b>2000</b><br>12/2000: Tham gia dự án sân bay Nội Bài, Hà Nội. | <b>2002</b><br>11/2002: Nhận chứng chỉ ISO 14001. | <b>2005</b><br>Khánh thành nhà máy số 3 | <b>2008</b><br>9/2008: Khánh thành nhà máy số 4 | <b>2010</b><br>* 2/2010: Khánh thành nhà máy sen vòi tại Đà Nẵng (Dinax)<br>* 9/2010: Khánh thành nhà máy số 5 | <b>2012</b><br>12/2012: Khánh thành nhà máy số 7 |
|------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|

|                                                                                                                             |                                                 |                                                                                        |                                                  |                                                                                      |                                                 |                                                                                                                                                                                                         |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| <b>1998</b><br>1/1998: Khánh thành Nhà máy số 1, bắt đầu hoạt động sản xuất. 04/1998: Bắt đầu xuất khẩu sản phẩm sang Nhật. | <b>2001</b><br>2/2001: Nhận chứng chỉ ISO 9002. | <b>2003</b><br>7/2003: Khánh thành nhà máy số 2. Tháng 08 năm 2003: Nhận chứng chỉ JIS | <b>2006</b><br>10/2006: Bắt đầu sản xuất bồn tắm | <b>2008</b><br>11/2008: Khánh thành nhà máy gạch nội ngoại thất tại Vũng Tàu (Sinax) | <b>2011</b><br>9/2011: Khánh thành nhà máy số 6 | <b>2014</b><br>20/8/2014 : Sát nhập cùng Công ty TNHH sản xuất LIXIL INAX Sài Gòn, Công ty TNHH sản xuất LIXIL INAX Đà Nẵng và chính thức đổi tên thành công ty TNHH LIXIL VIỆT NAM từ ngày 31/10/2014. |
|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|



**LIXIL**  
Link to Good Living

THIỀN CÙNG NƯỚC  
TỪNG NGÀY THANH XUÂN

#### DÒNG SẢN PHẨM S600

Dòng sản phẩm S600 được phát triển dựa trên những giá trị thương hiệu của INAX, Tinh hoa và Tinh tế.

Nét Tinh hoa thể hiện trong hành trình theo đuổi giá trị cốt lõi của sản phẩm.

Về Tinh tế là sự hài hòa giữa tính năng hiện đại cùng đường nét hấp dẫn của S600 khi được đặt trong không gian phòng tắm.

## DÒNG SẢN PHẨM S600



**BÀN CẦU MỘT KHỐI**  
**AC-1052VN**  
Giá **17.990.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5/3.0L

W 360 / D 739 / H 658 mm



**BÀN CẦU TREO TƯỜNG**  
**AC-952VN**  
Giá **14.060.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L/3.0L

W 362 / D 550 / H 363 mm



**BÀN CẦU ĐIỆN TỬ**  
**AC-G216VN/BKG**  
Giá **155.740.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Đệm bọt chống bắn
- Bơm điện tích hợp giúp tạo dòng xả mạnh mẽ, kể cả khi áp lực nước thấp
- Lá chắn khí ngăn và khử mùi
- Plasmacluster® diệt khuẩn lồng bầu
- Phát sáng ban đêm
- Đóng/mở tự động

W 375 / D 705 / H 540 mm



**BÀN CẦU ĐIỆN TỬ**  
**AC-G216VN/BW1**  
Giá **107.070.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Đệm bọt chống bắn
- Bơm điện tích hợp giúp tạo dòng xả mạnh mẽ, kể cả khi áp lực nước thấp
- Lá chắn khí ngăn và khử mùi
- Plasmacluster® diệt khuẩn lồng bầu
- Phát sáng ban đêm
- Đóng/mở tự động

W 375 / D 705 / H 540 mm



**CHẬU RỬA ĐẶT BÀN**  
**AL-652V (GC/EC/FC)**  
Giá **4.970.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Nút chặn nước bằng sứ tạo vẻ đẹp đồng bộ, sang trọng

W 650 / D 460 / H 191mm

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ 0014068-WC



**CHẬU RỬA ĐẶT BÀN**  
**AL-642V**  
Giá **4.760.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Nút chặn nước bằng sứ tạo vẻ đẹp đồng bộ, sang trọng

W 560 / D 400 / H 174mm

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ 0014068-WC



**VÒI CHẬU**  
**LFV-652S**  
Giá **3.990.000 VNĐ**

- Thiết kế trơn tru, chuẩn xác, dễ sử dụng, lõi CAP trang trí tinh tế với màu xanh INAX độc đáo
- Cẩn gạt có lỗ giúp thao tác dễ dàng
- Eco Care với vòi sục khí, tiết kiệm nước

W 52 / D 166 / H 155 mm



**VÒI CHẬU ĐẶT BÀN**  
**LFV-652SH**  
Giá **5.460.000 VNĐ**

- Thiết kế trơn tru, chuẩn xác, dễ sử dụng, lõi CAP trang trí tinh tế với màu xanh INAX độc đáo
- Cẩn gạt có lỗ giúp thao tác dễ dàng
- Eco Care với vòi sục khí, tiết kiệm nước

W 52 / D 200 / H 273 mm



**BỒN TẮM**  
**BF-1760V**  
Giá **50.830.000 VNĐ**

- Thiết kế đơn giản với thành bồn mỏng mang lại vẻ ngoài đẳng cấp
- Đường cong tự nhiên và thoải mái trong và ngoài bồn tắm
- Mặt đáy chống trơn trượt

W 1700 / D 900 / H 550 mm



**SEN CÂY NHIỆT TỰ ĐỘNG**  
**BFV-655T**  
Giá **28.000.000 VNĐ**

- Nút nhấn thiết kế tinh tế với màu xanh INAX độc đáo, dễ dàng điều khiển giúp tiết kiệm nước và năng lượng
- Bể mặt thân sen có thể làm khay để đồ và có dốc thoát nước chống đọng
- Nước chảy kiểu xả thác mang lại trải nghiệm thiên đình trầm lắng

W 450 / D 575 / H 1176 mm



**VÒI BỒN TẮM**  
**BFV-656S**  
Giá **23.380.000 VNĐ**

- Thiết kế đơn giản nhưng tinh tế mang lại phong cách đẳng cấp
- Mặt trên của thân có thể dùng làm khay chứa đồ
- Tay sen tiết kiệm nước

W 273 / D 395 / H 860 mm





## NĂNG LƯỢNG TRÀN CĂNG KHÔNG GIAN THƯ THÁI



### DÒNG SẢN PHẨM S400

Những tia sáng lấp lánh xuyên qua khung cửa, hòa cùng sự thư thái, bình yên trong không gian đậm chất thiên nhiên mà rất dễ dàng tận hưởng. Sự tinh tế trong nghệ thuật chọn lựa chất liệu, gạch ốp làm nổi bật các thiết bị công nghệ hiện đại có thiết kế tối giản. S400 là dòng sản phẩm tinh hoa mang đến cho bạn sự thư giãn tối đa để bắt đầu một ngày mới tràn đầy năng lượng.

## DÒNG SẢN PHẨM S400



BÀN CẦU MỘT KHỐI  
**AC-1032VN**  
Giá **13.500.000** VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế trơn tru, dễ dàng vệ sinh
- Hai cửa xả xoáy tiết kiệm nước với mức xả 5.0L/3.5L

W 372 / D 809 / H 605 mm



BÀN CẦU MỘT KHỐI +  
NẮP RỬA ĐIỆN TỬ  
**AC-1032+CW-KA22AVN**  
Giá **34.930.000** VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Nắp rửa điện tử với chức năng phun rửa tự động (rửa trước/sau)

W 372 / D 809 / H 605 mm



NẮP RỬA CƠ  
**CW-S32VN**  
Giá **3.010.000** VNĐ

- Thiết kế mỏng gọn hoàn toàn mới
- Nắp và bệ ngồi kháng khuẩn
- Hai vòi phun rửa (trước/sau)
- Dễ dàng lắp đặt
- Cấp nước phía sau loại bỏ đường ống phức tạp

W 370 / D 521 / H 63.5 mm



BÀN CẦU HAI KHỐI  
**AC-832VN**  
Giá **7.170.000** VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim, trơn tru, dễ dàng vệ sinh
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả (4.5L / 3.0L)

W 376 / D 746 / H 752 mm



CHẬU RỬA ĐẶT BÀN  
**AL-632V (GC/EC/FC)**  
Giá **3.710.000** VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn

W 575 / D 429 / H 155 mm

Giá chưa bao gồm nút nhấn xả bằng sứ 0014068-W-C



SEN TẮM CÂY  
**BFV-635S**  
Giá **13.600.000** VNĐ

- Phần trên thân sen có thể dùng làm khay đồ
- Thiết kế có đầu vòi xoay đơn giản, chắc chắn
- Bát sen lớn trên đầu bao trọn cơ thể
- Tay sen tăng áp có thể sử dụng trong điều kiện áp lực nước thấp
- Ống mềm tạo dòng chảy tốt và dễ vệ sinh

W 326 / D 542 / H 1245 mm



VÒI CHẬU  
**LFV-632S**  
Giá **3.200.000** VNĐ

- Thiết kế trơn tru, dễ dàng sử dụng
- Eco Care với vòi sục khí, tiết kiệm nước

W 44 / D 145 / H 154 mm

Giá chưa bao gồm ống xả thải



ĐƠN GIẢN. HIỆN ĐẠI. ĐA NĂNG.  
PHÒNG TẮM HOÀN HẢO CHO  
NHỊP SỐNG ĐÔ THỊ.



#### DÒNG SẢN PHẨM S200

Trải qua nhiều thập kỷ phát triển công nghệ phòng tắm tại đất nước Nhật Bản nhỏ bé, INAX đã trở thành bậc thầy trong các không gian nhỏ gọn. Đơn giản nhưng thẩm mỹ. Đa năng mà thoải mái. Thiết kế hiện đại của dòng sản phẩm S200 từ INAX sẽ mang lại trải nghiệm phòng tắm tối ưu hóa không gian, đầy thư thái cho nhịp sống đô thị bận rộn.

Với sự tận tâm trong thiết kế, S200 thỏa mãn mọi nhu cầu trong không gian tắm, đem lại sự thuận tiện cho người dùng. Như một nét chấm phá đầy sang trọng, S200 kết hợp hoàn hảo cùng phòng tắm, giúp bạn tận hưởng cuộc sống trọn vẹn hơn mỗi ngày.





BÀN CẦU MỘT KHỐI  
**AC-902VN**  
Giá 9.510.000 VNĐ

NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả (4.5L / 3.0L)

W 372 / D 720 / H 680 mm

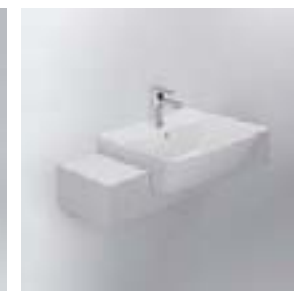


BÀN CẦU HAI KHỐI  
**AC-602VN**  
Giá 4.190.000 VNĐ

NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả (4.5L / 3.0L)

W 398 / D 721 / H 741 mm



CHẬU RỬA BÀN ÂM BÀN  
**L-345V(EC/FC)**  
Giá 2.250.000 VNĐ

NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Lòng chậu sâu để sử dụng đa năng

W 530 / D 435 / H 196 mm



CHẬU TREO TƯỜNG  
**L-312V(EC/FC)**  
Giá 1.630.000 VNĐ

NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Lòng chậu sâu để sử dụng đa năng

W 530 / D 435 / H 196 mm



VÒI CHẬU  
**LFV-612S**  
Giá 2.630.000 VNĐ

NEW

- Đầu vòi chìm tạo vẻ đẹp tinh tế
- Đầu vòi ẩn mang lại diện mạo sang trọng
- Eco Care với máy sục khí, tiết kiệm nước
- Đầu sục khí có thể điều chỉnh linh hoạt

W 46 / D 153 / H 151 mm



SEN TẮM CÂY  
**BFV-615S-8C**  
Giá 10.090.000 VNĐ

NEW

- Bát sen lớn trên đầu bao trọn cơ thể, tạo sự thoải mái
- Tay sen với bộ tăng áp Aqua POWER
- Phần trên thân vòi có thể dùng làm khay để đồ
- Giá đỡ vòi sen có thể di chuyển linh hoạt
- Vòi cho dòng chảy mềm mại, ổn định và dễ vệ sinh
- Bộ chuyển đổi chức năng trực quan, dễ sử dụng

W 318 / D 150 / H 1336 mm



# BÀN CẦU ĐIỆN TỬ

## CÔNG NGHỆ ĐIỆN TỬ



### PLASMACLUSTER

Các ion Plasmacluster diệt vi khuẩn trên toàn bộ bề mặt và mọi ngóc ngách trong lòng bồn cầu để loại bỏ hoàn toàn mùi khó chịu



### THANH LỌC KHÔNG KHÍ

Công nghệ Plasmacluster giải phóng ion ra không gian xung quanh bồn cầu để diệt khuẩn và khử mùi hôi, thanh lọc không khí



### MÀNG CHẮN KHÍ KHỬ MÙI

Lớp màng chắn khí phủ kín bề mặt bệ ngồi giúp ngăn mùi hôi thoát ra ngoài để khử mùi hiệu quả hơn



### XẢ TỰ ĐỘNG

Bồn cầu tự động chọn mức nước xả và tự động xả sau khi sử dụng



### NẮP ĐÓNG MỜ TỰ ĐỘNG

Nắp bồn cầu tự động mở ra khi tiếp cận và sẽ đóng lại khi người sử dụng rời khỏi



### BỆ NGỒI SƯỞI ẤM

Sưởi ấm bệ ngồi, tạo cảm giác dễ chịu, ấm áp khi sử dụng, nhất là vào mùa lạnh



### KHÍ ẤM SẤY KHÔ

Khí ấm sấy khô nhanh và dịu nhẹ, sạch sẽ, an toàn và tiện ích hơn



### ĐIỀU KHIỂN KHÔNG DÂY

Dễ dàng điều khiển từ xa với nút nhấn trực quan, đơn giản và tạo phong cách sống đẳng cấp, tiện nghi



### KHÁNG KHUẨN

Các ion Ag+ ngăn chặn sự phát triển của vi khuẩn, đạt tiêu chuẩn ISO 22.196 SIAA về hiệu quả kháng khuẩn (chỉ bệ ngồi)

## CÁC TÍNH NĂNG TIỆN ÍCH INAX



### ÂM NHẠC THƯ GIÃN

Tự động phát nhạc khi sử dụng bồn cầu, mang lại cảm giác thư thái, nhẹ nhàng



### ĐÈN TỰ ĐỘNG BAN ĐÊM

Ánh sáng nhẹ chiếu bên trong lòng bầu giúp tầm nhìn tốt hơn vào ban đêm và tránh gây mất ngủ



### ĐỆM BỌT

Chức năng đệm bọt tạo lớp bọt bên trong lòng bồn cầu để giảm văng nước và âm thanh văng nước khi sử dụng



### NẮP ĐÓNG ÊM

Nắp và bệ ngồi đóng êm, tránh va đập mạnh gây nứt vỡ hoặc tiếng ồn khó chịu



### TIẾT KIỆM NƯỚC

Công nghệ giúp tối ưu lượng nước tiêu thụ cho một lần xả.



### TIẾT KIỆM ĐIỆN

Công nghệ tiết kiệm năng lượng tiên tiến mang lại hiệu quả kinh tế





SATIS G  
**AC-G216VN/BW1**  
Giá 107.070.000 VNĐ

**AC-G216VN/BKG**  
Giá 155.740.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Đệm bọt chống bắn
- Bơm điện tích hợp giúp tạo dòng xả mạnh mẽ, kể cả khi áp lực nước thấp
- Lá chắn khí ngăn và khử mùi
- Plasmacluster® diệt khuẩn lòng bầu
- Phát sáng ban đêm
- Đóng/mở tự động
- Kiểu xả Triple Vortex với 2 mức xả 4.2/6L
- Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)

W 375 / D 705 / H 540 mm



Sản phẩm nhập khẩu từ Nhật Bản



SATIS S  
**AC-618VN**  
Giá 104.130.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Kiểu xả xoáy Triple Vortex
- Lá chắn khí ngăn và khử mùi
- Plasmacluster® diệt khuẩn lòng bầu
- Phát sáng ban đêm
- Đóng/mở tự động
- Kiểu xả Triple Vortex với 2 mức xả 3.0/4.5L
- Áp lực nước 0.1~0.75(MPa)
- Áp suất nước cấp: 0.1-0.75MPa

W 365 / D 635 / H 524 mm



Sản phẩm nhập khẩu từ Nhật Bản



# NẮP RỬA INAX



**PHUN RỬA TỰ ĐỘNG**  
Chức năng phun rửa tự động



**PHUN RỬA PHỤ NỮ**  
Phun rửa dành riêng cho phụ nữ đem lại cảm giác nhẹ nhàng êm ái



**TỰ VỆ SINH ĐẦU VÒI**  
Đầu vòi phun tự rửa bằng nước nóng trước và sau mỗi lần sử dụng, đảm bảo sự vệ sinh cho lần sử dụng tiếp theo



**KHÍ ẤM SẤY KHÔ**  
Khí ấm sấy khô nhanh, dịu nhẹ mang lại sự sạch sẽ, an toàn và tiện ích khi không cần dùng giấy vệ sinh



**VÒI PHUN KÉP**  
Ngoài vòi phun rửa phía sau còn có vòi phun rửa phía trước, đem lại cảm giác nhẹ nhàng và sạch sẽ



**PHUN RỬA PHÍA SAU**  
Cung cấp nước ấm, cho cảm giác dễ chịu thoải mái



**LÀM SẠCH ĐẦU PHUN**  
Đầu phun đặt ở phía sau tấm chắn có tác dụng giữ sạch đầu phun khi không sử dụng. Nắp chắn dễ dàng tháo lắp và vệ sinh



**BỆ NGỒI SƯỞI ẤM**  
Sưởi ấm bệ ngồi, tạo cảm giác dễ chịu khi sử dụng, ấm áp nhất là vào mùa lạnh



**ĐẦU PHUN DI CHUYỂN**  
Đầu vòi phun hoạt động tịnh tiến trong khi sử dụng, cho diện tích phun rửa rộng hơn



**PHUN RỬA MASSAGE**  
Cho phép luân phiên giữa phun nhẹ và phun mạnh mẽ - một hiệu ứng phun massage, đem lại cảm giác dễ chịu



**ĐẦU VÒI DỄ THÁO RỜI**  
Đầu vòi phun có thể tháo rời để vệ sinh, bảo dưỡng và thay thế dễ dàng



**KHỬ MÙI**  
Mùi hôi được hút và khử thông qua màng lọc carbon để tạo nên bầu không khí trong lành cho phòng vệ sinh



**KHÁNG KHUẨN**  
Các ion Ag+ ngăn chặn sự phát triển của vi khuẩn, đạt tiêu chuẩn ISO 22.196 SIAA về hiệu quả kháng khuẩn( chỉ bệ ngồi)



**NẮP DỄ THÁO LẮP**  
Việc tháo và lắp nắp rửa trở nên đơn giản, nhanh chóng, tiện lợi cho việc vệ sinh bàn cầu



**NẮP ĐÓNG ÊM**  
Nắp và bệ ngồi đóng êm, tránh va đập mạnh có thể gây nứt vỡ và không tạo nên tiếng ồn khó chịu



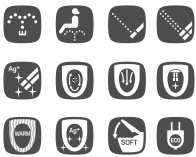
**TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG**  
Tiết kiệm nước và điện, mang lại hiệu quả kinh tế cho người sử dụng

NẮP RỬA ĐIỆN TỬ

Phát minh nắp rửa điện tử của INAX mang tới trải nghiệm vệ sinh hoàn hảo, chăm sóc nhẹ nhàng, tinh tế tới từng nhu cầu tế nhị của người dùng.



CW-KA22AVN  
Giá 25.140.000 VNĐ



- Vòi phun rửa và vòi dùng riêng cho phụ nữ
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ nước
- Rơ le nhiệt, cảm ứng từ kiểm soát nhiệt độ cao, tự ngắt khi gặp sự cố
- Bảng điều khiển từ xa
- Siêu tiết kiệm điện
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ bệ ngồi
- Nắp rửa làm bằng vật liệu kháng khuẩn Ag<sup>+</sup>
- Áp lực nước 0.06~0.75(MPa)

**BẢNG KẾT HỢP NẮP CW-KA22AVN** TIẾT KIỆM LÊN TỚI 5.370.000 VNĐ KHI MUA ĐỒNG BỘ VỚI BÀN CẦU

| Mã sản phẩm         | Giá        | Mã sản phẩm        | Giá        |
|---------------------|------------|--------------------|------------|
| AC-4005+CW-KA22AVN  | 42.470.000 | AC-902+CW-KA22AVN  | 29.960.000 |
| AC-2700+CW-KA22AVN  | 40.540.000 | AC-912+CW-KA22AVN  | 29.740.000 |
| AC-1052+CW-KA22AVN  | 38.880.000 | AC-939+CW-KA22AVN  | 29.340.000 |
| AC-1035+CW-KA22AVN  | 37.000.000 | AC-959A+CW-KA22AVN | 28.790.000 |
| AC-1135+CW-KA22AVN  | 37.260.000 | ACT-832+CW-KA22AVN | 32.630.000 |
| AC-1032+CW-KA22AVN  | 34.930.000 | AC-832+CW-KA22AVN  | 27.950.000 |
| AC-1008R+CW-KA22AVN | 34.880.000 | AC-700A+CW-KA22AVN | 26.290.000 |
| AC-1017R+CW-KA22AVN | 34.940.000 | AC-710A+CW-KA22AVN | 26.290.000 |
| AC-919R+CW-KA22AVN  | 31.990.000 | ACT-602+CW-KA22AVN | 29.920.000 |
| AC-909R+CW-KA22AVN  | 31.550.000 | AC-602+CW-KA22AVN  | 24.960.000 |
| AC-918R+CW-KA22AVN  | 31.120.000 | AC-952+CW-KA22AVN  | 35.370.000 |
| AC-900R+CW-KA22AVN  | 30.250.000 | AC-22P+CW-KA22AVN  | 33.970.000 |
| AC-991R+CW-KA22AVN  | 30.070.000 | AC-23P+CW-KA22AVN  | 31.730.000 |
| ACT-902+CW-KA22AVN  | 34.740.000 |                    |            |

NẮP RỬA ĐIỆN TỬ

CW-KB22AVN  
Giá 17.270.000 VNĐ



- Vòi phun rửa và vòi dùng riêng cho phụ nữ
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ nước
- Rơ le nhiệt, cảm ứng từ kiểm soát nhiệt độ cao, tự ngắt khi gặp sự cố
- Bảng điều khiển gắn liền
- Siêu tiết kiệm điện
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ bệ ngồi
- Nắp rửa làm bằng vật liệu kháng khuẩn Ag+
- Áp lực nước 0.06~0.75(MPa)



BẢNG KẾT HỢP NẮP CW-KB22AVN TIẾT KIỂM LÊN TỚI 8.790.000 VNĐ KHI MUA ĐỒNG BỘ VỚI BÀN CẦU

| Mã sản phẩm         | Giá        | Mã sản phẩm        | Giá        |
|---------------------|------------|--------------------|------------|
| AC-4005+CW-KB22AVN  | 31.280.000 | AC-902+CW-KB22AVN  | 20.770.000 |
| AC-2700+CW-KB22AVN  | 28.600.000 | AC-912+CW-KB22AVN  | 20.660.000 |
| AC-1052+CW-KB22AVN  | 28.050.000 | AC-939+CW-KB22AVN  | 19.690.000 |
| AC-1035+CW-KB22AVN  | 27.830.000 | AC-959A+CW-KB22AVN | 18.200.000 |
| AC-1135+CW-KB22AVN  | 27.710.000 | AC-700A+CW-KB22AVN | 18.050.000 |
| AC-1032+CW-KB22AVN  | 25.840.000 | AC-710A+CW-KB22AVN | 18.050.000 |
| AC-1008R+CW-KB22AVN | 25.660.000 | ACT-832+CW-KB22AVN | 25.140.000 |
| AC-1017R+CW-KB22AVN | 25.470.000 | AC-832+CW-KB22AVN  | 19.170.000 |
| AC-919R+CW-KB22AVN  | 23.220.000 | AC-602+CW-KB22AVN  | 18.020.000 |
| AC-909R+CW-KB22AVN  | 23.070.000 | ACT-602+CW-KB22AVN | 21.530.000 |
| AC-918R+CW-KB22AVN  | 22.430.000 | AC-952+CW-KB22AVN  | 26.240.000 |
| AC-900R+CW-KB22AVN  | 22.030.000 | AC-22P+CW-KB22AVN  | 23.980.000 |
| AC-991R+CW-KB22AVN  | 21.650.000 | AC-23P+CW-KB22AVN  | 22.450.000 |
| ACT-902+CW-KB22AVN  | 25.070.000 |                    |            |

CW-H18VN  
Giá 12.250.000 VNĐ



- Vòi phun rửa và vòi dùng riêng cho phụ nữ
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ nước
- Rơ le nhiệt, biến nhiệt, chống rò rỉ điện
- Bảng điều khiển gắn liền
- Siêu tiết kiệm điện
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ bệ ngồi
- Nắp rửa làm bằng vật liệu kháng khuẩn Ag+
- Áp lực nước 0.06~0.75(MPa)



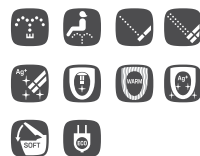
BẢNG KẾT HỢP NẮP CW-H18VN TIẾT KIỂM LÊN TỚI 5.580.000 VNĐ KHI MUA ĐỒNG BỘ VỚI BÀN CẦU

| Mã sản phẩm       | Giá        | Mã sản phẩm      | Giá        |
|-------------------|------------|------------------|------------|
| AC-4005+CW-H18VN  | 28.480.000 | AC-912+CW-H18VN  | 19.460.000 |
| AC-2700+CW-H18VN  | 27.280.000 | AC-959A+CW-H18VN | 16.080.000 |
| AC-1052+CW-H18VN  | 24.620.000 | AC-832+CW-H18VN  | 15.980.000 |
| AC-1135+CW-H18VN  | 23.930.000 | ACT-832+CW-H18VN | 20.360.000 |
| AC-1035+CW-H18VN  | 24.000.000 | AC-700A+CW-H18VN | 13.170.000 |
| AC-1032+CW-H18VN  | 21.020.000 | AC-710A+CW-H18VN | 13.170.000 |
| AC-1008R+CW-H18VN | 21.090.000 | ACT-602+CW-H18VN | 17.650.000 |
| AC-1017R+CW-H18VN | 20.910.000 | AC-602+CW-H18VN  | 13.080.000 |
| AC-919R+CW-H18VN  | 20.690.000 | AC-504A+CW-H18VN | 12.680.000 |
| AC-909R+CW-H18VN  | 20.040.000 | C-504A+CW-H18VN  | 12.350.000 |
| AC-918R+CW-H18VN  | 19.990.000 | AC-514A+CW-H18VN | 12.680.000 |
| AC-900R+CW-H18VN  | 19.830.000 | C-514A+CW-H18VN  | 12.350.000 |
| AC-991R+CW-H18VN  | 19.540.000 | AC-952+CW-H18VN  | 21.690.000 |
| AC-939+CW-H18VN   | 18.970.000 | AC-22P+CW-H18VN  | 20.290.000 |
| ACT-902+CW-H18VN  | 22.470.000 | AC-23P+CW-H18VN  | 18.980.000 |
| AC-902+CW-H18VN   | 19.810.000 |                  |            |





**CW-H17VN**  
Giá 10.720.000 VNĐ



- Vòi phun rửa và vòi dùng riêng cho phụ nữ
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ nước
- Rơ le nhiệt
- Bảng điều khiển gắn liền
- Siêu tiết kiệm điện
- Có 6 mức điều chỉnh nhiệt độ bệ ngồi
- Nắp rửa làm bằng vật liệu kháng khuẩn Ag<sup>+</sup>
- Áp lực nước 0.06~0.75(MPa)

**BẢNG KẾT HỢP NẮP CW-H17VN**

TIẾT KIỂM LÊN TỚI **5.240.000 VNĐ** KHI MUA ĐỒNG BỘ VỚI BÀN CẦU

| Mã sản phẩm       | Giá        | Mã sản phẩm      | Giá        |
|-------------------|------------|------------------|------------|
| AC-4005+CW-H17VN  | 26.850.000 | AC-939+CW-H17VN  | 16.590.000 |
| AC-2700+CW-H17VN  | 25.490.000 | AC-959A+CW-H17VN | 13.810.000 |
| AC-1052+CW-H17VN  | 23.970.000 | ACT-832+CW-H17VN | 18.900.000 |
| AC-1035+CW-H17VN  | 23.080.000 | AC-832+CW-H17VN  | 13.890.000 |
| AC-1135+CW-H17VN  | 23.050.000 | AC-700A+CW-H17VN | 11.960.000 |
| AC-1032+CW-H17VN  | 20.880.000 | AC-710A+CW-H17VN | 11.960.000 |
| AC-1008R+CW-H17VN | 20.640.000 | ACT-602+CW-H17VN | 16.190.000 |
| AC-1017R+CW-H17VN | 20.450.000 | AC-602+CW-H17VN  | 11.850.000 |
| AC-919R+CW-H17VN  | 18.290.000 | AC-514A+CW-H17VN | 11.270.000 |
| AC-909R+CW-H17VN  | 18.120.000 | C-514A+CW-H17VN  | 10.870.000 |
| AC-918R+CW-H17VN  | 17.810.000 | AC-504A+CW-H17VN | 11.270.000 |
| AC-900R+CW-H17VN  | 17.480.000 | C-504A+CW-H17VN  | 10.870.000 |
| AC-991R+CW-H17VN  | 16.970.000 | AC-952+CW-H17VN  | 21.420.000 |
| ACT-902+CW-H17VN  | 21.010.000 | AC-22P+CW-H17VN  | 19.020.000 |
| AC-902+CW-H17VN   | 17.380.000 | AC-23P+CW-H17VN  | 17.650.000 |
| AC-912+CW-H17VN   | 17.050.000 |                  |            |

## NẮP RỬA CƠ



**CW-S32VN**  
Giá 3.010.000 VNĐ

**CW-S32VN-1**  
Giá 3.010.000 VNĐ



- Thiết kế mỏng gọn hoàn toàn mới
- Vật liệu kháng khuẩn
- Hai vòi phun rửa (trước/sau)
- Dễ dàng lắp đặt
- Cấp nước phía sau loại bỏ đường ống phức tạp
- Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)

**BẢNG KẾT HỢP NẮP CW-S32VN**

TIẾT KIỂM LÊN TỚI **3.740.000 VNĐ** KHI MUA ĐỒNG BỘ VỚI BÀN CẦU

| Mã sản phẩm       | Giá        | Mã sản phẩm        | Giá        |
|-------------------|------------|--------------------|------------|
| AC-1052+CW-S32VN  | 17.260.000 | AC-969+CW-S32VN-1  | 7.210.000  |
| AC-1032+CW-S32VN  | 13.990.000 | ACT-832+CW-S32VN   | 11.560.000 |
| AC-1008R+CW-S32VN | 13.880.000 | AC-832+CW-S32VN    | 8.980.000  |
| AC-1017R+CW-S32VN | 13.850.000 | AC-700A+CW-S32VN   | 6.650.000  |
| AC-919R+CW-S32VN  | 12.180.000 | AC-710A+CW-S32VN   | 6.650.000  |
| AC-909R+CW-S32VN  | 11.910.000 | ACT-602+CW-S32VN   | 8.850.000  |
| AC-918R+CW-S32VN  | 11.460.000 | AC-602+CW-S32VN    | 6.220.000  |
| AC-900R+CW-S32VN  | 11.230.000 | AC-514A+CW-S32VN-1 | 5.920.000  |
| AC-991R+CW-S32VN  | 11.010.000 | C-514A+CW-S32VN-1  | 5.520.000  |
| ACT-902+CW-S32VN  | 12.940.000 | AC-504A+CW-S32VN-1 | 5.920.000  |
| AC-902+CW-S32VN   | 11.200.000 | C-504A+CW-S32VN-1  | 5.520.000  |
| AC-912+CW-S32VN   | 11.000.000 | AC-952+CW-S32VN    | 15.820.000 |
| AC-939+CW-S32VN   | 10.480.000 | AC-22P+CW-S32VN    | 14.590.000 |
| AC-959A+CW-S32VN  | 8.550.000  | AC-23P+CW-S32VN    | 12.340.000 |

Bàn cầu AC-969VN, AC-504VAN, C-504VAN đồng bộ với CW-S32VN-1



### NẮP RỬA CƠ

**CW-S15VN**  
**Giá 2.250.000 VNĐ**



- Nắp đóng êm
- Nước cấp: Nối trực tiếp từ đường ống nước
- Áp suất nước cấp: 0.07-0.75Mpa
- Trọng lượng: ~ 2.2kg

**SỐ LỖ: 3 LỖ**  
 Tay gạt điều chỉnh áp lực phun rửa của dòng nước dùng cho chức năng đại tiện



**SỐ LỖ: 7 LỖ**  
 Tay gạt điều chỉnh áp lực phun rửa của dòng nước dùng cho chức năng Bidet dành riêng cho phụ nữ



#### BẢNG KẾT HỢP NẮP CW-S15VN

TIẾT KIỆM LÊN TỚI **1.660.000 VNĐ** KHI MUA ĐỒNG BỘ VỚI BÀN CẦU

| Mã sản phẩm      | Giá        | Mã sản phẩm      | Giá        |
|------------------|------------|------------------|------------|
| AC-919R+CW-S15VN | 11.390.000 | AC-710A+CW-S15VN | 5.840.000  |
| AC-909R+CW-S15VN | 11.380.000 | ACT-602+CW-S15VN | 8.120.000  |
| AC-918R+CW-S15VN | 10.640.000 | AC-602+CW-S15VN  | 5.590.000  |
| AC-900R+CW-S15VN | 10.580.000 | AC-514A+CW-S15VN | 5.080.000  |
| AC-991R+CW-S15VN | 10.270.000 | C-514A+CW-S15VN  | 4.750.000  |
| ACT-902+CW-S15VN | 12.580.000 | AC-504A+CW-S15VN | 5.080.000  |
| AC-902+CW-S15VN  | 10.560.000 | C-504A+CW-S15VN  | 4.750.000  |
| AC-912+CW-S15VN  | 10.390.000 | C-306A+CW-S15VN  | 4.170.000  |
| AC-939+CW-S15VN  | 9.440.000  | C-306PT+CW-S15VN | 4.540.000  |
| AC-959A+CW-S15VN | 8.080.000  | C-108A+CW-S15VN  | 3.860.000  |
| AC-969+CW-S15VN  | 6.890.000  | C-117A+CW-S15VN  | 3.680.000  |
| ACT-832+CW-S15VN | 10.830.000 | AC-952+CW-S15VN  | 14.810.000 |
| AC-832+CW-S15VN  | 8.250.000  | AC-22P+CW-S15VN  | 13.420.000 |
| AC-700A+CW-S15VN | 5.840.000  | AC-23P+CW-S15VN  | 11.170.000 |

## CÔNG NGHỆ BÀN CẦU INAX



### AQUA CERAMIC

Bề mặt siêu ưa nước giúp nước đẩy chất bẩn và cặn nước tách ra khỏi bề mặt sứ và trôi đi dễ dàng



### VÀNH KÍN RIMLESS

Vành trơn láng không góc khuất, tạo vẻ sang trọng và dễ dàng vệ sinh



### NẮP DỄ DÀNG THÁO LẮP

Nắp có thể dễ dàng tháo bằng cách nhấn lên để vệ sinh



### VÀNH XẢ VỆ SINH

Lỗ xả nước hướng vào phía trong, thêm một cửa xả lớn làm tăng sức mạnh xả rửa và xoáy đi vết nước trong lòng bồn cầu



### XẢ CẢM ỨNG

Công nghệ xả tự động không chạm hạn chế việc tiếp xúc trực tiếp.



### THIẾT KẾ TRƠN LÁNG

Thiết kế thân cầu hoàn toàn trơn láng, giúp dễ dàng vệ sinh



### XẢ XOÁY 3 CỬA TRIPLE VORTEX

Ba cửa xoáy tạo lực đẩy mạnh mẽ giúp rửa sạch mọi chất bẩn và vết bẩn trên bề mặt sứ



### XẢ POWERFUL VORTEX

Cửa thứ nhất chiếm 65% nước tạo xoáy mạnh mẽ, cửa thứ 2 chiếm 35% nước đẩy trợ lực đảm bảo cuốn trôi hoàn toàn chất bẩn trong 1 lần nhấn xả.



### XẢ XOÁY 2 CỬA ECO-X

Hai cửa xả xoáy mang lại sức mạnh xả rửa tuyệt đối, giảm thiểu tiếng ồn, tiết kiệm nước tối ưu



### XẢ XOÁY VORTEX

Kỹ thuật tạo đường dẫn nước thành vòng xoáy trong lòng bầu, tạo nên lực xả mạnh mẽ, cuốn trôi mọi vết bẩn



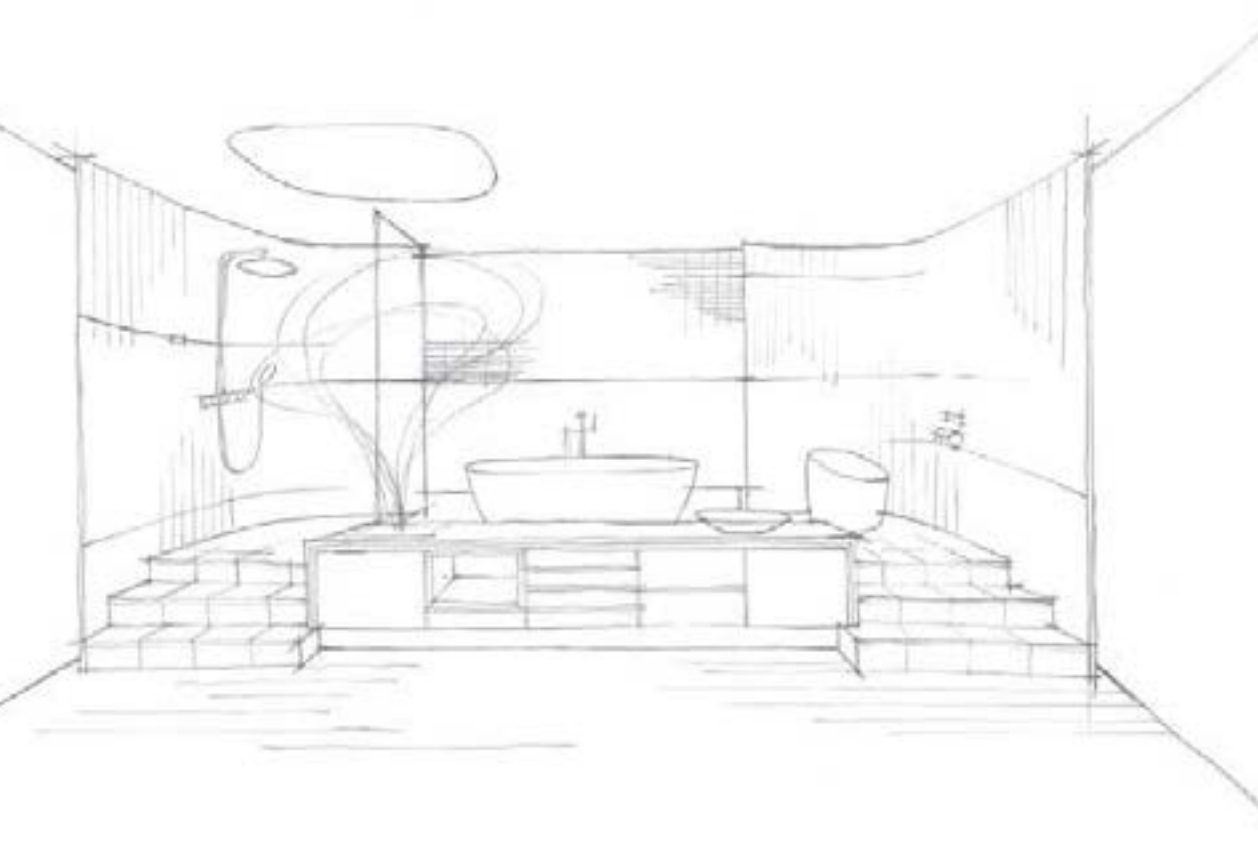
### NẮP ĐÓNG ÊM

Nắp và bệ ngồi đóng êm, tránh va đập mạnh có thể gây nứt vỡ và không tạo nên tiếng ồn khó chịu



### TIẾT KIỆM NƯỚC

Công nghệ giúp tối ưu lượng nước tiêu thụ cho một lần xả.



## BÀN CẦU INAX - CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN

100 NĂM  
TRẮNG SẠCH

**AQUA  
CERAMIC**

Với tính năng siêu ưa nước và cấu trúc ngăn ngừa bám cặn, AQUA CERAMIC cho phép bồn cầu giữ được sự sáng bóng trong 100 năm chỉ bằng việc cọ rửa hàng ngày.



## DỄ DÀNG CUỐN TRÔI VẾT BẨN

Nhờ đặc tính siêu ưa nước, nước dễ dàng luôn xuống dưới vết bẩn và loại bỏ chúng

Vết bẩn trên bề mặt  
trước khi xả



Sứ thông thường AQUA CERAMIC

Xả nước



Sứ thông thường AQUA CERAMIC

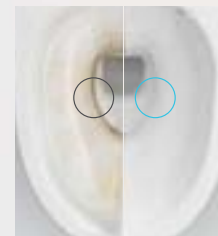
Sau khi xả



Sứ thông thường AQUA CERAMIC

## BỀ MẶT CHỐNG BẨM CẶN

Aqua Ceramic loại bỏ điểm yếu duy nhất của sứ vệ sinh - chống bám cặn nước trên bề mặt



Sứ thông thường AQUA CERAMIC





## THIẾT KẾ VÀNH KÍN RIMLESS

### VÀNH TRƠN LÁNG SẠCH.SÁNG.SANG

Vành trơn láng không góc khuất, không vết ghép nối tạo cho sản phẩm vẻ đẹp hoàn hảo và sang trọng, dễ dàng vệ sinh.



#### THIẾT KẾ MỚI

Bàn cầu với thiết kế kiểu vành hoàn toàn mới, mang đến vẻ sang trọng, đẳng cấp cho nhà tắm của bạn.

#### DỄ DÀNG VỆ SINH

Phần vành không có nơi để bám đọng chất bẩn và dễ dàng làm sạch chỉ bằng một đường lau nhẹ nhàng.

#### XẢ GỌN TRONG LÒNG BẦU

Với thiết kế vành kín, lỗ xả nước hướng vào phía trong, thêm một cửa xả lớn làm tăng sức mạnh xả rửa.



## CÔNG NGHỆ XẢ **ECO-X**

HỆ THỐNG 2 CỬA XẢ  
VỚI DÒNG XOÁY CỰC MẠNH  
100% LƯỢNG NƯỚC XẢ TỪ PHÍA TRÊN,  
CUỐN TRÔI MỌI VẾT BẨN



### **BÀN CẤU THÔNG THƯỜNG**

Với thiết kế các lỗ xả bên dưới vành khiến những chất cặn bẩn bị tích tụ và hình thành vết nước ố bám trên bề mặt sứ.

### **BÀN CẤU CÔNG NGHỆ ECO-X**

Vành Rim được thiết kế hoàn toàn mới giúp dễ dàng vệ sinh, những chất cặn bẩn không bị tích tụ theo thời gian.

## VỖY LÀ XẢ, BẢO VỆ TỐI ĐA

Bàn cầu xả cảm ứng INAX với tính năng tự động xả khi vẩy tay, giúp người dùng được bảo vệ tối đa, hạn chế tiếp xúc với các bề mặt.

## BÀN CẦU XẢ CẢM ỨNG



**ACT-902VN**  
Giá 11.340.000 VNĐ **NEW**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
  - Công nghệ xả tự động (không chạm)
  - Chống nước IP67
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L
  - Áp lực nước 0.07~0.75(MPa)
- W 372 / D 721 / H 680 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-345V, L-345V, AL-312V



**ACT-602VN**  
Giá 6.400.000 VNĐ **NEW**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
  - Công nghệ xả tự động (không chạm)
  - Chống nước IP67
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L
- W 398 / D 721 / H 741 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-312V, L-312V, L-345V



**ACT-832VN**  
Giá 9.300.000 VNĐ **NEW**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả tự động (không chạm)
  - Chống nước IP67
  - Thiết kế không vành Rim, trơn tru, dễ dàng vệ sinh
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L
- W 376 / D 746 / H 752 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-632V

## BÀN CẦU MỘT KHỐI



**AC-4005VN**  
Giá 21.370.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
  - Hệ thống xả siphon 5.0L
- W 518/ D 780 / H 623 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-465V, AL-2398V, AL-2216V



**AC-2700VN**  
Giá 20.120.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Kỹ thuật xả rửa vành rim, tăng sức mạnh xả rửa
  - Hệ thống xả siphon 6.5L/4.5L
- W 424/ D 810 / H 642 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-300V, AL-2395V, AL-2216V



**AC-1052VN**  
Giá 17.990.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Thiết kế không vành Rim
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả (4.5L / 3.0L)
- W 360 / D 739 / H 658 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-652V, AL-642V



**AC-1135VN**  
Giá 17.200.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
  - Hệ thống xả siphon 5.5L
- W 475/ D 809 / H 615 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-293V, AL-2397V, AL-2298V



**AC-1035VN**  
Giá 17.230.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
  - Hệ thống xả siphon 5.0L/3.5L
- W 475/ D 809 / H 615 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-293V, AL-2397V, AL-2298V





## BÀN CẦU MỘT KHỐI



**AC-1032VN**  
Giá 13.500.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
  - Hệ thống xả siphon 5.0L/3.5L
- W 372/ D 809 / H 605 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-632V



**AC-1008VRN**  
Giá 13.460.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Kỹ thuật xả rửa vành rím, tăng sức mạnh xả rửa
  - Hệ thống xả siphon 6.0L/4.5L
- W 400/ D 805 / H 588 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-536V, AL-299V, AL-2298V



**AC-1017VRN**  
Giá 13.340.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Kỹ thuật xả rửa vành Rím, tăng sức mạnh xả rửa
  - Hệ thống xả siphon 6.0L
- W 400/ D 805 / H 588 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-536V, AL-299V, AL-2298V



**AC-919VRN**  
Giá 10.540.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
  - Hệ thống xả siphon 5.0L/3.5L
  - Thiết kế dạng tank và nắp siêu mỏng
- W 400/ D 778 / H 654 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V



**AC-909VRN**  
Giá 10.530.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
  - Hệ thống xả siphon 5.0L/3.5L
  - Nắp CF-918VS
- W 400/ D 778 / H 655 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-536V, AL-299V, AL-2298V



BÀN CẦU MỘT KHỐI



**AC-909VRN-1**  
Giá 10.430.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoay siêu sạch
- Hệ thống xả siphon 5.0L/3.5L
- Nắp CF-3003VS

W 400 / D 778 / H 655 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V, AL-333V, L-293V



**AC-918VRN**  
Giá 9.960.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoay siêu sạch
- Hệ thống xả siphon 5.0L
- Nắp CF-918VS

W 400 / D 778 / H 655 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V, AL-333V, L-293V



**AC-918VRN-1**  
Giá 9.800.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Kỹ thuật xả rửa vành rím, tăng sức mạnh xả rửa
- Hệ thống xả siphon 5.0L
- Nắp CF-3003VS

W 400 / D 778 / H 655 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-294V, AL-2398V, AL-295V



**AC-900VRN-2**  
Giá 9.520.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Kỹ thuật xả rửa vành rím, tăng sức mạnh xả rửa
- Hệ thống xả siphon 6.5L/4.5L
- Nắp CF-600VS

W 380 / D 760 / H 636 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-294V, AL-2398V, AL-295V



**AC-900VRN**  
Giá 9.520.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Kỹ thuật xả rửa vành rím, tăng sức mạnh xả rửa
- Hệ thống xả siphon 6.5L/4.5L
- Nắp CF-700VS

W 380 / D 760 / H 636 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-294V, AL-2398V, AL-295V

## BÀN CẦU MỘT KHỐI



**AC-991VRN**  
Giá 9.370.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Kỹ thuật xả rửa vành rim, tăng sức mạnh xả rửa
  - Hệ thống xả siphon 6.5L
- W 380 / D 760 / H 636 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-294V, AL-2398V, AL-295V



**AC-902VN**  
Giá 9.510.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L/3.0L
- W 372 / D 721 / H 680 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-345V, AL-312V



**AC-912VN**  
Giá 9.230.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L
- W 372 / D 721 / H 680 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-345V, AL-312V



**AC-959VAN-2**  
Giá 6.890.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Kỹ thuật xả rửa vành rim, tăng sức mạnh xả rửa
- Hệ thống xả siphon 6.5L/4.5L
- Nắp CF-600VS

W 380 / D 760 / H 636 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-333V, AL-295V, L-285V



**AC-959VAN**  
Giá 6.890.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Kỹ thuật xả rửa vành rim, tăng sức mạnh xả rửa
- Hệ thống xả siphon 6.5L/4.5L
- Nắp CF-500VS

W 380 / D 760 / H 636 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-333V, AL-295V, L-285V



**AC-939VN-2**  
Giá 8.560.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
- Hệ thống xả siphon 6.0L/4.0L
- Nắp CF-600VS

W 393 / D 741 / H 655 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-293V, AL-2397V



**AC-939VN**  
Giá 8.560.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Công nghệ xả Eco-X hai cửa xả xoáy siêu sạch
- Hệ thống xả siphon 6.0L/4.0L
- Nắp CF-900VS

W 393 / D 741 / H 655 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-293V, AL-2397V, AL-2298V



**AC-969VN-2**  
Giá 5.510.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Công nghệ xả Vortex tạo xoáy mạnh mẽ
- Hệ thống xả siphon 4.0L/6.0L
- Nắp CF-600VS

W 394 / D 727 / H 653 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-2398V, AL-299V và L-298V



**AC-969VN**  
Giá 5.510.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Công nghệ xả Vortex tạo xoáy mạnh mẽ
- Hệ thống xả siphon 4.0L/6.0L
- Nắp CF-500VS

W 394 / D 727 / H 653 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-2398V, AL-299V và L-298V



BÀN CẦU HAI KHỐI

BÀN CẦU HAI KHỐI



**AC-832VN**  
**Giá 7.170.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim, trơn tru, dễ dàng vệ sinh
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả (4.5L / 3.0L)

W 376 / D 746 / H 752 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
 AL-632V



**AC-700VAN**  
**Giá 4.380.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 5.0L/3.0L

W 398 / D 739 / H 770 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
 AL-445V, AL-2395V, L-285V



**AC-710VAN**  
**Giá 4.380.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 5.0L

W 398 / D 739 / H 770 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
 AL-293V, AL-2397V, AL-2298V



**AC-602VN**  
**Giá 4.190.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Thiết kế không vành Rim dễ dàng vệ sinh
- Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L / 3.0L

W 398 / D 721 / H 741 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
 AL-312V, L-312V, AL-345V





NEW

**C-514VAN**  
Giá 3.270.000 VNĐ

**AC-514VAN**  
Giá 3.830.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Nắp CF-600VS

W 396 / D 728 / H 724 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V, AL-295V, L-312V



NEW

**C-514VWN**  
Giá 3.190.000 VNĐ

**AC-514VWN**  
Giá 3.700.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Nắp CF-600VS

W 396 / D 728 / H 724 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V, AL-295V, L-312V

Không bao gồm van chặn nước



**C-504VAN-2**  
Giá 3.270.000 VNĐ

**AC-504VAN-2**  
Giá 3.830.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Nắp CF-600VS

W 390 / D 727 / H 756 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V, AL-295V, L-312V



**C-504VAN**  
Giá 3.270.000 VNĐ

**AC-504VAN**  
Giá 3.830.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Nắp CF-500VS

W 390 / D 727 / H 756 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-299V, AL-295V, L-312V



**C-504VWN-2**  
Giá 3.190.000 VNĐ

**AC-504VWN-2**  
Giá 3.700.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Nắp CF-600VS

W 390 / D 727 / H 756 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-288V, AL-2216V, L-312V

Không bao gồm van chặn nước



**C-504VWN**  
Giá 3.190.000 VNĐ

**AC-504VWN**  
Giá 3.700.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Nắp CF-500VS

W 390 / D 727 / H 756 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-288V, AL-2216V, L-312V

Không bao gồm van chặn nước



**C-306VAN**  
Giá 2.990.000 VNĐ

**C-306VA**  
Giá 2.770.000 VNĐ

- Kỹ thuật xả xoáy cuốn trôi mọi vết bẩn
- Hệ thống xả siphon 4.8L/3.0L
- Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)

W 440 / D 744 / H 772 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-295V, AL-2226V, L-284V

Không bao gồm van chặn nước



**C-306VPTN**  
Giá 3.340.000 VNĐ

**C-306VPT**  
Giá 3.140.000 VNĐ

- Kỹ thuật xả xoáy cuốn trôi mọi vết bẩn. Hệ thống xả thẳng 6.0L/3.0L, thoát ngang
- Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)

W 386 / D 774 / H 780 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-285V, AL-284V, L-284V

Bộ phụ kiện xả P-trap CF-11SV không kèm theo bàn cầu. Không bao gồm van chặn nước



**C-108VAN**  
Giá 2.570.000 VNĐ

**C-108VA**  
Giá 2.370.000 VNĐ

- Kỹ thuật xả xoáy cuốn trôi mọi vết bẩn.
- Hệ thống xả thẳng 4.8L/3.0L, thoát đứng
- Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)

W 370 / D 696 / H 770 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
L-285V, L-284V, L-280V

Không bao gồm van chặn nước



**C-117VAN**  
Giá 2.310.000 VNĐ

**C-117VA**  
Giá 2.160.000 VNĐ

- Kỹ thuật xả xoáy cuốn trôi mọi vết bẩn.
- Hệ thống xả thẳng 6L, thoát đứng
- Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)

W 370 / D 696 / H 770 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
L-285V, L-284V, L-280V

Không bao gồm van chặn nước

## BÀN CẦU HAI KHỐI



## BÀN CẦU TREO TƯỜNG



**AC-952VN**  
**Giá 14.060.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Thiết kế không vành Rim
  - Một cửa xả xoáy, một cửa đẩy trợ lực, mức xả 4.5L/3.0L
- W 362 / D 550 / H 363 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-652V



**AC-22PVN**  
**Giá 12.640.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Hệ thống xả thẳng 8.0L, thoát ngang
- W 366/ D 640 / H 320 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-445V, AL-2395V, AL-2216V

Điều kiện cấp nước tối thiểu 0.07Mpa,  
đường kính ống cấp nước Ø32



**AC-23PVN**  
**Giá 10.580.000 VNĐ**

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Hệ thống xả thẳng 6.5L/3.0L, thoát ngang
- W 360 / D 600 / H 320 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
AL-445V, AL-2395V, AL-2216V

Điều kiện áp lực nước cấp: 0.07~0.76Mpa  
Đường kính ống cấp nước Ø21



### CHẬU RỬA JET BOWL



**L-C11A3**

**Giá 63.000.000 VNĐ**

Chậu rửa với 3 chức năng:

- Tự động nhả xà phòng tạo bọt
- Vòi rửa tự động
- Sấy khô tự động

W 566 / D 475 / H 270 mm

#### Nhập khẩu từ Nhật Bản

\* Lắp đặt đồng bộ với P trap LF-21PA giá 2.000.000

\* Đối nguồn CE1-CN200353B30010 giá 6.200.000

## CERAFINE™

Chậu rửa sứ tinh chế cao cấp là sự kết hợp giữa công nghệ đột phá với đam mê thiết kế đương đại của INAX.



Thiết kế tinh xảo với phần vành siêu mỏng, chậu CERAFINE™ có vẻ ngoài và bề mặt hoàn mỹ. Sử dụng đường cong nhẹ nhàng mô phỏng hình dáng cổng Torii hay thanh kiếm Nhật, đường cong này không chỉ thể hiện sự mạnh mẽ mà còn mang tinh thần điềm tĩnh và chất lượng Nhật Bản.

CERAFINE™ mang tỉ lệ bạc vốn được sử dụng trong kiến trúc truyền thống Nhật Bản. Tỉ lệ bạc tôn lên vẻ đẹp của không gian trống, góp phần tạo nên thiết kế mang đậm chất "Thiền" (Zen). Nhờ công nghệ tiên tiến, CERAFINE™ đã làm được điều không tưởng - chiếc chậu siêu mỏng mà vẫn cứng cáp.



### TÍNH VỆ SINH

Kết hợp công nghệ AQUA CERAMIC, CERAFINE™ ngăn bám bẩn và chặn nước trên bề mặt, giúp dễ dàng giữ gìn vẻ sáng bóng chỉ với thao tác vệ sinh đơn giản hàng ngày.

### SỰ CHÍNH XÁC

Được làm từ nguyên liệu đất sét mới giữ độ bền và không biến dạng khi nung, chậu CERAFINE™ lớn nhưng không kém phần tinh tế là kết quả của hơn 3 năm nghiên cứu phát triển và 800 sản phẩm mẫu thử nghiệm.



## CHẬU RỬA ĐẶT BÀN CERAFINE



**AL-S640V (GC/FC)**  
Giá 12.130.000 VNĐ NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ CERAFINE™ cho vành sứ siêu mỏng
- W 700/ D 500 / H 100 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-7000B

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
0014068-WC



**AL-S630V (GC/FC)**  
Giá 12.130.000 VNĐ NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ CERAFINE™ cho vành sứ siêu mỏng
- W 700/ D 500 / H 100 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5010S

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
0014068-WC



**AL-652V (GC/EC/FC)**  
Giá 4.970.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Nút chặn nước bằng sứ tạo vẻ đẹp đồng bộ, sang trọng
- W 650 / D 460 / H 191mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-652S

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
0014068-WC



**AL-642V**  
Giá 4.760.000 VNĐ NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Nút chặn nước bằng sứ tạo vẻ đẹp đồng bộ, sang trọng
- W 560/ D 400 / H 174 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5012SH, LFV-6012SH,  
LFV-652SH

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
0014068-WC



**AL-632V (GC/EC/FC)**  
Giá 3.710.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- W 575 / D 429 / H 155 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-632S

Giá không bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
0014068-W-C



**AL-S620V**  
Giá 9.920.000 VNĐ NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ CERAFINE™ cho vành sứ siêu mỏng
- W 560/ D 400 / H 100 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-502SH

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
032424-WO-C



**AL-S610V**  
Giá 9.920.000 VNĐ NEW

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
  - Công nghệ CERAFINE™ cho vành sứ siêu mỏng
- W 560/ D 400 / H 100 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5012SH

Giá đã bao gồm nút nhấn xả bằng sứ  
032424-WO-C



**AL-536V (GC/EC/FC)**  
Giá 3.820.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- W 550 / D 500 / H 155mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5002S, LFV-5012S, LFV-212S,  
LFV-5010S, LFV-8100B, LFV-7100B



**L-293V (EC/FC)**  
Giá 2.990.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- W 500/ D 450 / H 155 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5012S, LFV-1201S-1

## CHẬU RỬA ĐẶT BÀN

## CHẬU RỬA ĐẶT BÀN



**AL-299V**  
Giá 3.030.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 580/ D 380 / H 172 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-7100SH, LFV-5012SH,  
LFV-112SH



**L-294V (EC/FC)**  
Giá 2.590.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 472/ D 472 / H 170 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-4102S, LFV-212S



**L-465V**  
Giá 2.420.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 650/ D 372 / H 185 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-7100SH, LFV-112SH, LFV-502SH



**L-445V**  
Giá 2.030.000 VNĐ

**AL-445V**  
Giá 2.300.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 450/ D 450 / H 165 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-8000SH2, LFV-7100SH, LFV-2012SH



**L-295V**  
Giá 1.770.000 VNĐ

**AL-295V**  
Giá 2.000.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 380/ D 380 / H 173 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-1402SH, LFV-2012SH

## CHẬU RỬA BÁN ÂM BÀN



**L-345V (EC/FC)**  
Giá 2.250.000 VNĐ

**AL-345V (EC/FC)**  
Giá 2.530.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
• Lòng chậu sâu để sử dụng đa năng  
W 530 / D 435 / H 196 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-612S



**L-333V**  
Giá 2.070.000 VNĐ

**AL-333V**  
Giá 2.340.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 440/ D 440 / H 185 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-7102S

## CHẬU RỬA DƯƠNG BÀN



**L-2397V (EC/FC)**  
Giá 3.190.000 VNĐ

**AL-2397V (EC/FC)**  
Giá 3.450.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 650/ D 460 / H 153 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5002S, LFV-5012S, LFV-2012S



**L-2398V (EC/FC)** NEW  
Giá 1.320.000 VNĐ

**AL-2398V (EC/FC)**  
Giá 1.620.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 550/ D 450 / H 170 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-112S, LFV-1112S, LFV-2012S



**L-2395V (EC/FC)**  
Giá 1.160.000 VNĐ

**AL-2395V (EC/FC)**  
Giá 1.450.000 VNĐ

- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 575/ D 454 / H 206 mm



- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5012S, LFV-502S, LFV-1112S

## CHẬU RỬA ÂM BÀN



**AL-2094V (EC/FC)**  
Giá 2.180.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 580/ D 515 / H 210 mm

- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-1112S, LFV-1402S, LFV-2012S

Đã bao gồm giá đỡ chậu A-L2094V-1



**L-2298V**  
Giá 1.950.000 VNĐ

**AL-2298V**  
Giá 2.230.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 561/ D 411 / H 190 mm

- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-5010S, LFV-2012S

Không bao gồm giá đỡ chậu A-L2298V-1



**L-2216V**  
Giá 1.450.000 VNĐ

**AL-2216V**  
Giá 1.740.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 550/ D 380 / H 175 mm

- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-13B, AMV-50B

Không bao gồm giá đỡ chậu A-L2298V-1



**L-2293V**  
Giá 1.360.000 VNĐ

**AL-2293V**  
Giá 1.640.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn  
W 535/ D 415 / H 210 mm

- Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-6002S, LFV-4102S, LFV-1002S

Không bao gồm giá đỡ chậu A-L2293V-1

VÒI CHẬU INAX KẾT HỢP ĐỒNG BỘ  
ĐEM LẠI SỰ THOẢI MÁI TRONG QUÁ TRÌNH SỬ DỤNG



## CHẬU RỬA TREO TƯỜNG



**S-17V**  
Giá 1.880.000 VNĐ

W 440 / D 410 / H 290 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LF-16-13, LF-12-13, LF-7R-13

Đã bao gồm nút chặn nước (A-017V)  
và ống thải chữ P (A-675PV)



**AL-312V (EC/FC)**  
Giá 1.910.000 VNĐ

**L-298VC (CHÂN CHẬU)**  
Giá 1.090.000 VNĐ

W 530 / D 435 / H 196 mm



• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-612S



**L-312V (EC/FC)**  
Giá 1.630.000 VNĐ

**L-298VC (CHÂN CHẬU)**  
Giá 1.090.000 VNĐ

W 530 / D 435 / H 196 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-612S



**L-297V (EC/FC)**  
Giá 1.310.000 VNĐ

**L-297VC (CHÂN CHẬU)**  
Giá 920.000 VNĐ

W 620 / D 420 / H 179 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-21S, LFV-102S, LFV-1201S-1



**L-288V (EC/FC)**  
Giá 1.100.000 VNĐ

**L-288VC (CHÂN CHẬU)**  
Giá 740.000 VNĐ

W 563 / D 460 / H 196 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-3002S, LFV-502S



## CHẬU RỬA TREO TƯỜNG



**L-288V (EC/FC)**  
Giá 1.100.000 VNĐ

**L-288VD (CHÂN CHẬU)**  
Giá 740.000 VNĐ

W 563/ D 460 / H 196 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-3002S, LFV-502S



**L-285V (EC/FC)**  
Giá 740.000 VNĐ

**L-288VC (CHÂN CHẬU)**  
Giá 740.000 VNĐ

W 497/ D 435 / H 176 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-2002S, LFV-4000S



**L-285V (EC/FC)**  
Giá 740.000 VNĐ

**L-288VD (CHÂN CHẬU)**  
Giá 740.000 VNĐ

W 497/ D 435 / H 176 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-12A, LFV-2012S, LFV-1001S



**L-282V (EC/FC)**  
Giá 560.000 VNĐ

W 400/ D 410 / H 184 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-17, LFV-12A



**L-282V (EC/FC)**  
Giá 560.000 VNĐ

**L-284VD (CHÂN CHẬU)**  
Giá 660.000 VNĐ

W 400/ D 410 / H 184 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LF-17, LF-12A



**L-284V (EC/FC)**  
Giá 680.000 VNĐ

**L-284VC (CHÂN CHẬU)**  
Giá 660.000 VNĐ

W 495/ D 425 / H 194 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-3001S, LFV-1201S-1, LFV-21S



**L-284V (EC/FC)**  
Giá 680.000 VNĐ

**L-284VD (CHÂN CHẬU)**  
Giá 660.000 VNĐ

W 495/ D 425 / H 194 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-3001S, LFV-1201S-1, LFV-21S



**L-281V**  
Giá 680.000 VNĐ

W 392/ D 347/ H 175 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-1112S, LFV-21S



**L-280V**  
Giá 450.000 VNĐ

W 400/ D 321 / H 170 mm

• Gợi ý sản phẩm đi kèm:  
LFV-2002S, LFV-4000S

## SEN VÒI INAX CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN



### BỀ MẶT SÁNG BÓNG

Ba lớp mạ Cr/Ni có độ dày tiêu chuẩn trên chất liệu đồng có độ nguyên chất cao theo tiêu chuẩn Nhật Bản, giữ bề mặt sen vòi luôn sáng bóng lâu dài



### LINH PHỤ KIỆN ĐỘ BỀN CAO

Lõi sen vòi điều nhiệt bằng hai đĩa sứ siêu mịn, hoạt động trơn tru trong nhiều năm, cho sen vòi luôn bền bỉ



### LỖI SEN ĐỘ BỀN CAO

Lõi van đồng chắc chắn, hàm lượng kim loại nặng được giảm tối đa theo tiêu chuẩn Nhật Bản để đảm bảo sức khỏe cho người sử dụng



### PHUN NƯỚC HẠT LỚN

Sử dụng kỹ thuật phun nước bằng cánh quạt bên trong tạo ra hạt nước lớn hơn tròn lăn không khí, xoáy tròn, giúp tiết kiệm nước và năng lượng khi sử dụng



### TIẾT KIỆM NĂNG LƯỢNG

Dòng sản phẩm với những thiết kế và tính năng ưu việt giúp tiết kiệm năng lượng



### VÒI TỰ ĐỘNG

Tận hưởng sự tiện ích, nhanh chóng và chính xác từ công nghệ đột phá trong lĩnh vực vòi nước tự động



### PHUN MƯA MÙA HÈ

Tận hưởng cảm giác thư giãn thoải mái từ những hạt nước massage theo công nghệ của INAX



### SEN NHIỆT TỰ ĐỘNG

Nhanh chóng tự động ổn định nhiệt độ sen tắm một cách chính xác bằng thao tác đơn giản



### NẮC ECO TIẾT KIỆM NƯỚC

Tay gạt có điểm dừng ở 2 mức độ điều chỉnh lưu lượng nước (50% & 100%) giúp tiết kiệm nước dễ dàng hơn



### CHÂN VÒI DỄ VỆ SINH

Thiết kế chân vòi với nét lượn núi lửa, giúp dễ dàng làm sạch



### CẢM ỨNG KHOẢNG CÁCH

Cảm ứng khoảng cách dùng công nghệ tự động lấy nét của máy ảnh với 64 điểm cảm ứng để cảm ứng luôn nhanh và chính xác



### MASSAGE BỌT KHÍ

Chế độ massage với vô vàn bọt không khí sục bên trong tia nước tạo nên những hạt nước nhỏ mịn nhẹ nhàng chăm sóc những vùng da mềm mại nhạy cảm



### ĐIỀU KHIỂN THÔNG MINH

Công nghệ điều khiển thông minh giúp dễ dàng chuyển chế độ bật/tắt chỉ bằng nút nhấn và xoay núm, điều chỉnh lượng nước



### 360°

Công nghệ vòi phun rửa từ Nhật Bản mang lại sự thuận tiện vượt trội khi sử dụng sản phẩm vòi xịt mới của INAX với đầu vòi phun có thể xoay 360°, chùm tia nước phun rửa mạnh mẽ mà vẫn rất êm ái



### TAY GẠT ECO

Vị trí tay gạt chính giữa được thiết đặt thành cấp nước lạnh để phù hợp thói quen người sử dụng, giúp tiết kiệm nước nóng để tiết kiệm điện



### VÒI TỰ TẠO NGUỒN ĐIỆN

Sử dụng áp lực nước để tạo nên dòng điện cung cấp cho vòi tự động luôn hoạt động mà không cần nguồn điện, thân thiện với môi trường



### MASSAGE O<sub>2</sub>

Luồng khí đẩy vào tia nước giúp tạo nên những bọt nước êm ái massage, làm thư giãn và trẻ hóa làn da của bạn



### THƯ GIÃN AQUA

Dòng chảy kiểu thác với áp lực nước phun rộng và mạnh, tạo cảm giác sảng khoái như ngồi thiền dưới thác nước



### BÁT SEN DỄ DÀNG VỆ SINH

Bát sen có thể tháo rời giúp dễ dàng vệ sinh



### TIẾT KIỆM NƯỚC

Tiết kiệm nguồn nước tối đa trong quá trình sử dụng

SEN NHIỆT TỰ ĐỘNG  
THERMOSTAT

## SEN TẮM THÔNG MINH, CHỈNH NHIỆT TÍCH TẮC

Với một nút xoay nhẹ nhàng,  
nhiệt độ nước được điều chỉnh  
chính xác chỉ trong tích tắc.

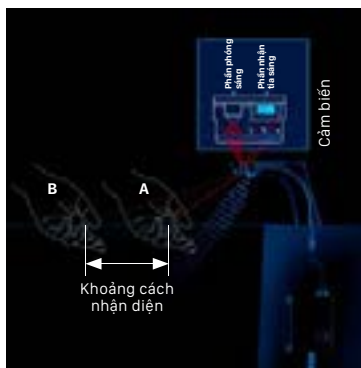


Sen tắm Thermostat điều chỉnh  
nhiệt độ dễ dàng và chính xác



Thân sen Thermostat không gây  
bong khi chỉnh ở nhiệt độ cao

## CÔNG NGHỆ LINE SENSOR



Một dây gồm 64 điểm cảm ứng ở vòi LINE SENSOR

Một điểm cảm ứng duy nhất ở vòi thông thường

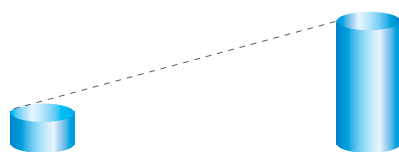
Ứng dụng khả năng tự động lấy nét của máy ảnh lên những phần tử nhận ánh sáng, cảm nhận ánh sáng phản xạ bằng 64 điểm cảm ứng (so với các vòi cảm ứng thông thường chỉ có 1 điểm cảm ứng)

Vòi cảm biến 14 điểm tránh được lỗi cảm ứng do:

- Không nhận diện tia phản xạ từ vật thể bằng sứ nằm ở xa 64 điểm cảm biến
- Xác định được tia phản xạ có cường độ mạnh nhưng trong phạm vi hẹp từ bề mặt của vật để phân biệt với ánh sáng phản xạ từ mặt chậu rửa

## VÒI TỰ TẠO NGUỒN ĐIỆN

Sử dụng áp lực nước để tự phát điện nên không cần nguồn điện cho sự hoạt động của vòi



**VÒI INAX TỰ ĐỘNG CÓ ĐẦU PHUN TIẾT KIỂM NƯỚC**  
Lượng nước thoát ra trong 1 lần sử dụng: **0.6L**

**VÒI THÔNG THƯỜNG**  
Lượng nước thoát ra trong 1 lần sử dụng: **2.9L**

Sản phẩm sử dụng đầu phun tiết kiệm nước

## TAY GẠT ECO TIẾT KIỂM NĂNG LƯỢNG

ECOHANDLE được thể hiện ở mặt chính của vòi với mục đích giúp cho người sử dụng tiết kiệm nước và tiết kiệm điện, có thể sử dụng dễ dàng tay gạt ECOHANDLE không gây lãng phí năng lượng.



Nước ra ở vị trí chính giữa thân vòi

Thiết đặt phạm vi kết hợp nước nóng rộng để dễ điều chỉnh nhiệt độ

Nước nóng bị sử dụng lãng phí vì nước nóng ra ở vị trí chính diện cần gạt

## CÔNG NGHỆ 360°

Công nghệ vòi phun rửa Nhật Bản mang lại thuận tiện vượt trội với đầu vòi phun có thể xoay 360°, chùm tia nước phun rửa mạnh mà vẫn rất êm ái

## CÔNG NGHỆ NẮC ECO TIẾT KIỂM NƯỚC

Giúp người sử dụng dễ dàng tiết kiệm nước, tay gạt có 2 mức độ điều chỉnh lưu lượng nước là: từ 0%-50% và từ 50%-100%

## CÔNG NGHỆ PHUN NƯỚC HẠT LỚN TAY SEN MASSAGE TIẾT KIỂM NƯỚC

Sử dụng kỹ thuật phun nước bằng cánh quạt bên trong tạo ra hạt nước lớn hơn trộn lẫn không khí, xoáy tròn, tiết kiệm nước tối ưu lên đến 35%, đồng thời tiết kiệm năng lượng khi sử dụng



**SỬ DỤNG SEN TẮM ECOFUL SHOWER**

Tiết kiệm nước

**35%**

Sen tắm Ecoful Shower  
Lưu lượng tối ưu **6,5L/phút**  
Tiêu thụ

**37.780L/năm**

**SỬ DỤNG SEN TẮM THƯỜNG**

Lưu lượng tối ưu **10L/phút**  
Tiêu thụ  
**58.130L/năm**



TAY SEN TĂNG ÁP

Aqua POWER™

MẠNH MỀ, ĐẦY HỨNG KHỞI



#### MẠNH MỀ

Cho áp lực nước **mạnh lên tới 5 lần** so với tay sen thông thường

(Trong điều kiện thử nghiệm nội bộ của Công ty LIXIL Việt Nam)



#### THƯ GIÃN

Nhiệt độ tia nước được giữ ổn định, mang đến trải nghiệm tắm hoàn hảo



#### VỆ SINH

Dễ dàng làm sạch bằng cách mở nắp tay sen với dụng cụ đi kèm

 **GOOD DESIGN AWARD 2019**

## VÒI CHẬU CẢM ỨNG



## CÔNG NGHỆ CẢM BIẾN TIÊN TIẾN TỪ NHẬT BẢN

**AMV-90K(220V)**  
Giá 11.930.000 VNĐ



- Sử dụng nguồn điện: AC 220-50/60H
- Áp suất nước cấp: 0.06 ~ 0.6 Mpa (0.6~6.1kgf/cm<sup>2</sup>)

**AMV-90(220V)**  
Giá 8.520.000 VNĐ



- Sử dụng nguồn điện: AC 220V - 50/60H
- Áp suất nước cấp: 0.06 ~ 0.6 Mpa (0.6~6.1kgf/cm<sup>2</sup>)



**AMV-300K**  
Giá 18.910.000 VNĐ



- Không sử dụng nguồn điện, sử dụng dòng điện được tạo ra bởi nguồn nước khi chảy qua vòi.
- Áp suất nước cấp: 0.05 ~ 0.75 MPa
- Sử dụng 4 pin tiểu AA



**AMV-300**  
Giá 16.460.000 VNĐ



- Không sử dụng nguồn điện, sử dụng dòng điện được tạo ra bởi nguồn nước khi chảy qua vòi.
- Áp suất nước cấp: 0.05 ~ 0.75 MPa
- Sử dụng 4 pin tiểu AA



**AMV-91**  
Giá 7.510.000 VNĐ



- Công nghệ cảm biến hiện đại với thời gian bật, tắt nhanh
- Sử dụng nguồn điện: 100-240V, 50-60Hz
- Tiết kiệm nước đạt tiêu chuẩn LEED



**AMV-91K**  
Giá 10.760.000 VNĐ



- Công nghệ cảm biến hiện đại với thời gian bật, tắt nhanh
- Sử dụng nguồn điện: 100-240V, 50-60Hz
- Tiết kiệm nước đạt tiêu chuẩn LEED



**AMV-50B**  
Giá 11.130.000 VNĐ



- Thiết bị cảm ứng 64 mắt đọc, tạo vùng cảm ứng nhận biết khoảng cách mạnh hơn, rộng hơn và cấp nước nhanh hơn.
- Sử dụng pin 4xAA



**LFV-P02B**  
Giá 3.450.000 VNĐ

- Vòi ngắt nước tự động

\* Giá đã bao gồm những phụ kiện kèm theo

## SEN TẮM CÂY



● **BFV-515S**

Giá 16.370.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



● **BFV-60S**

Giá 15.300.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.07÷0.75MPa



● **BFV-635S**

Giá 13.600.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



● **BFV-71S**

Giá 16.700.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



● **BFV-70S**

Giá 13.240.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



● **BFV-915S**

Giá 12.480.000 VNĐ

## SEN TẮM CÂY



**BFV-615S-8C**  
Giá 10.090.000 VNĐ

- Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



**BFV-2015S**  
Giá 8.850.000 VNĐ

- Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



**BFV-1405S**  
Giá 7.250.000 VNĐ

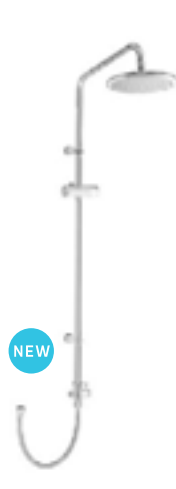


**BFV-1115S-3C**  
Giá 5.930.000 VNĐ

**BFV-1115S**  
Giá 5.780.000 VNĐ



**BFV-CL2**  
Giá 6.900.000 VNĐ



**BFV-CL1**  
Giá 4.840.000 VNĐ



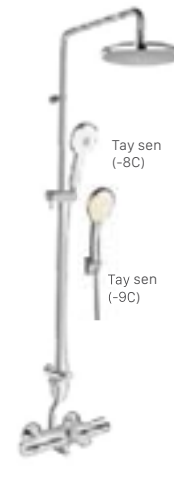
**BFV-655T**  
Giá 28.000.000 VNĐ



- Nút nhấn dễ dàng điều khiển giúp tiết kiệm nước và năng lượng
- Bề mặt thân vòi có thể làm khay để đồ và có dốc thoát nước chống đọng
- Nước chảy kiểu xả thác mang lại trải nghiệm thiên nhiên trầm lắng



**BFV-6015S**  
Giá 13.800.000 VNĐ



**BFV-3415T-9C**  
Giá 12.520.000 VNĐ

**BFV-3415T-8C**  
Giá 12.360.000 VNĐ



**BFV-3415T-7C**  
Giá 12.250.000 VNĐ



**BFV-3415T**  
Giá 12.360.000 VNĐ

Thân sen cây dễ dàng kết hợp với các loại củ sen trên thị trường. Lựa chọn hoàn hảo khi bạn muốn nâng cấp trải nghiệm trong phòng tắm.

## SEN CÂY NHIỆT TỰ ĐỘNG





Tay sen (-3C)  
Massage



**BFV-7145T-3C**  
Giá 9.360.000 VNĐ



Tay sen (-3C)  
Massage

**BFV-3413T-3C**  
Giá 4.750.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



Tay sen  
(-4C)

**BFV-3413T-4C**  
Giá 4.370.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



Tay sen  
(-8C)

**BFV-3413T-8C**  
Giá 4.750.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



Tay sen  
(-7C)

**BFV-3413T-7C**  
Giá 4.670.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa



## SEN TẮM ÂM TƯỜNG



**BF-SC9**  
Giá 600.000 VNĐ

- Tay sen phủ lớp Ni-Cr



**BF-SC8**  
Giá 560.000 VNĐ

- Tay sen phủ lớp Ni-Cr



**BF-SC3**  
Giá 480.000 VNĐ

- Tay sen phủ lớp Ni-Cr



**BF-SC7**  
Giá 440.000 VNĐ

- Tay sen màu tự nhiên (trắng – xám)



**BF-SC1**  
Giá 410.000 VNĐ

- Tay sen phủ lớp Ni-Cr



**BFV-81SEC**  
Giá 14.560.000 VNĐ



**BFV-81SEHC**  
Giá 14.560.000 VNĐ



**BFV-81SEHW**  
Giá 14.560.000 VNĐ



**BFV-81SEW**  
Giá 15.310.000 VNĐ



**BFV-71SEW**  
Giá 11.940.000 VNĐ



**BFV-71SEC**  
Giá 11.940.000 VNĐ



**BFV-28S**  
Giá 4.800.000 VNĐ

Tay sen có lỗ phun lớn tạo ra những giọt nước chứa không khí, không chỉ mang lại trải nghiệm tắm thư giãn mà còn tiết kiệm nước. Thiết kế tối giản nhưng vô cùng tinh tế với thành bồn mỏng và mặt đáy thuôn bầu tạo không gian rộng rãi và đẳng cấp.



**BFV-656S**  
Giá 23.380.000 VNĐ

- Thiết kế đơn giản nhưng tinh tế mang lại phong cách đẳng cấp
- Mặt trên của thân có thể dùng làm khay chứa đồ
- Tay sen tiết kiệm nước



• Áp lực nước cấp 0.1÷0.5MPa

## SEN TẮM GẮN BỒN



**BFV-8100B**  
Giá 11.660.000 VNĐ



**BFV-5013S**  
Giá 11.990.000 VNĐ



**BFV-7000B**  
Giá 7.130.000 VNĐ

SERIES 210



LFV-211S  
Giá 3.650.000 VNĐ



LFV-212S  
Giá 3.520.000 VNĐ



BFV-213S-1C  
Giá 4.330.000 VNĐ

BFV-213S-3C  
Giá 4.550.000 VNĐ

SERIES 110



LFV-111S  
Giá 3.550.000 VNĐ



LFV-112SH  
Giá 4.200.000 VNĐ



LFV-112S  
Giá 3.170.000 VNĐ



BFV-113S  
Giá 4.690.000 VNĐ

SERIES 3000



LFV-3001S  
Giá 3.440.000 VNĐ



LFV-3002S  
Giá 3.200.000 VNĐ



Tay sen  
(-1C)



Tay sen (-3C)  
Massage



BFV-3003S-1C  
Giá 3.560.000 VNĐ



BFV-3003S-3C  
Giá 3.720.000 VNĐ



## SERIES SEN VÒI

### SERIES 220



**LFV-221S**  
Giá 2.850.000 VND



**LFV-222S**  
Giá 2.580.000 VND



**BFV-223S**  
Giá 3.730.000 VND

### SERIES 1000



**LFV-1001S**  
Giá 2.840.000 VND



**LFV-1002S**  
Giá 2.590.000 VND



**BFV-1003S** Giá 3.210.000 VND  
**BFV-1003S-1C** Giá 3.650.000 VND  
**BFV-1003S-2C** Giá 3.310.000 VND

### SERIES 1400



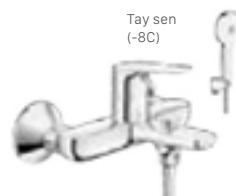
**LFV-1401S**  
Giá 1.900.000 VND



**LFV-1402S**  
Giá 1.760.000 VND



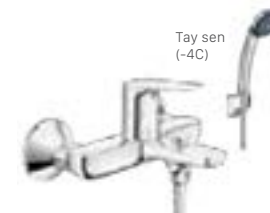
**LFV-1402SH**  
Giá 2.270.000 VND



**BFV-1403S-8C**  
Giá 2.850.000 VND



**BFV-1403S-7C**  
Giá 2.740.000 VND



**BFV-1403S-4C**  
Giá 2.470.000 VND



**BFV-1403S-3C**  
Giá 2.900.000 VND

## SERIES SEN VÒI

SẢN PHẨM SEN, VÒI 1110 SERIES MỚI

CHĂM CHÚT MỖI NGÀY,  
NHƯ BÀN TAY MẸ



Thiết kế cong lõm dưới tay gạt, đầu phun ẩn dễ dàng tháo lắp và vệ sinh



Đầu phun công nghệ sục khí tạo tia nước mềm mại, tránh bắn nước



Góc phun nước 15° giúp thuận tiện khi sử dụng

## SERIES SEN VÒI

### SERIES 1110



● **LFV-1111S**  
Giá 1.800.000 VND



● **LFV-1112S**  
Giá 1.540.000 VND



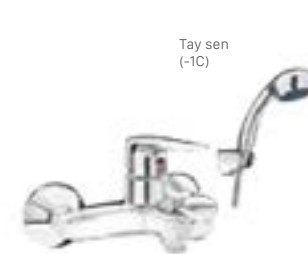
● **BFV-1113S-8C**  
Giá 2.540.000 VND



● **BFV-1113S-7C**  
Giá 2.440.000 VND



● **BFV-1113S-4C**  
Giá 2.160.000 VND



● **BFV-1113S-1C**  
Giá 2.310.000 VND

## SERIES SEN VÒI

### SERIES 5000



LFV-5002S  
Giá 4.830.000 VND



LFV-5000SH  
Giá 5.820.000 VND

### SERIES 8000



LFV-8000S  
Giá 4.490.000 VND



LFV-8000SH2  
Giá 5.270.000 VND



BFV-8000S  
Giá 5.200.000 VND



BFV-8000S-1C  
Giá 5.200.000 VND



Tay sen (-1C)



BFV-8000S-5C  
Giá 6.140.000 VND



Tay sen (-5C)  
Ecoful shower

### SERIES 500



LFV-502S  
Giá 4.030.000 VND



LFV-502SH  
Giá 5.830.000 VND



BFV-503S  
Giá 7.180.000 VND



Tay sen  
Massage

## SERIES SEN VÒI

### SERIES 2010



LFV-2012S  
Giá 2.130.000 VND



LFV-2012SH  
Giá 3.280.000 VND



BFV-2013S  
Giá 2.810.000 VND

## SERIES SEN VÒI

### SERIES 6000



**LFV-6002S**  
Giá 5.800.000 VND



**BFV-6003S**  
Giá 7.500.000 VND

### SERIES 4100



**LFV-4102S**  
Giá 4.950.000 VND



**BFV-4103S**  
Giá 5.610.000 VND

### SERIES 400



**LFV-402S**  
Giá 3.490.000 VND



**BFV-403S**  
Giá 4.930.000 VND

## SERIES SEN VÒI



### SERIES 2000



**LFV-2002S**  
Giá 2.180.000 VND



**BFV-2003S**  
Giá 3.180.000 VND





**SERIES SEN VÒI**

**SERIES 7100**



LFV-7102S  
Giá 5.150.000 VND

LFV-7100SH  
Giá 5.850.000 VND

**SERIES 5010**



LFV-5012S  
Giá 4.370.000 VND

LFV-5012SH  
Giá 5.780.000 VND

**SERIES 6010**



LFV-6012S  
Giá 4.600.000 VND

LFV-6012SH  
Giá 5.190.000 VND

**SERIES S600**



LFV-652S  
Giá 3.990.000 VND

LFV-652SH  
Giá 5.460.000 VND

## VÒI 3 LỖ



**LFV-5010S**  
Giá 8.580.000 VND



**LFV-7100B**  
Giá 8.790.000 VND



**LFV-8100B**  
Giá 7.080.000 VND



**LFV-7000B**  
Giá 5.760.000 VND

## VÒI ĐƠN

(SẢN PHẨM THUỘC DÒNG S200)



**LFV-632S**  
Giá 3.200.000 VND  
(\* Sản phẩm chưa bao gồm ống xả thải)



**LFV-612S**  
Giá 2.630.000 VND



**LFV-1201S-1**  
Giá 1.980.000 VND



**LFV-22SH**  
Giá 1.900.000 VND



**LFV-22S**  
Giá 1.250.000 VND



**LF-14-13**  
Giá 1.290.000 VND



**LF-1**  
Giá 1.030.000 VND

**LF-1P\***  
Giá 1.190.000 VND



**LFV-13B**  
Giá 1.070.000 VND

**LFV-13BP\***  
Giá 1.250.000 VND



**LFV-12A**  
Giá 920.000 VND

**LFV-12AP\***  
Giá 1.040.000 VND



**LFV-11A**  
Giá 1.000.000 VND

**LFV-11AP\***  
Giá 1.210.000 VND



**LFV-17**  
Giá 710.000 VND

**LFV-17P\***  
Giá 870.000 VND

\* Kết hợp cùng bộ ống thải A-325PS

## VÒI LẠNH GẮN TƯỜNG



● **LF-15G-13(JW)**  
Giá 880.000 VND



● **LF-16-13**  
Giá 870.000 VND

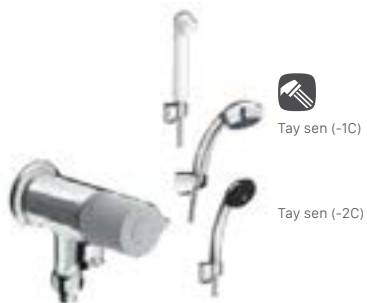


● **LF-12-13**  
Giá 860.000 VND



● **LF-7R-13**  
Giá 850.000 VND

## SEN TẮM LẠNH



Tay sen (-1C)

Tay sen (-2C)

● **BFV-10**  
Giá 1.680.000 VND

● **BFV-10-1C**  
Giá 2.120.000 VND

● **BFV-10-2C**  
Giá 2.000.000 VND



Tay sen (-4C)

Tay sen (-7C)

Tay sen (-8C)

● **BFV-17-4C**  
Giá 1.280.000 VND

● **BFV-17-7C**  
Giá 1.510.000 VND

● **BFV-17-8C**  
Giá 1.620.000 VND



VÒI BẾP CẨM ỨNG  
**NAVISH**<sup>MỚI</sup>

# VÒI BẾP CẢM ỨNG NAVISH MỚI



Hạn chế chạm tay  
vào vòi



Đầu vòi kéo ra được  
giúp làm sạch mọi ngóc  
ngách trong bồn rửa



Phun kép với dòng chảy  
liên tục, chế độ Extra  
Fine giúp rửa sạch và  
giảm thiểu bắn nước



Thời gian sử dụng pin  
tới 1 năm và có tín  
hiệu báo khi pin yếu

| SẢN PHẨM NHẬP KHẨU TỪ NHẬT BẢN |

## VÒI BẾP NÓNG, LẠNH



**SF-NB454SX-J**  
Giá 22.000.000 VNĐ

- Vòi bếp cảm ứng
- Tự động phun nước khi có tiếp xúc
  - Đầu vòi có thể kéo ra được
  - Phun kép với dòng chảy liên tục



**JF-AB466SYX(JW)**  
Giá 9.870.000 VNĐ

- Vòi bếp đa năng ALL IN ONE
- Đầu vòi kéo ra được
  - Có kèm 1 lõi lọc nước



**SFV-800S**  
Giá 2.900.000 VNĐ



**SFV-802S**  
Giá 2.710.000 VNĐ



**SFV-2011S**  
Giá 2.490.000 VNĐ

• Áp lực nước cấp 0.07÷0.75MPa



**SFV-303S**  
Giá 2.310.000 VNĐ



**SFV-112S**  
Giá 3.270.000 VNĐ





● **SFV-212S**  
Giá 3.210.000 VNĐ



● **SFV-302S**  
Giá 2.410.000 VNĐ

## VÒI BẾP LẠNH



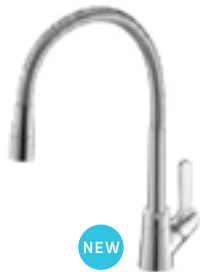
● **SFV-30**  
Giá 1.780.000 VNĐ



● **SFV-29**  
Giá 1.630.000 VNĐ



● **SFV-21**  
Giá 1.490.000 VNĐ



● **SFV-18**  
Giá 1.260.000 VNĐ



● **SFV-17**  
Giá 900.000 VNĐ



● **CFV-105MP**  
Giá 990.000 VNĐ

- Lõi van bằng đồng với dây vòi PVC (Metalic) 5 lớp



● **CFV-105MM**  
Giá 990.000 VNĐ

- Lõi van bằng đồng với dây vòi đồng mạ Cr-Ni



● **CFV-102M**  
Giá 470.000 VNĐ

- Lõi van bằng đồng, mạ Cr-Ni



● **CFV-102A**  
Giá 370.000 VNĐ

- Lõi van bằng đồng

## PHỤ KIỆN CHẬU RỬA &amp; BÀN CẦU



ỐNG THẢI CHỮ P

**LF-105PAL**  
**Giá 2.000.000 VNĐ**  
 W 396 mm



ỐNG THẢI CHỮ P

**A-674P**  
**Giá 1.530.000 VNĐ**  
 W 396 mm



ỐNG THẢI BẦU

**A-603PV**  
**Giá 1.220.000 VNĐ**  
 W 320 mm



ỐNG THẢI BẦU

**A-676PV**  
**Giá 930.000 VNĐ**  
 W 350 mm



ỐNG THẢI CHỮ P

**A-675PV**  
**Giá 620.000 VNĐ**  
 W 285 mm

ỐNG XẢ CHẬU  
CÓ CHẶN NƯỚC

**A-016V**  
**Giá 450.000 VNĐ**



BỘ ỐNG XẢ CHẬU &amp; ỐNG THẢI CHỮ P

**A-325PS**  
**Giá 280.000 VNĐ**



ỐNG THẢI CHỮ P

**A-325PL**  
**Giá 180.000 VNĐ**



DÂY CẤP

**A-701-8**  
**Giá 100.000 VNĐ**  
 W 400 mm



DÂY CẤP

**A-701-9**  
**Giá 100.000 VNĐ**  
 W 600 mm



VAN VẶN KHÓA CHỮ T

**A-703-7**  
**Giá 230.000 VNĐ**



VAN VẶN KHÓA

**A-703-4**  
**Giá 220.000 VNĐ**

BỒN TẮM INAX  
CÔNG NGHỆ NHẬT BẢN



#### MASSAGE KHÍ ĐẨY

Tia khí đẩy vào nước tạo nên luồng nước chuyển động để massage toàn thân để giúp phục hồi năng lượng và thư giãn cơ thể.



#### MASSAGE BỌT KHÍ

Bọt khí sủi lên từ đáy bồn tắm giúp massage nhẹ nhàng qua da, giữ lớp bọt xà bông luôn dày mịn, êm ái trên mặt nước, tạo cảm giác dễ chịu và chống thất thoát nhiệt độ.



#### BỂ MẶT LÔNG LÁNH

Bồn tắm có bề mặt lông lạnh kim sa, chống trơn trượt. Thêm hai lớp tăng lực chống nứt vỡ và giữ nhiệt độ nước ấm lâu hơn, tạo sự sang khoái và tiết kiệm hơn cho người sử dụng.

## BỒN TẮM MASSAGE - JACUZZI

**MSBV-1800N**  
**Giá 190.770.000 VNĐ**



W 1810 / D 1070 / H 460 mm



## BỒN TẮM ĐẶT SÀN

**BF-1760V**  
**Giá 50.830.000 VNĐ**

- Thiết kế đơn giản với thành bồn mỏng mang lại vẻ ngoài đẳng cấp
- Đường cong tự nhiên và thoải mái trong và ngoài bồn tắm
- Mặt đáy chống trơn trượt

W 1700 / D 900 / H 550 mm



## BỒN TẮM ĐẶT SÀN



**BF-1858V**  
**Giá 45.420.000 VNĐ**

- Bồn tắm Acrylic thiết kế cong mềm, viền mỏng phù hợp với nhiều không gian
- Khoang tắm rộng rãi, mang đến trải nghiệm thư giãn

W 1800 / D 900 / H 560 mm



**BF-1757V**  
**Giá 43.260.000 VNĐ**

- Bồn tắm Acrylic thiết kế dáng thuyền phù hợp với nhiều không gian
- Đáy bồn thiết kế chống trượt, dễ dàng vệ sinh

W 1750 / D 800 / H 560 mm



**BF-1656V**  
**Giá 37.850.000 VNĐ**

- Bồn tắm Acrylic thiết kế hiện đại phù hợp với nhiều không gian
- Đáy bồn thiết kế chống trượt, dễ dàng vệ sinh

W 1600 / D 800 / H 560 mm



## BỒN TẮM YẾM

**FBV-1502SL | FBV-1502SR**

**Giá 15.520.000 VNĐ**

W 1500 / D 750 / H 550 mm



**FBV-1702SL | FBV-1702SR**

**Giá 16.670.000 VNĐ**

W 1700 / D 750 / H 550 mm

- Bồn tắm yếm thuận tiện cho lắp đặt không cần ốp gạch, tiết kiệm không gian

CHÚ Ý:

- Bồn tắm sẽ bị phá vỡ nếu chôn trong bê-tông.
- Giữ bồn tắm và lớp tường cần có khoảng cách.
- Hãy lắp đặt và sử dụng sản phẩm theo bản hướng dẫn đính kèm.

- Dung tích 130L, 170L
- SL: Bồn tắm yếm trái
- SR: Bồn tắm yếm phải



## BỒN TẮM GALAXY

**MBV-1700**

**Giá 14.100.000 VNĐ**

W 1700 / D 750 / H 503 mm

**MBV-1500**

**Giá 13.490.000 VNĐ**

W 1500 / D 750 / H 503 mm



## BỒN TẮM OCEAN

**FBV-1700R**

**Giá 12.150.000 VNĐ**

W 1700 / D 750 / H 398 mm

**FBV-1500R**

**Giá 10.710.000 VNĐ**

W 1500 / D 750 / H 398 mm



## KHU VỰC CÔNG CỘNG



## BỒN TIỂU



**AFU-600VAC**  
Giá 30.870.000 VNĐ

**AFU-600VDC**  
Giá 30.870.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- AFU-600VAC : Bồn tiểu cảm ứng sử dụng điện AC-220V, 50~60Hz
- AFU-600VDC: Bồn tiểu cảm ứng sử dụng 4 pin AAX1.5V

W 370/ D 420 / H 1140 mm



**ASU-500V**  
Giá 30.770.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- Bồn tiểu treo tường cảm ứng

Sử dụng 4 pin AAX1.5V  
W 372/ D 420 / H 995 mm



**U-417V**  
Giá 5.040.000 VNĐ

**AU-417V**  
Giá 5.490.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- W 345/ D 383 / H 866 mm



**U-411V**  
Giá 4.610.000 VNĐ

**AU-411V**  
Giá 5.170.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- W 410/ D 360 / H 800 mm



**U-431VR**  
Giá 2.640.000 VNĐ

**AU-431VR**  
Giá 3.140.000 VNĐ



- AQUA CERAMIC chống bám bẩn
- W 330/ D 330 / H 640 mm

**U-431VAC**  
Giá 3.150.000 VNĐ

**AU-431VAC**  
Giá 3.620.000 VNĐ



**U-440V**  
Giá 1.790.000 VNĐ

W 318/ D 290 / H 500 mm



**U-116V**  
Giá 840.000 VNĐ

W 280/ D 285 / H 375 mm



**U-117V**  
Giá 1.600.000 VNĐ

W 269/ D 285 / H 531 mm



VÁCH TIỂU

**P-1**  
Giá 1.240.000 VNĐ

W 105/ D 340 / H 760 mm

## PHỤ KIỆN BỒN TIỂU



VAN XẢ CẨM ỨNG

**OK-100SET(A)**  
Giá 14.670.000 VNĐ

**OK-100SET(B)**  
Giá 14.670.000 VNĐ



VAN XẢ CẨM ỨNG

**OKUV-120S(A)**  
Giá 6.440.000 VNĐ

**OKUV-120S(B)**  
Giá 6.440.000 VNĐ



NEW

VAN XẢ CẨM ỨNG

**OKUV-30SM**  
Giá 5.040.000 VNĐ

• Áp lực nước 0.05~0.75(MPa)



VAN XẢ KIỂU ẨN

**UF-3VS**  
Giá 2.650.000 VNĐ

**UF-4VS**  
Giá 2.770.000 VNĐ



NEW

VAN XẢ KIỂU ẨN

**UF-7V**  
Giá 1.380.000 VNĐ



NEW

VAN XẢ KIỂU ẨN

**UF-8V**  
Giá 1.380.000 VNĐ



GIỌNG NỐI TƯỜNG

**UF-13AWP(VU)**  
Giá 590.000 VNĐ

**UF-104BWP(VU)**  
Giá 630.000 VNĐ



CÚT NỐI GIỮA ỐNG  
CẤP NƯỚC VÀ BỒN TIỂU

**UF-105**  
Giá 450.000 VNĐ

SẢN PHẨM DÀNH CHO  
CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG



SẢN PHẨM DÀNH CHO CÔNG TRÌNH CÔNG CỘNG



MÁY SẤY TAY  
(JET TOWEL - SẤY NHANH)

**JT-2162**  
**Giá 33.600.000 VNĐ** **NEW**

- Nhập khẩu từ Nhật Bản
- Thiết kế thân thiện, sấy nhanh, bền bỉ vượt trội

W 300/ D 219 / H 670 mm

\* Vui lòng liên hệ trước khi đặt hàng



MÁY SẤY TAY  
(JET TOWEL - SẤY NHANH)

**JT-1000**  
**Giá 18.100.000 VNĐ**

W 300/ D 170 / H 520 mm



MÁY SẤY TAY

**KS-370**  
**Giá 6.250.000 VNĐ**

W 310/ D 182 / H 255 mm



HỘP ĐỰNG KHĂN GIẤY

**KF-44V**  
**Giá 11.430.000 VNĐ**

W 300/ D 140 / H 700 mm



HỘP ĐỰNG GIẤY TOILET

**KF-12J**  
**Giá 4.400.000 VNĐ**

W 280/ D 120 / H 280 mm



HỘP ĐỰNG GIẤY TOILET

**CFV-11W**  
**Giá 1.430.000 VNĐ**

W 300/ D 100 / H 100 mm



HỘP XÀ PHÒNG NƯỚC

**KF-24FL**  
**Giá 2.280.000 VNĐ**

268 x 225 mm



HỘP XÀ PHÒNG NƯỚC

**Kfv-25AY**  
**Giá 2.070.000 VNĐ**

130 x 190 mm



HỘP XÀ PHÒNG NƯỚC

**Kfv-24AY**  
**Giá 950.000 VNĐ**

134 x 100 x 168 mm

## PHỤ KIỆN



PHỄU THOÁT SÀN

**PBFV-600**  
**Giá 3.850.000 VNĐ**

126 x 600 mm



PHỄU THOÁT SÀN

**PBFV-120**  
**Giá 820.000 VNĐ**

120 x 120 mm



PHỄU THOÁT SÀN

**PBFV-110**  
**Giá 720.000 VNĐ**

110 x 110 mm



PHỄU THOÁT SÀN **NEW**

**FDV-12**  
**Giá 290.000 VNĐ**

120 x 120 mm



PHỄU THOÁT SÀN **NEW**

**FDV-12F**  
**Giá 950.000 VNĐ**

120 x 120 mm



PHỄU THOÁT SÀN **NEW**

**FDV-10F**  
**Giá 770.000 VNĐ**

100 x 100 mm





BỘ PHỤ KIỆN PHÒNG TẮM CAO CẤP S SERIES



KỆ GƯƠNG **NEW**

**KFS-949VB**  
**Giá 3.100.000 VNĐ**  
 370 x 100 x 36 mm



KỆ GƯƠNG **NEW**

**KFS-949VA**  
**Giá 3.250.000 VNĐ**  
 630 x 100 x 36 mm



THANH TREO KHĂN **NEW**

**KFS-945VA**  
**Giá 3.530.000 VNĐ**  
 630 x 242 x 132 mm



THANH TREO KHĂN **NEW**

**KFS-945VW**  
**Giá 1.650.000 VNĐ**  
 630 x 137 x 30 mm



THANH TREO KHĂN **NEW**

**KFS-945V**  
**Giá 1.300.000 VNĐ**  
 630 x 82 x 30 mm



MÓC TREO KHĂN **NEW**

**KFS-947V**  
**Giá 830.000 VNĐ**  
 210 x 180 x 60 mm



MÓC ÁO **NEW**

**KFS-941V**  
**Giá 470.000 VNĐ**  
 60 x 30 x 64 mm



MÓC GIẤY VỆ SINH **NEW**

**KFS-946V**  
**Giá 750.000 VNĐ**  
 212 x 30 x 82 mm

## BỘ PHỤ KIỆN PHÒNG TẮM CAO CẤP MC SERIES



KỆ XÀ PHÒNG

**KF-844V**  
**Giá 1.060.000 VNĐ**

168 x 109 x 40 mm



KỆ ĐỰNG LỖ

**KF-843V**  
**Giá 990.000 VNĐ**

160 x 100 x 95 mm



KỆ GƯƠNG

**KF-542V**  
**Giá 720.000 VNĐ**

500 x 126 x 22 mm



KỆ XÀ PHÒNG

**KF-544V**  
**Giá 750.000 VNĐ**

143 x 121 x 54 mm



KỆ ĐỰNG LỖ

**KF-543V**  
**Giá 830.000 VNĐ**

174 x 90 x 95 mm

## BỘ PHỤ KIỆN PHÒNG TẮM CAO CẤP MD SERIES



KỆ XÀ PHÒNG

**KF-744V**  
**Giá 1.060.000 VNĐ**

186 x 107 x 44 mm



KỆ ĐỰNG LỖ

**KF-743V**  
**Giá 1.080.000 VNĐ**

177 x 98 x 95 mm



THANH TREO KHĂN

**KF-545VA**  
**Giá 2.400.000 VNĐ**

632 x 227 x 111 mm



THANH TREO KHĂN

**KF-545VB**  
**Giá 2.140.000 VNĐ**

592 x 227 x 32 mm



THANH TREO KHĂN

**KF-545VW**  
**Giá 1.500.000 VNĐ**

620 x 110 x 22 mm

## BỘ PHỤ KIỆN PHÒNG TẮM CAO CẤP MS SERIES



KỆ XÀ PHÒNG

**KF-644V**  
**Giá 1.030.000 VNĐ**

177 x 122 x 38 mm



KỆ ĐỰNG LỖ

**KF-643V**  
**Giá 870.000 VNĐ**

208 x 218 x 95 mm



MÓC GIẤY VỆ SINH

**KF-546V**  
**Giá 800.000 VNĐ**

148 x 150 x 88 mm



MÓC ÁO

**KF-541V**  
**Giá 290.000 VNĐ**

22 x 50 x 40 mm

BỘ PHỤ KIỆN PHÒNG TẮM CAO CẤP ME SERIES



KỆ GƯƠNG

**KF-412V**  
Giá 660.000 VNĐ

510 x 54 x 154 mm



KỆ XÀ PHÒNG

**KF-414V**  
Giá 750.000 VNĐ

134 x 55 x 144 mm



KỆ ĐỰNG LY

**KF-413V**  
Giá 690.000 VNĐ

186 x 95 x 86 mm



THANH TREO KHĂN

**KF-415VA**  
Giá 1.760.000 VNĐ

604 x 116 x 228 mm



THANH TREO KHĂN

**KF-415VB**  
Giá 1.610.000 VNĐ

604 x 54 x 228 mm



THANH TREO KHĂN

**KF-415VW**  
Giá 1.450.000 VNĐ

664 x 54 x 131 mm



MÓC GIẤY VỆ SINH

**KF-416V**  
Giá 750.000 VNĐ

145 x 146 x 80 mm



MÓC TREO KHĂN

**KF-417V**  
Giá 490.000 VNĐ

180 x 201 x 75 mm



MÓC ÁO

**KF-411V**  
Giá 360.000 VNĐ

83 x 54 x 65 mm

BỘ PHỤ KIỆN 6 MÓN H-AC480V6



BỘ PHỤ KIỆN

**H-AC480V6**  
Giá 1.240.000 VNĐ



KỆ XÀ PHÒNG

**H-484V**  
Giá 130.000 VNĐ

142 x 95 x 47 mm



KỆ GƯƠNG

**H-482V**  
Giá 330.000 VNĐ

500 x 140 x 61 mm



KỆ ĐỰNG LY

**H-483V**  
Giá 130.000 VNĐ

142 x 95 x 47 mm



THANH TREO KHĂN

**H-485V**  
Giá 280.000 VNĐ

654 x 80 x 74 mm



MÓC ÁO

**H-481V**  
Giá 130.000 VNĐ

107 x 91 x 64 mm



HỘP GIẤY VỆ SINH

**H-486V**  
Giá 520.000 VNĐ

192 x 127 x 100 mm

BỘ PHỤ KIỆN 6 MÓN H-AC400V6



BỘ PHỤ KIỆN  
**H-AC400V6**  
Giá 900.000 VNĐ



KỆ XÀ PHÒNG  
**H-444V**  
Giá 150.000 VNĐ  
130 x 103 x 47 mm



KỆ GƯƠNG  
**H-442V**  
Giá 260.000 VNĐ  
500 x 130 x 40 mm



KỆ ĐỪNG LY  
**H-443V**  
Giá 120.000 VNĐ  
120 x 110 x 47 mm



THANH TREO KHĂN  
**H-445V**  
Giá 230.000 VNĐ  
625 x 80 x 50 mm



MÓC ÁO  
**H-441V**  
Giá 80.000 VNĐ  
45 x 52 x 80 mm



HỘP GIẤY VỆ SINH  
**CF-22H**  
Giá 100.000 VNĐ  
169 x 128 x 112 mm

GƯƠNG INAX- THỂ HỆ GƯƠNG TRẮNG BẠC HẠN CHẾ Ồ MỐC



GƯƠNG TRẮNG BẠC  
**KF-6090VA**  
Giá 1.480.000 VNĐ  
Gương trắng bạc, tăng cường khả năng chống nấm mốc  
610 x 910 x 5 mm



GƯƠNG TRẮNG BẠC  
**KF-5075VA**  
Giá 880.000 VNĐ  
Gương trắng bạc, tăng cường khả năng chống nấm mốc  
510 x 760 x 5 mm



GƯƠNG TRẮNG BẠC  
**KF-6075VAR**  
Giá 1.320.000 VNĐ  
Gương trắng bạc, tăng cường khả năng chống nấm mốc  
610 x 760 x 5 mm



GƯƠNG TRẮNG BẠC  
**KF-4560VA**  
Giá 750.000 VNĐ  
Gương trắng bạc, tăng cường khả năng chống nấm mốc  
460 x 610 x 5 mm



GƯƠNG TRẮNG BẠC  
**KF-5070VAC**  
Giá 880.000 VNĐ  
Gương trắng bạc, tăng cường khả năng chống nấm mốc  
500 x 700 x 5 mm



THÔNG TIN THAM KHẢO

BẢNG KẾT HỢP CỦA BỒN TẮM VÀ SEN TẮM

| BỒN TẮM                          | SEN TẮM THƯỜNG | BỒN TẮM  | SEN TẮM THƯỜNG | BỒN TẮM                          | SEN TẮM CÂY | BỒN TẮM  | SEN TẮM CÂY |
|----------------------------------|----------------|----------|----------------|----------------------------------|-------------|----------|-------------|
| BF-1760V<br>BF-1858V<br>BF-1757V | BFV-3003V      | BF-1656V | BFV-3003V      | BF-1760V<br>BF-1858V<br>BF-1757V | BFV-635S    | BF-1656V | BFV-635S    |
|                                  | BFV-503S       |          | BFV-503S       |                                  | BFV-915S    |          | BFV-915S    |
|                                  | BFV-213S       |          | BFV-213S       |                                  | BFV-3415T   |          | BFV-3415T   |
|                                  | BFV-8000S      |          | BFV-8000S      |                                  | BFV-2015S   |          | BFV-2015S   |
|                                  | BFV-1403S      |          | BFV-1403S      |                                  | BFV-50S     |          | BFV-50S     |
|                                  | BFV-2003S      |          | BFV-2003S      |                                  | BFV-1115S   |          | BFV-1115S   |
|                                  | BFV-403S       |          | BFV-223S       |                                  | BFV-515S    |          | BFV-515S    |
|                                  | BFV-113S       |          | BFV-5003S      |                                  | BFV-1405S   |          | BFV-1405S   |
|                                  | BFV-223S       |          | BFV-1003S      |                                  | BFV-6015S   |          | BFV-6015S   |
|                                  | BFV-5003S      |          | BFV-4103S      |                                  | BFV-71SEW   |          | BFV-81SEW   |
|                                  | BFV-1003S      |          | BFV-1113S      |                                  | BFV-81SEW   |          | BFV-81SEC   |
|                                  | BFV-4103S      |          | BFV-3413T      |                                  | BFV-81SEC   |          |             |
|                                  | BFV-1113S      |          | BFV-2013S      |                                  |             |          |             |
|                                  | BFV-3413T      |          | BFV-5103T      |                                  |             |          |             |
|                                  | BFV-2013S      |          | BFV-7145T-3C   |                                  |             |          |             |
|                                  | BFV-5103T      |          |                |                                  |             |          |             |
|                                  | BFV-7145T-3C   |          |                |                                  |             |          |             |

\* Tiêu chí kết hợp:  
Khi đóng mở sen tắm, nước không bị bắn  
lên thành bồn và bị bắn ra ngoài.

BẢNG KẾT HỢP CỦA BỒN TIỂU VÀ VAN XẢ

| BỒN TIỂU                      | VAN CẢM ỨNG  | VAN XẢ ẮN | SL | ỐNG CẤP   | SL | SPUD      | SL | GIOĂNG NỐI TƯỜNG | SL |
|-------------------------------|--------------|-----------|----|-----------|----|-----------|----|------------------|----|
| U-417V<br>AU-417V             | OKUV-30SM    | -         | 1  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               | OK-100SET(A) | -         | 1  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
| U-411V<br>AU-411V             |              | UF-3VS    | 1  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               |              | UF-7V     | 1  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               | OKUV-30SM    | -         | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               | OK-100SET(A) | -         | 1  | Lưu ý (4) | -  | Lưu ý (4) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
| U-431VR<br>AU-431VR<br>U-440V | OKUV-120S(A) | -         | 1  | Lưu ý (5) | -  | Lưu ý (5) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               |              | UF-3VS    | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               |              | UF-7V     | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               | OKUV-30SM    | -         | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
| AU-431VAC<br>U-431VAC         | OKUV-30SM    | -         | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               | OKUV-120S(B) | -         | 1  | Lưu ý (5) | -  | Lưu ý (5) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
| U-117V                        |              | UF-4VS    | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
|                               |              | UF-8V     | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (3)        | -  |
| U-116V                        |              | UF-4VS    | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (2)        | -  |
|                               |              | UF-8V     | 1  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (1) | -  | Lưu ý (2)        | -  |

Lưu ý (1): Bao gồm trong OKUV-30SM, UF-3VS, UF-4VS, UF-7V, UF-8V  
Lưu ý (2): U-116V không sử dụng gioăng. Công ty không bán kèm ống thải  
Lưu ý (3): Bao gồm trong bồn tiểu  
Lưu ý (4): Bao gồm OK-100SET  
Lưu ý (5): Bao gồm trong OKUV-120S(A/B)

THÔNG TIN THAM KHẢO

| CHẬU                 | VỎI                                       | ỐNG THẢI                               | VAN VẬN KHÓA | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL | CHÂN CHẬU          |         |   |         |   |
|----------------------|-------------------------------------------|----------------------------------------|--------------|-----------|--------------|----|--------------------|---------|---|---------|---|
| L-280V               | LFV-13B                                   | A-675PV<br>A-016V                      | A-703-4      | 1         | A-701-7      | 1  | -                  |         |   |         |   |
|                      | LFV-12A                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-20S                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-21S                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-1402S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-7102S                                 | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV          | A-703-4      | 2         | Lưu ý (1)    | -  |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-6002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-5002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-4102S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-5102S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-212S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-102S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-202S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-4000S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-8000S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-1002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-3002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-5012S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-6012S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-502S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-2002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-2012S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-112S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-222S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-1402S            |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-1112S            |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-632S             | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A016V  | A-703-4                                | 1            | Lưu ý (1) | -            | -  |                    |         |   |         |   |
| LFV-652S             | A-674P<br>A-603PV                         |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| AMV-91               | LF-105PAL(*)<br>Hoặc<br>A-674P<br>+A-016V |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| AMV-91K              |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| L-282VFC<br>L-284VFC | AMV-91                                    | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+A-016V | A-703-4      | 1         | Lưu ý (1)    | -  | -                  |         |   |         |   |
|                      | AMV-91K                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-13B                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-12A                                   | A-675PV<br>+A-016V                     |              |           |              |    |                    | A-703-4 | 1 | A-701-7 | 1 |
|                      | LFV-20S                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-21S                                   |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-402S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-7102S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-6002S                                 | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV          | A-703-4      | 2         | Lưu ý (1)    | -  |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-5002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-4102S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-5102S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-212S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-102S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-202S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-4000S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-8000S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-1002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-3002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-5012S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-6012S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-502S                                  |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-2002S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-2012S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-112S             |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-222S             |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-1112S            |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-612S             |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| LFV-632S             | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A16V   | A-703-4                                | 2            | Lưu ý (2) | -            | -  |                    |         |   |         |   |
| LFV-652S             | A-674P<br>A-603PV                         |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| AMV-91               | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+A-016V    |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| AMV-91K              |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| AMV-50B              |                                           |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
| L-285VEC             | LFV-211S                                  | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV          | A-703-4      | 2         | A-701-7      | 2  | L-288VC<br>L-288VD |         |   |         |   |
|                      | LFV-1001S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-3001S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |
|                      | LFV-1111S                                 |                                        |              |           |              |    |                    |         |   |         |   |

Lưu ý (1): Bao gồm trong vôi

Lưu ý (2): Bao gồm trong AMV-90, AMV-90(220V), AMV-90K, AMV-90K(220V)

Lưu ý (3): Chậu L-282V(EC/FC) chỉ lắp được với chân chậu L-284VD

Lưu ý (4): Chậu L-345V(EC/FC) không kết hợp được với chân chậu L-298VC

Lưu ý (5): Chậu AL-632V(EC/FC) khách hàng cần mua thêm ống thải 0014068-wc

Lưu ý (1): Bao gồm trong vòi  
Lưu ý (2): Bao gồm trong AMV-90, AMV-90(220V), AMV-90K, AMV-90K(220V)  
Lưu ý (3): Chậu L-282V(EC/FC) chỉ lắp được với chân chậu L-284VD  
Lưu ý (4): Chậu L-345V(EC/FC) không kết hợp được với chân chậu L-298VC  
Lưu ý (5): Chậu AL-632V(EC/FC/GC) khách hàng cần mua thêm ống thải 0014068-wc  
(\*) LF-105PAL được sử dụng cho nơi công cộng nên không có chức năng giữ lại nước trong chậu  
(\*\*) Nếu khách hàng lựa chọn chậu L-2397V, AL-2395V, AL-2094V lắp cùng các vòi  
LFV-8100B, LFV-7100B, LFV-7000B cần đặt trước 02 tuần

| CHẬU      | VỎI                                           | ỐNG THẢI                      | VAN VẬN KHÓA | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL | CHÂN CHẬU            |
|-----------|-----------------------------------------------|-------------------------------|--------------|-----------|--------------|----|----------------------|
| L-288VFC  | LFV-13B                                       | A-675PV<br>+A-016V            | A-703-4      | 1         | A-701-7      | 1  | L-288VFC<br>L-288VDC |
|           | LFV-12A                                       |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-20S                                       |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-21S                                       |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-402S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-7102S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-6002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-5002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-4102S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-5102S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-212S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-102S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-202S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-4000S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-8000S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-1002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-3002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-5012S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-6012S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-502S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-2002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-2012S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-112S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-222S  |                                               |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-1112S |                                               |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-632S  | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A16V       | Lưu ý (2)                     | -            | Lưu ý (1) | -            |    |                      |
| LFV-652S  | A-674P<br>A-603PV                             |                               |              |           |              |    |                      |
| AMV-91    | LF-<br>105PAL(*)<br>Hoặc<br>A-674P<br>+A-016V |                               |              |           |              |    |                      |
| AMV-91K   | A-703-4                                       | 1                             | Lưu ý (1)    |           |              |    |                      |
| AMV-50B   |                                               |                               |              |           |              |    |                      |
| L-288VEC  | LFV-211S                                      | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4      | 2         | A-701-7      | 2  |                      |
|           | LFV-101S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-201S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-4001S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-1401S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-1001S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-3001S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-1201S-1                                   |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-111S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-221S  |                                               |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-1111S |                                               |                               |              |           |              |    |                      |
| L-297VFC  | LFV-13B                                       | A-675PV<br>+A-016V            | A-703-4      | 1         | A-701-7      | 1  | L-297VFC             |
|           | LFV-12A                                       |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-20S                                       |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-21S                                       | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4      | 2         | Lưu ý (1)    | -  |                      |
|           | LFV-402S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-7102S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-6002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-5002S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-4102S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-5102S                                     |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-212S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-102S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
|           | LFV-202S                                      |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-4000S |                                               |                               |              |           |              |    |                      |
| LFV-8000S |                                               |                               |              |           |              |    |                      |

| CHẬU                 | VỎI                                           | ỐNG THẢI                                                                        | VAN VẬN KHÓA | SL | ỐNG CẤP NƯỚC | SL | CHÂN CHẬU |
|----------------------|-----------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------|--------------|----|--------------|----|-----------|
|                      | LFV-1402S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1002S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-3002S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-5012S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-6012S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-502S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-2002S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-2012S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-112S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-222S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1112S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-612S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-632S                                      | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A16V                                         | Lưu ý (2)    | -  | Lưu ý (1)    | -  |           |
| LFV-652S             | A-674P<br>A-603PV                             | A-703-4                                                                         |              | 1  | Lưu ý (1)    | -  |           |
| AMV-91               | LF-<br>105PAL(*)<br>hoặc<br>A-674P<br>+A-016V |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| AMV-91K              |                                               |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| AMV-50B              |                                               |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| L-297VEC             | LFV-211S                                      | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV                                                   | A-703-4      | 2  | A-701-7      | 2  |           |
|                      | LFV-101S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-201S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-4001S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1401S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1001S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-3001S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1201S-1                                   |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-111S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| LFV-221S             |                                               |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| LFV-1111S            |                                               |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| S-17V                | LF-16-13                                      | A-674P<br>A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A-016V<br>Hoặc<br>LF-<br>105PAL(*) | -            | -  | -            | -  | -         |
|                      | LF-12-13                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LF-7R-13                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LF-15G-13                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| L-345VEC<br>L-312VEC | LFV-211S                                      | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>A-674P                                         | A-703-4      | 2  | A-701-7      | 2  | -         |
|                      | LFV-221S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-101S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1001S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-3001S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1401S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-111S                                      | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV                                                   |              |    |              |    |           |
| LFV-1111S            |                                               |                                                                                 |              |    |              |    |           |
| L-345VFC<br>L-312VFC | LFV-402S                                      | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>A-674P                                         | A-703-4      | 2  | Lưu ý (1)    | -  | -         |
|                      | LFV-5102S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-4102S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-5010S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-4000S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-222S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-112S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-212S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-3002S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-1002S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-5002S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-8000S                                     |                                                                                 |              |    |              |    |           |
|                      | LFV-502S                                      |                                                                                 |              |    |              |    |           |

| CHẬU                 | VỎI                     | ỐNG THẢI                                   | VAN VẬN KHÓA        | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL      |   |
|----------------------|-------------------------|--------------------------------------------|---------------------|-----------|--------------|---------|---|
| L-345VFC<br>L-312VFC | LFV-2012S               | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>A-674P    | A-703-4             | 2         | Lưu ý (1)    | -       |   |
|                      | LFV-5012S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-6012S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-7102S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-6002S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-2002S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-222S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-1112S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-632S-2              |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-612S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-P02B                | A675PV<br>+ A016V                          |                     | 1         | A-701-7      | 1       |   |
|                      | LFV-20S                 |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-21S                 |                                            |                     |           |              |         |   |
| AMV-91               | LF-105PAL(*)            | Lưu ý (2)                                  |                     | Lưu ý (1) | -            |         |   |
| AMV-91K              | Hoặc A-674P<br>+ A-016V |                                            |                     |           |              |         |   |
| AMV-50B              |                         | A-703-4                                    | 1                   |           |              |         |   |
| L-281V               | AMV-91                  | LF-105PAL(*)<br>Hoặc<br>A-675PV<br>+A-016V | A-703-4             | 1         | Lưu ý (1)    | -       |   |
|                      | AMV-91K                 |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-13B                 | A-675PV<br>+A-016V<br>A-325PS<br>LF-015PAL | A-703-4             | 1         | A-701-7      | 1       |   |
|                      | LFV-12A                 |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-20S                 |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-21S                 |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-1402S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-7102S               | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV              | A-703-4             | 2         | Lưu ý (1)    | -       |   |
|                      | LFV-6002S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-4102S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-5102S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-212S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-102S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-202S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-4000S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-8000S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-1002S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-3002S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-5012S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-6012S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-502S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-2002S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-2012S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-112S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-222S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-1402S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-1112S               |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-632S-2              |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | LFV-652S                |                                            |                     |           |              |         |   |
|                      | L-2395VFC               | LFV-13B                                    | A-675PV<br>+ A-016V | A-703-4   | 1            | A-701-7 | 1 |
|                      |                         | LFV-12A                                    |                     |           |              |         |   |
|                      |                         | LFV-20S                                    |                     |           |              |         |   |
| LFV-21S              |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-P02B             |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-402S             |                         | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV              | A-703-4             | 2         | Lưu ý (1)    | -       |   |
| LFV-7102S            |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-6002S            |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-5002S            |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-4102S            |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-212S             |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-102S             |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-202S             |                         |                                            |                     |           |              |         |   |
| LFV-4000S            |                         |                                            |                     |           |              |         |   |

| CHẬU      | VỎI                                     | ỐNG THẢI                      | VAN VẬN KHÓA | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL |
|-----------|-----------------------------------------|-------------------------------|--------------|-----------|--------------|----|
| L-2395VFC | LFV-8000S                               | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4      | 2         | Lưu ý (1)    | -  |
|           | LFV-1402S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-3002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-5012S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-6012S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-502S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-2002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-2012S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-112S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-222S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1112S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-612S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-632S-2<br>LFV-652S                  | A-674P<br>A-676PV<br>A-603PV  |              |           |              |    |
| AMV-91    | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+ A-016V | Lưu ý (2)                     | -            | Lưu ý (1) | -            |    |
| AMV-91K   |                                         |                               |              |           |              |    |
| AMV-50B   |                                         |                               |              |           |              |    |
| L-2395VEC | LFV-211S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4      | 2         | A-701-7      | 2  |
|           | LFV-101S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-201S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-4001S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1401S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1001S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-3001S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1201S-1                             |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-111S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-221S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1111S                               |                               |              |           |              |    |
| L-2397VFC | LFV-13B                                 | A-675PV<br>+A-016V            | A-703-4      | 1         | A-701-7      | 1  |
|           | LFV-12A                                 |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-20S                                 |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-21S                                 |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-P02B                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-402S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4      | 2         | Lưu ý (1)    | -  |
|           | LFV-7102S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-6002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-5002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-4102S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-5102S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-212S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-102S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-202S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-4000S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-8000S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1402S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-3002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-5012S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-6012S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-502S                                |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-2002S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-2012S                               |                               |              |           |              |    |
|           | LFV-1112S                               |                               |              |           |              |    |
| LFV-612S  |                                         |                               |              |           |              |    |

Lưu ý (1): Bao gồm trong nội  
 Lưu ý (2): Bao gồm trong AMV-90, AMV-90(220V), AMV-90K, AMV-90K(220V)  
 Lưu ý (3): Chứa L-282V(IEC/FC) chỉ lắp được với chân chấu L-284V  
 Lưu ý (4): Chứa L-345V(IEC/FC) không kết hợp được với chân chấu L-298VC  
 Lưu ý (5): Chứa AL-632V(IEC/FC) khác nhau cần mua thêm ống nối 0014068-wc  
 (\*) LF-105PAL lắp sử dụng cho nội công cộng đồng không có chức năng giờ hoạt động chấu  
 (\*\*) Nếu khác hàng LVH cần chấu L-2397V, AL-2395V, AL-2094V lắp cùng các LVF-8100B, LFV-7100B, LFV-7000B chỉ đạt trước 02 tuần

| CHẬU                          | VỎI                                     | ỐNG THẢI                                | VAN VẬN KHÓA       | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL |
|-------------------------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------|--------------------|-----------|--------------|----|
| L-2397VFC                     | LFV-632S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A16V | A-703-4            | 2         | Lưu ý (1)    | -  |
|                               | LFV-652S                                | A-674P<br>A-676PV<br>A-603PV            |                    |           |              |    |
|                               | AMV-91                                  | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+ A-016V | Lưu ý (2)          | -         | Lưu ý (1)    | -  |
|                               | AMV-91K                                 |                                         |                    |           |              |    |
|                               | AMV-50B                                 |                                         | A-703-4            | 1         | Lưu ý (1)    |    |
| L-2397VEC                     | LFV-211S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV           | A-703-4            | 2         | A-701-7      | 2  |
|                               | LFV-101S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-201S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-4001S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1001S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-3001S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1401S                               |                                         |                    |           |              |    |
| LFV-1111S                     |                                         |                                         |                    |           |              |    |
| AL-2398VFC                    | LFV-402S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>A-674P | A-703-4            | 2         | Lưu ý (1)    | -  |
|                               | LFV-5102S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-4000S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-222S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-112S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-212S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-3002S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1002S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-5002S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-8000S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-502S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-2012S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-5012S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-6012S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-7102S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-6002S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-2002S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1112S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-612S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-632S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A16V | A-675PV<br>+ A016V |           |              |    |
| LFV-P02B                      |                                         |                                         |                    |           |              |    |
| LFV-20S                       |                                         |                                         |                    |           |              |    |
| LFV-21S                       |                                         |                                         |                    |           |              |    |
| AMV-91                        | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+ A-016V | Lưu ý (2)                               |                    | Lưu ý (1) | -            |    |
| AMV-91K                       |                                         |                                         |                    |           |              |    |
| AMV-50B                       |                                         | A-703-4                                 | 1                  | Lưu ý (1) | -            |    |
| AL-2398VEC                    | LFV-211S                                | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>A-674P | A-703-4            | 2         | A-701-7      | 2  |
|                               | LFV-101S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1001S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-3001S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1401S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-1111S                               |                                         |                    |           |              |    |
| LFV-1111S                     | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV           |                                         |                    | Lưu ý (1) | -            |    |
| L-2293V<br>L-2298V<br>L-2216V | LFV-402S                                | A-676PV                                 | A-703-4            | 2         | A-701-7      | 2  |
|                               | LFV-101S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-201S                                |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-3001S                               |                                         |                    |           |              |    |
|                               | LFV-13B                                 | A-676PV<br>+A-016V                      | A-703-4            | 1         | A-703-4      | 1  |
|                               | LFV-12A                                 |                                         |                    |           |              |    |
| LFV-20S                       |                                         |                                         |                    |           |              |    |

| CHẬU                          | VỎI        | ỐNG THẢI                                | VAN VẬN KHÓA                  | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL      |                               |
|-------------------------------|------------|-----------------------------------------|-------------------------------|-----------|--------------|---------|-------------------------------|
| L-2293V<br>L-2298V<br>L-2216V | LFV-21S    | A-676PV<br>+A-016V                      | A-703-4                       | 1         | A-703-4      | 1       |                               |
|                               | LFV-P02B   | A-676PV                                 | A-703-4                       | 2         | Lưu ý (1)    | -       |                               |
|                               | LFV-7102S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-6002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-102S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-202S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-8000S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-502S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-2012S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-1112S  | A-674P<br>A-676PV                       | A-703-4                       | 2         | A-701-7      | 2       |                               |
|                               | LFV-8100B  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-7100B  | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+A-016V  | Lưu ý (2)                     | -         | Lưu ý (1)    | -       |                               |
| AMV-91                        |            |                                         |                               |           |              |         |                               |
| AMV-91K                       | A-703-4    |                                         | 1                             | Lưu ý (1) | -            |         |                               |
| AMV-50B                       |            |                                         |                               |           |              |         |                               |
| L-2293V                       | LFV-652S   | A-674P                                  | A-703-4                       | 2         | Lưu ý (1)    | -       |                               |
| L-2216V                       | LFV-211S   | A-674P                                  | A-703-4                       | 2         | Lưu ý (1)    |         |                               |
|                               | LFV-1002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-3002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
| AL-2094VFC                    | LFV-13B    | A-676PV<br>+A-016V                      | A-703-4                       | 1         | A-701-7      | 1       |                               |
|                               | LFV-12A    |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-20S    |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-21S    |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-P02B   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-402S   |                                         |                               |           |              |         | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV |
|                               | LFV-7102S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-6002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-5002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-4102S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-5102S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-212S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-102S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-202S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-4000S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-8000S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-1402S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-1002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-3002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-5012S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-6012S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-502S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-2002S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-2012S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-112S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-222S   |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-1112S  |                                         |                               |           |              |         |                               |
|                               | LFV-632S   | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV<br>+ A16V | Lưu ý (2)                     |           | Lưu ý (1)    | -       |                               |
|                               | LFV-652S   | A-674P<br>A-676PV<br>A-603PV            |                               |           |              |         |                               |
|                               | AMV-91     | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+ A-016V |                               |           |              |         |                               |
|                               | AL-2094VEC | AMV-91K                                 | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4   | 2            | A-701-7 | 2                             |
|                               |            | AMV-50B                                 |                               |           |              |         |                               |
| LFV-211S                      |            |                                         |                               |           |              |         |                               |
| LFV-101S                      |            |                                         |                               |           |              |         |                               |
| AL-2094VEC                    | LFV-201S   | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV           | A-703-4                       | 2         | A-701-7      | 2       |                               |

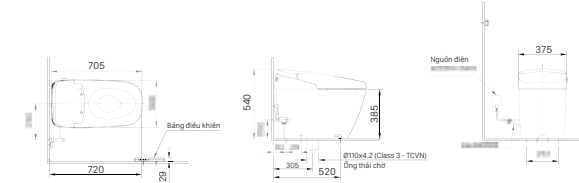
| CHẬU             | VỎI                                                                                                                       | ỐNG THẢI                                                                                                                                                                                                                        | VAN VẬN KHÓA                                                                                      | SL                 | ỐNG CẤP NƯỚC | SL        |           |           |
|------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------|--------------|-----------|-----------|-----------|
| AL-2094VEC       | LFV-4001S                                                                                                                 | A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV                                                                                                                                                                                                   | A-703-4                                                                                           | 2                  | A-701-7      | 2         |           |           |
|                  | LFV-1401S                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-1001S                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-3001S                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-1201S-1                                                                                                               |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-111S                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-221S                                                                                                                  |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-1111S                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
| AL-333V          | LFV-8100B<br>LFV-7100B                                                                                                    | A-674P<br>A-676PV                                                                                                                                                                                                               | A-703-4                                                                                           | 2                  | A-701-7      | 2         |           |           |
|                  | LFV-402S                                                                                                                  | A-676PV<br>A-603PV                                                                                                                                                                                                              | A-703-4                                                                                           | 2                  | Lưu ý (1)    | -         |           |           |
|                  | LFV-7102S                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-6002S                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-1402SH                                                                                                                |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | LFV-652S                                                                                                                  | A-674P<br>A-603PV                                                                                                                                                                                                               | Lưu ý (2)                                                                                         | -                  | Lưu ý (1)    | -         |           |           |
|                  | AMV-91                                                                                                                    |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | AMV-91K                                                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | AMV-50B                                                                                                                   | LF-105PAL(*)<br>hoặc A-674P<br>+A-016V                                                                                                                                                                                          | A-703-4                                                                                           | 1                  | Lưu ý (1)    | -         |           |           |
| L-445V<br>L-465V | LFV-8000SH2<br>LFV-7100SH<br>LFV-5000SH<br>LFV-1402SH<br>LFV-112SH<br>LFV-5012SH<br>LFV-502SH<br>LFV-6012SH<br>LFV-2012SH | A-603PV<br>A-676PV                                                                                                                                                                                                              | A-703-4                                                                                           | 2                  | Lưu ý (1)    | -         |           |           |
|                  | LFV-652SH                                                                                                                 | A-674P<br>A-676PV<br>A-603PV                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  | AL-536VFC                                                                                                                 | LFV-402S<br>LFV-7102S<br>LFV-6002S<br>LFV-5002S<br>LFV-4102S<br>LFV-212S<br>LFV-102S<br>LFV-1002S<br>LFV-3002S<br>LFV-5012S<br>LFV-502S<br>LFV-2002S<br>LFV-112S<br>LFV-222S<br>LFV-1102S<br>LFV-1202S<br>LFV-1112S<br>LFV-612S | A-676PV<br>A-603PV                                                                                | A-703-4            | 2            | Lưu ý (1) | -         |           |
|                  |                                                                                                                           | AMV-91                                                                                                                                                                                                                          | LF-105PAL(*)<br>Hoặc A-674P<br>+ A-016V                                                           | Lưu ý (2)          | Lưu ý (1)    |           |           |           |
|                  |                                                                                                                           | AMV-91K                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                   |                    |              |           |           |           |
|                  |                                                                                                                           | AMV-50B                                                                                                                                                                                                                         |                                                                                                   |                    |              | A-703-4   | 1         | Lưu ý (1) |
|                  |                                                                                                                           | AL-536VEC                                                                                                                                                                                                                       | LFV-211S<br>LFV-221S<br>LFV-111S<br>LFV-101S<br>LFV-3001S<br>LFV-201S<br>LFV-1001S<br>LFV-1201S-1 | A-676PV<br>A-603PV | A-703-4      | 2         | Lưu ý (1) |           |

| CHẬU                     | VỒI                      | ỐNG THẢI                                 | VAN VẬN KHÓA                             | SL        | ỐNG CẤP NƯỚC | SL      |
|--------------------------|--------------------------|------------------------------------------|------------------------------------------|-----------|--------------|---------|
| L-295V                   | LFV-112SH                | A-674P<br>A-676PV<br>A-603PV             | A-703-4                                  | 2         | Lưu ý (1)    | -       |
|                          | LFV-8000SH2              |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-2012SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-502SH                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5000SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5012SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-6012SH               |                                          |                                          |           |              |         |
| AL-S610V<br>AL-S620V     | LFV-652SH                | A-603PV<br>A-676PV<br>A-674PV            | A-703-4                                  | 2         | Lưu ý (1)    | -       |
|                          | LFV-8000SH2              |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-7100SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5000SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-112SH                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5012SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-502SH                |                                          |                                          |           |              |         |
| AL-S630VFC<br>AL-S640VFC | LFV-6012SH               | A-674PV<br>A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4                                  | 2         | Lưu ý (1)    | -       |
|                          | LFV-2012SH               |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-402S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5102S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-4000S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-212S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-3002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-1002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-502S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-2012S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5012S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-6012S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-7102S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-2002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-612S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-632S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-P02B                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-20S                  | A-675PV                                  | A-703-4                                  | 2         | A-701-7      | 1       |
|                          | LFV-21S                  | A-674P                                   | Lưu ý (2)                                | Lưu ý (1) | -            |         |
|                          | AMV-91                   |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | AMV-91K                  |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | AMV-50B                  |                                          |                                          |           |              | A-703-4 |
|                          | AL-S630VGC<br>AL-S640VGC | LFV-5010S<br>LFV-7000B                   | A-674PV<br>A-675PV<br>A-676PV<br>A-603PV | A-703-4   | 2            | A-701-7 |
| AL-652VFC                | LFV-P02B                 | A-674PV<br>A-676PV<br>A-603PV            | A-703-4                                  | 1         | A-701-7      | 1       |
|                          | LFV-P20S                 | A-674PV<br>A-676PV<br>A-603PV            | A-703-4                                  | 2         | Lưu ý (1)    | -       |
|                          | LFV-P21S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-402S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5102S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-4000S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-222S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-112S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-212S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-3002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-1002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5010S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-8000S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-502S                 |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-2012S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-5012S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-6012S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-7102S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-6002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-2002S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-1112S                |                                          |                                          |           |              |         |
|                          | LFV-652S                 |                                          |                                          |           |              |         |

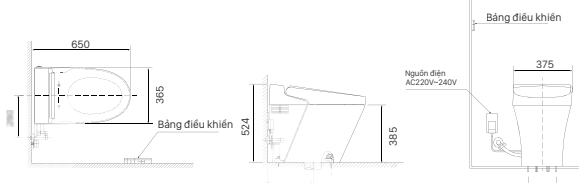
Lưu ý (1): Bao gồm trong vòi  
 Lưu ý (2): Bao gồm trong AMV-90, AMV-90(220V), AMV-90K, AMV-90K(220V)  
 Lưu ý (3): Chậu L-282V(EC/FC) chỉ lắp được với chân chậu L-284VD  
 Lưu ý (4): Chậu L-345V(EC/FC) không kết hợp được với chân chậu L-298VC  
 Lưu ý (5): Chậu AL-632V(EC/FC/GC) khách hàng cần mua thêm ống thải 0014068-wc  
 (\*) LF-105PAL được sử dụng cho nơi công cộng nên không có chức năng giữ lại nước trong chậu  
 (\*\*) Nếu khách hàng lựa chọn chậu L-2397V, AL-2395V, AL-2094V lắp cùng các vòi LFV-8100B, LFV-7100B, LFV-7000B cần đặt trước 02 tuần

# BẢN VẼ KỸ THUẬT

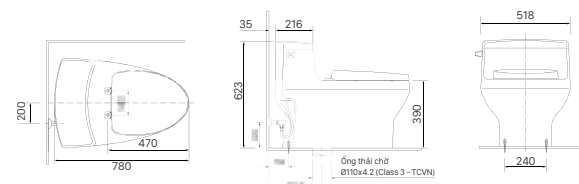
AC-G216VN/BW1 | AC-G216VN/BKG



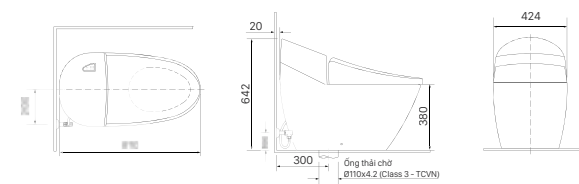
AC-618VN



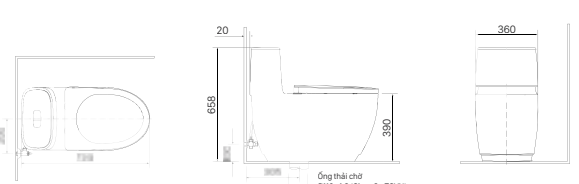
AC-4005VN



AC-2700VN

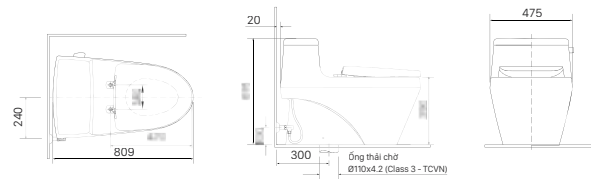


AC-1052VN

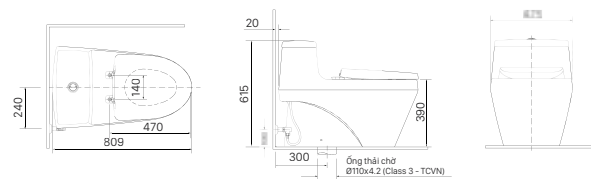


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

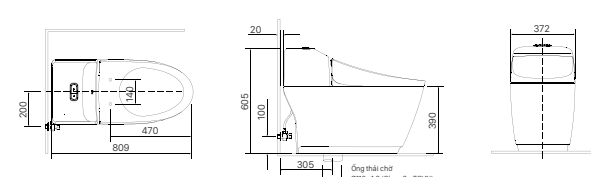
AC-1135VN



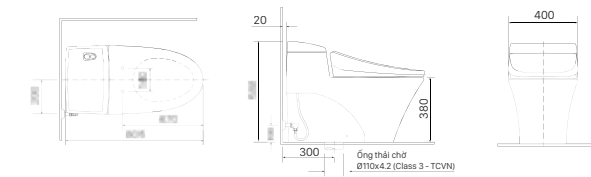
AC-1035VN



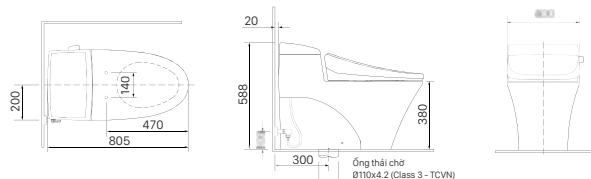
AC-1032VN



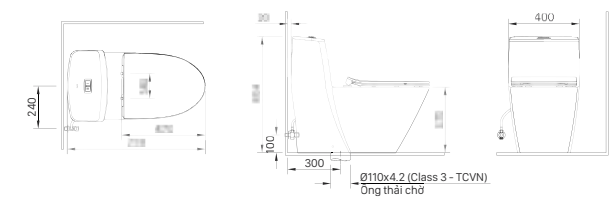
AC-1008VRN



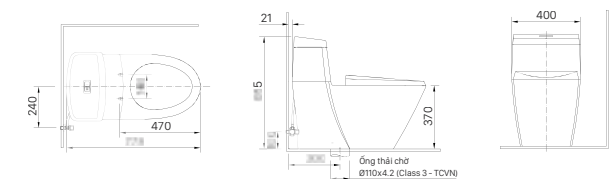
AC-1017VRN



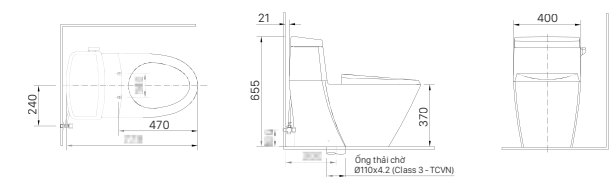
AC-919VRN



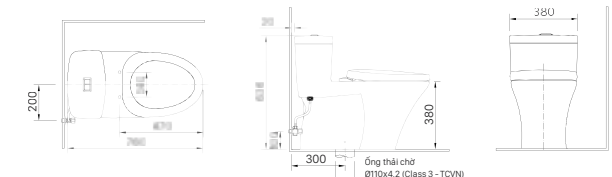
AC-909VRN | AC-909VRN-1



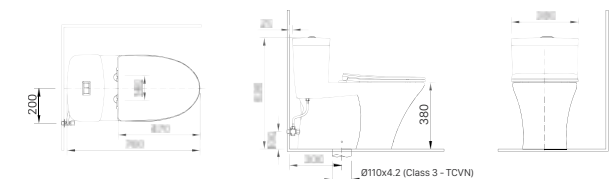
AC-918VRN



AC-900VRN



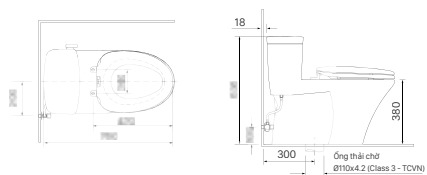
AC-900VRN-2



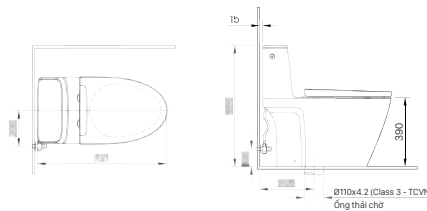


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

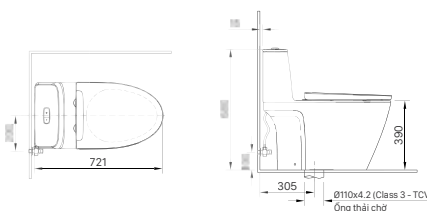
AC-991VRN



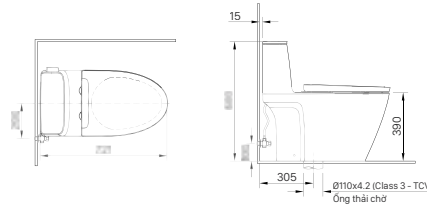
ACT-902VN



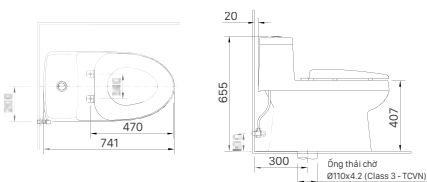
AC-902VN



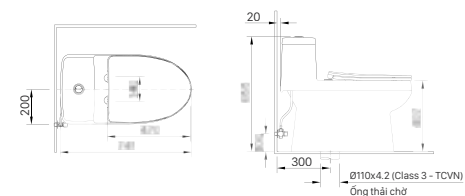
AC-912VN



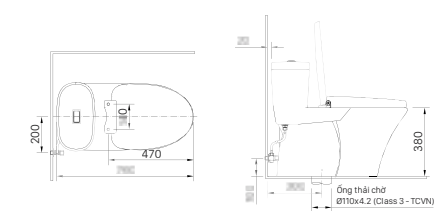
AC-939VN



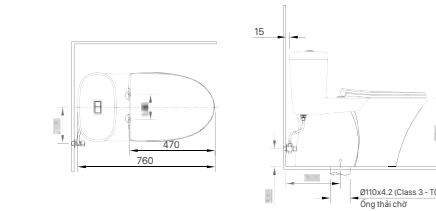
AC-939VN-2



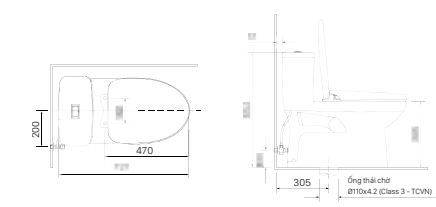
AC-959VAN



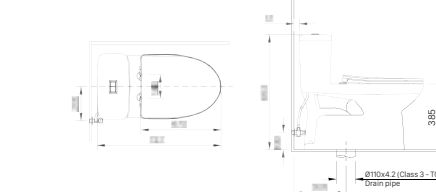
AC-959VAN-2



AC-969VN

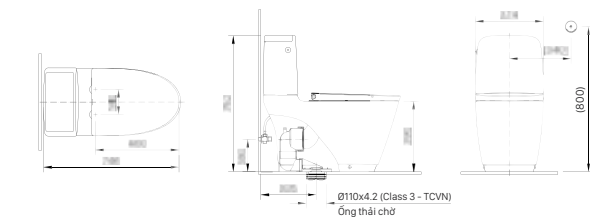


AC-969VN-2

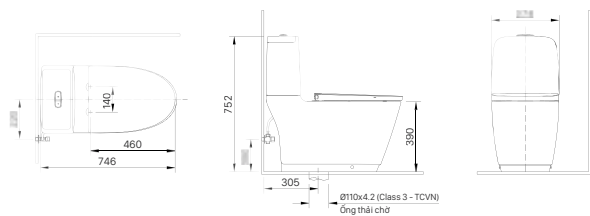


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

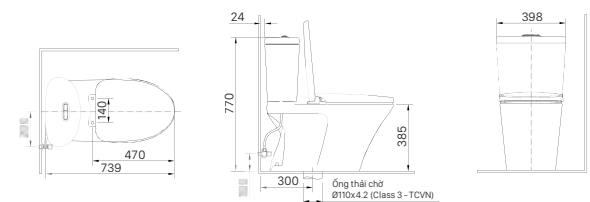
ACT-832VN



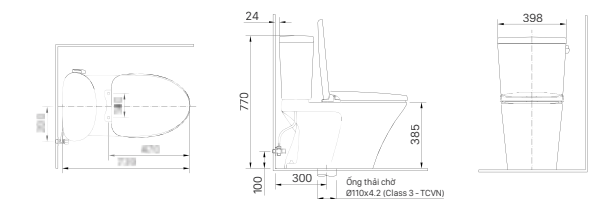
AC-832VN



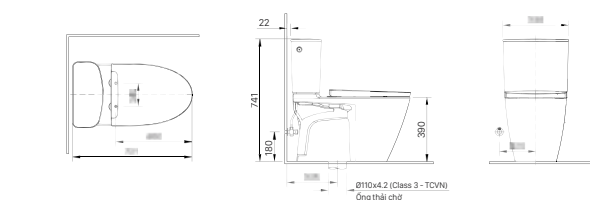
AC-700VAN



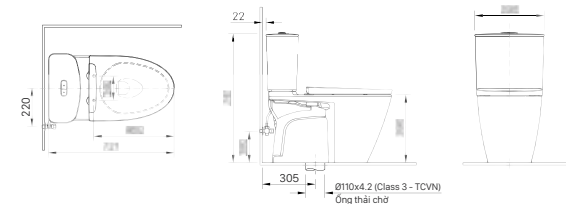
AC-710VAN



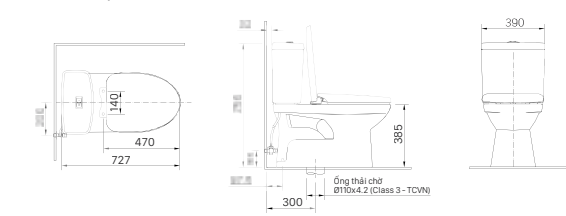
ACT-602VN



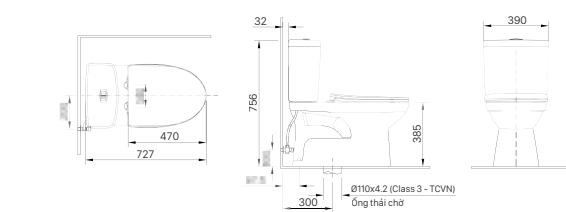
AC-602VN



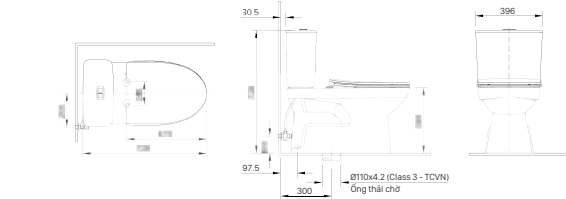
AC-504VAN | C-504VAN | AC-504VWN | C-504VWN



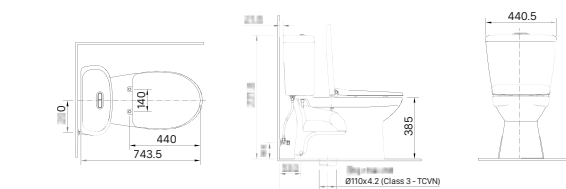
AC-504VAN-2 | C-504VAN-2 | AC-504VWN-2 | C-504VWN-2



AC-514VN | C-514VN

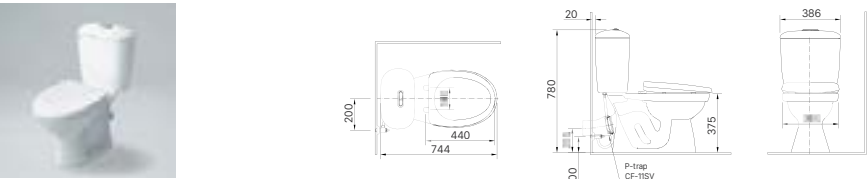


C-306VAN | C-306VA

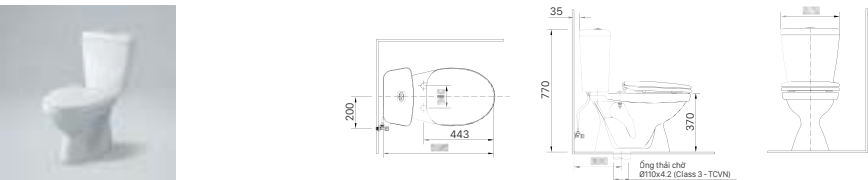


BẢN VẼ KỸ THUẬT

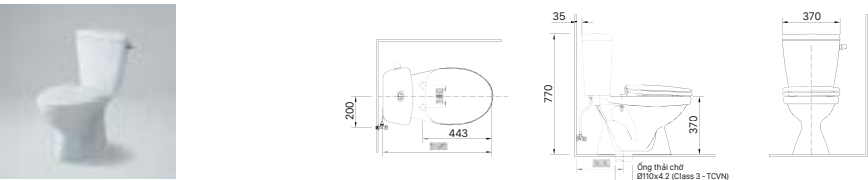
C-306VPTN | C-306VPT



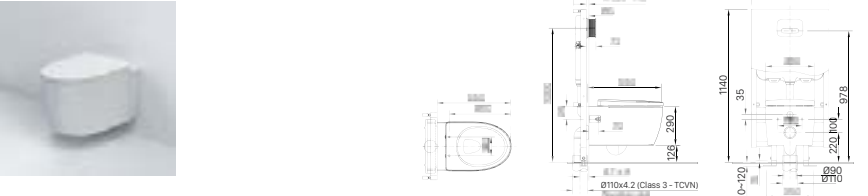
C-108VAN | C-108VA



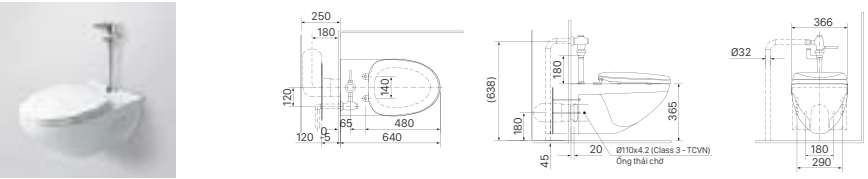
C-117VAN | C-117VA



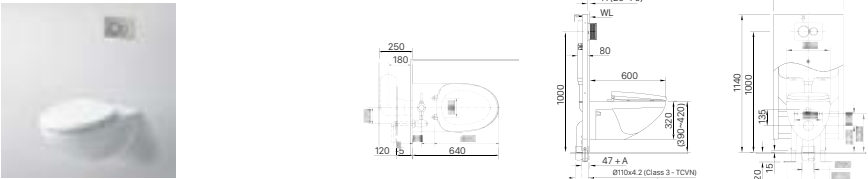
AC-952VN



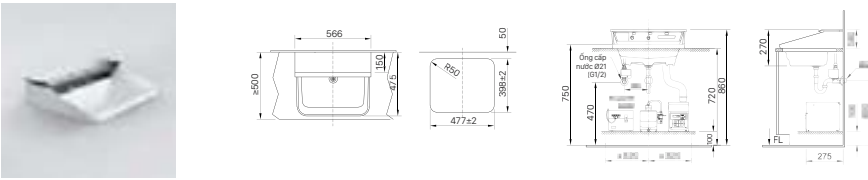
AC-22PVN



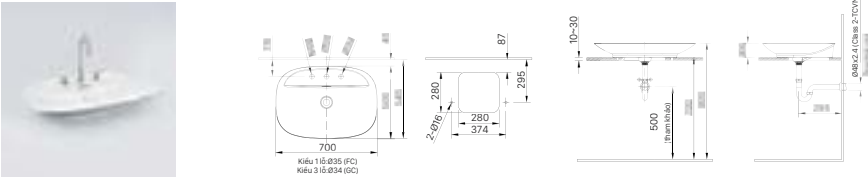
AC-23PVN



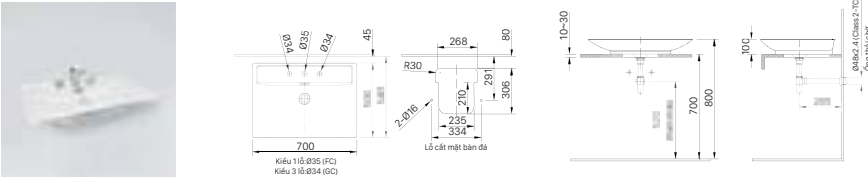
L-C11A3



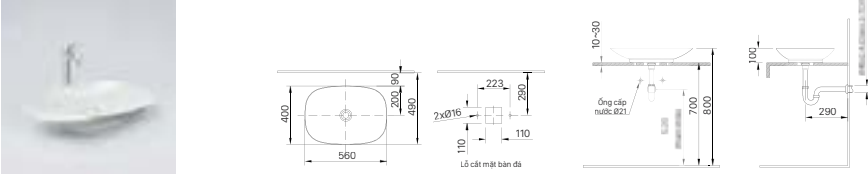
AL-S640V (GC/FC)



AL-S630V (GC/FC)

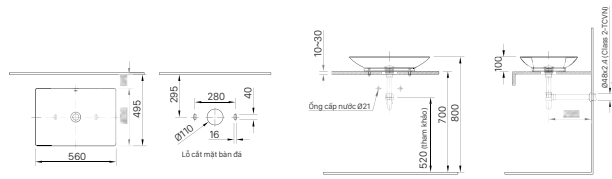


AL-S620V

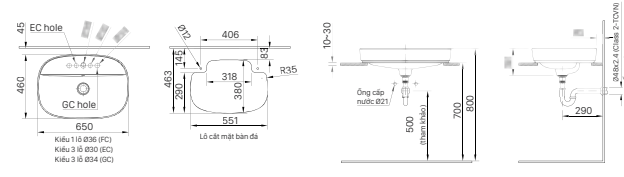


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

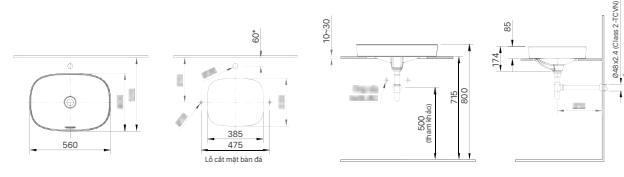
AL-S610V



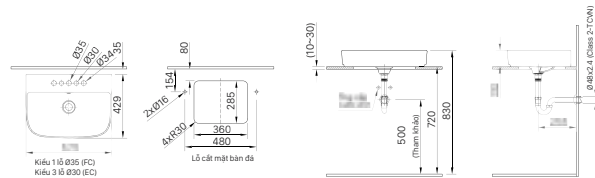
AL-652V (GC/EC/FC)



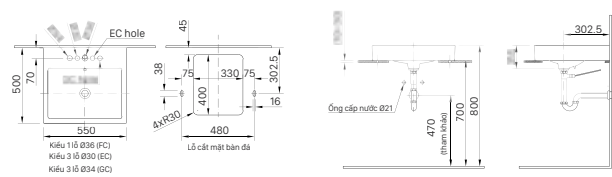
AL-642V



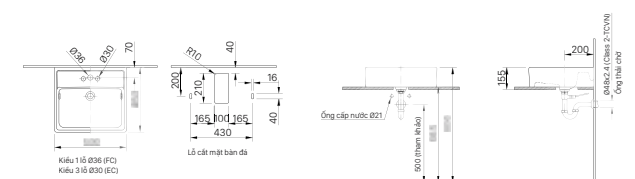
AL-632V (GC/EC/FC)



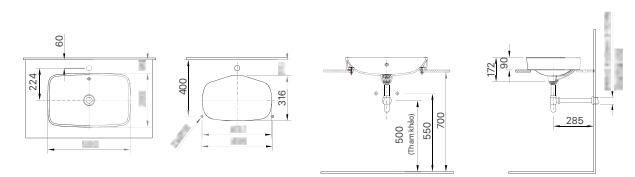
AL-536V (GC/EC/FC)



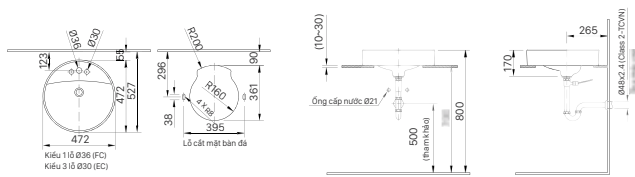
L-293V (EC/FC)



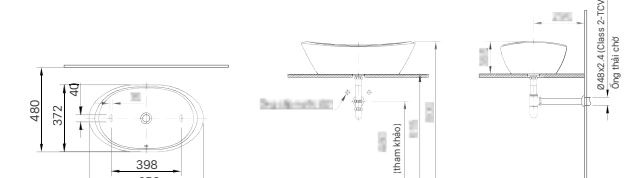
AL-299V



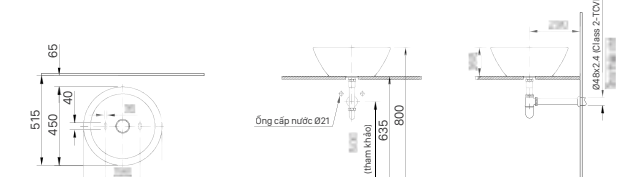
AL-294V (EC/FC) | L-294V (EC/FC)



L-465V

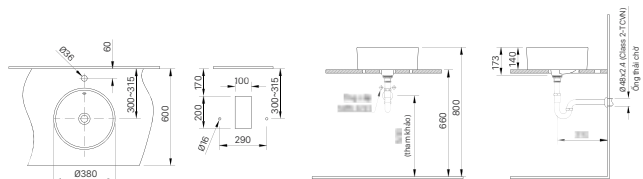


L-445V

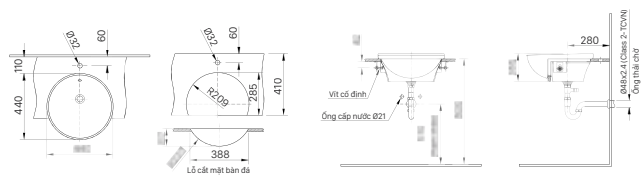


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

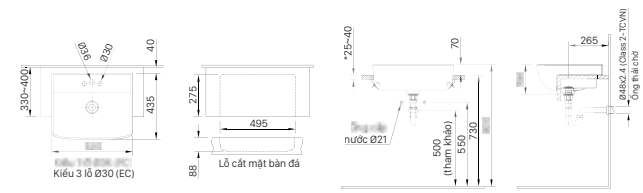
L-295V | AL-295V



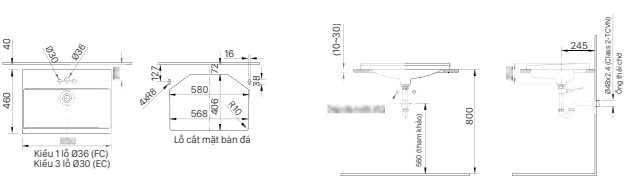
AL-333V | L-333V



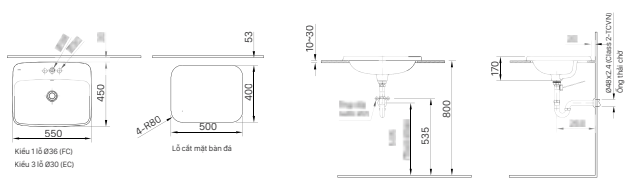
AL-345V | L-345V



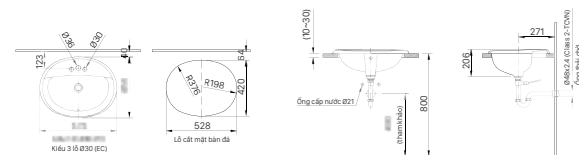
AL-2397V (EC/FC) | L-2397V (EC/FC)



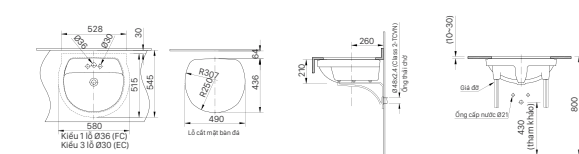
AL-2398V (EC/FC) | L-2398V (EC/FC)



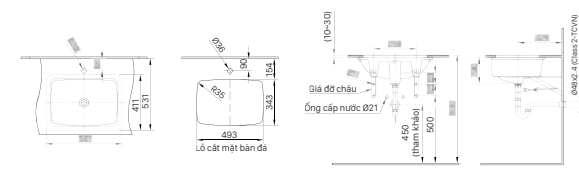
AL-2395V (EC/FC) | L-2395V (EC/FC)



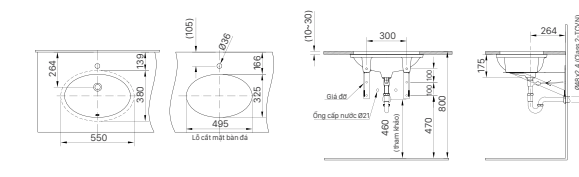
AL-2094V (EC/FC)



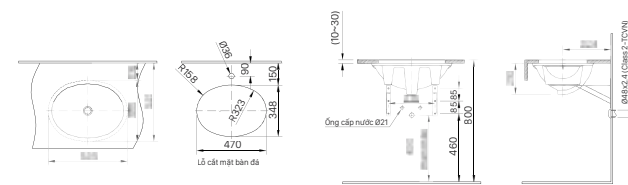
AL-2298V | L-2298V



AL-2216V | L-2216V



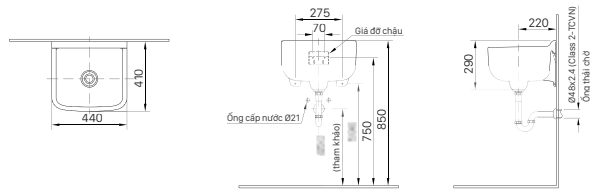
AL-2293V | L-2293V



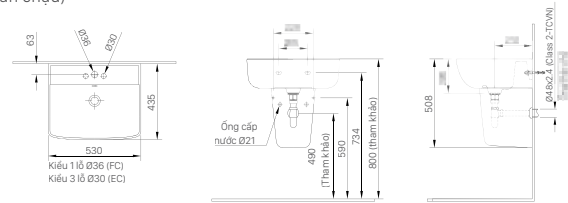


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

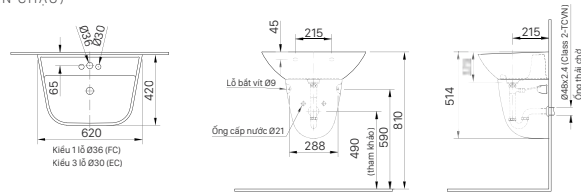
S-17V



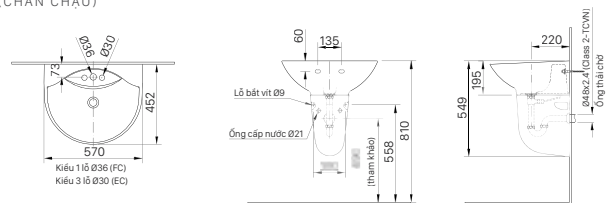
AL-312V | L-312V | L-298VC(chân chậu)



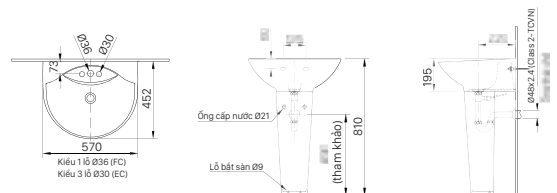
L-297V (EC/FC) | L-297VC (CHÂN CHẬU)



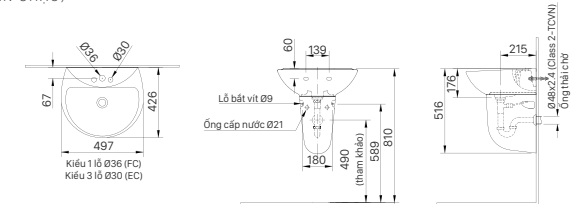
L-288V (EC/FC) | L-288VC (CHÂN CHẬU)



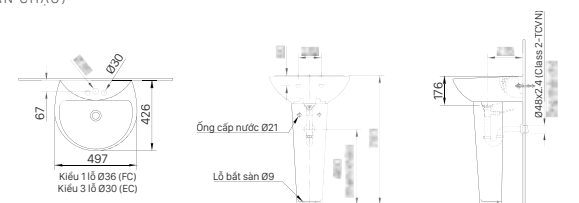
L-288V (EC/FC) | L-288VD (CHÂN CHẬU)



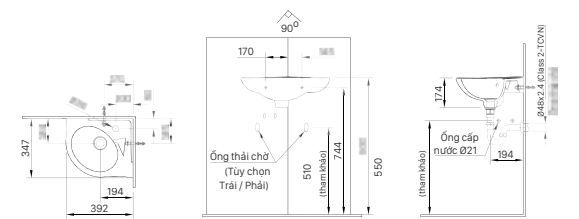
L-285V (EC/FC) | L-288VC (CHÂN CHẬU)



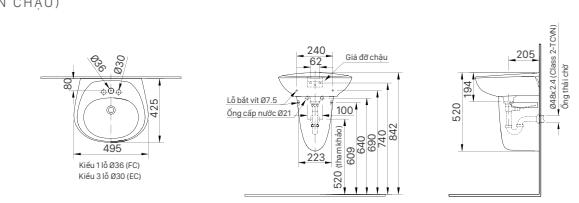
L-285V (EC/FC) | L-288VD (CHÂN CHẬU)



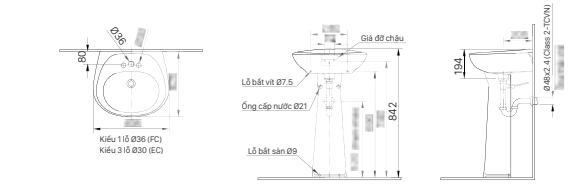
L-281V



L-284V (EC/FC) | L-284VC(CHÂN CHẬU)

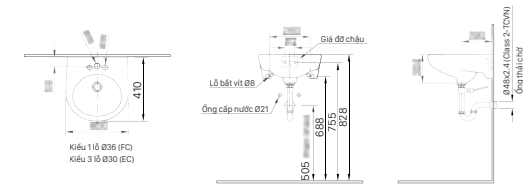


L-284VC (EC/FC) | L-284VD (CHÂN CHẬU)

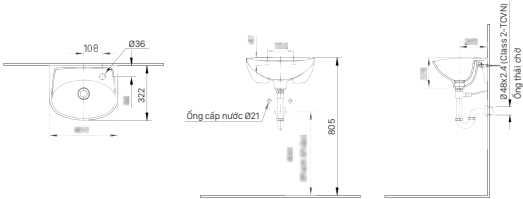


BẢN VẼ KỸ THUẬT

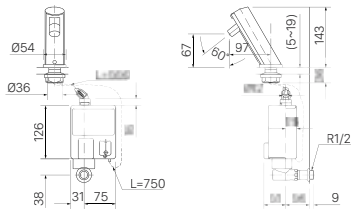
L-282V (EC/FC)



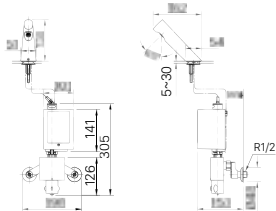
L-280V



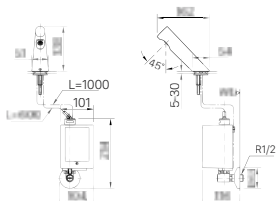
AMV-90K(220V) | AMV-90(220V)



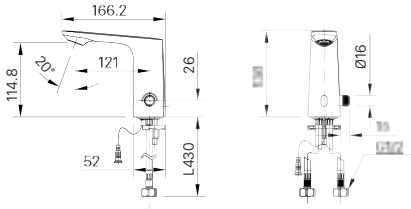
AMV-300K



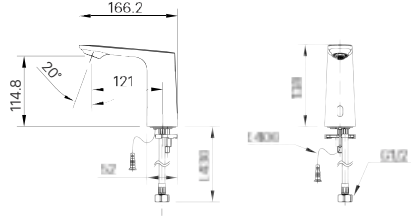
AMV-300



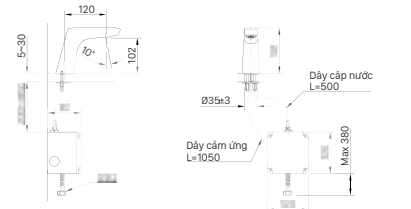
AMV-91K



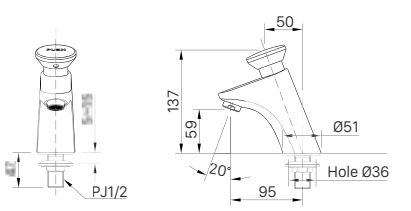
AMV-91



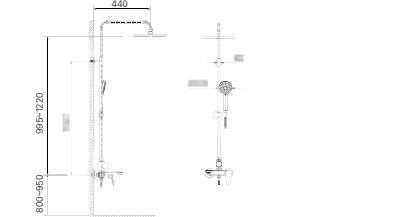
AMV-50B



LFV-P02B

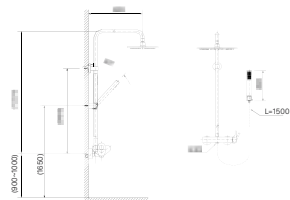


BFV-515S

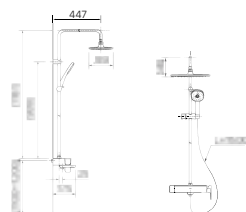


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

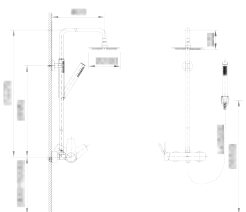
BFV-60S



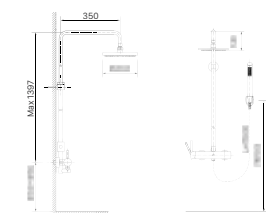
BFV-635S



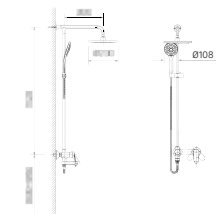
BFV-71S



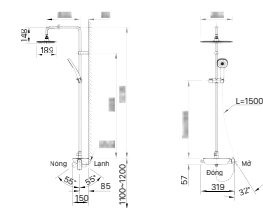
BFV-70S



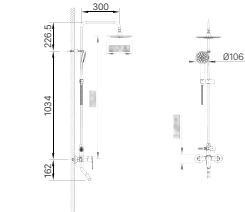
BFV-915S



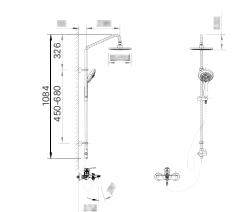
BFV-615S-8C



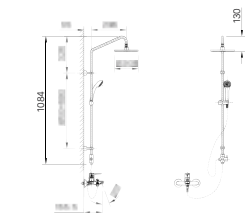
BFV-2015S | BFV-2015S-3C



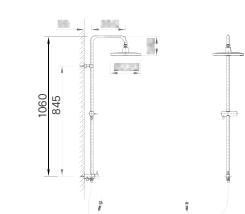
BFV-1405S



BFV-1115S



BFV-CL2



BFV-CL1



BFV-655T



BFV-6015S



BFV-3415T | BFV-3415T-7C | BFV-3415T-8C | BFV-3415T-9C



BFV-7145T-3C



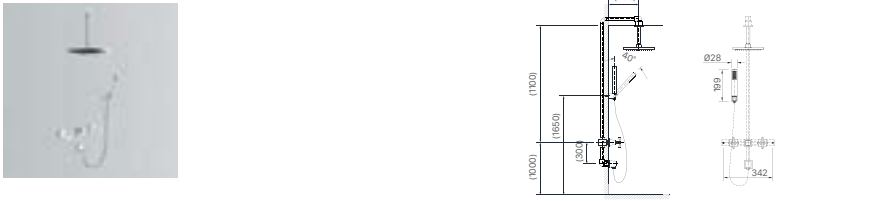
BFV-3413T-3C | BFV-3413T-4C | BFV-3413T-7C | BFV-3413T-8C



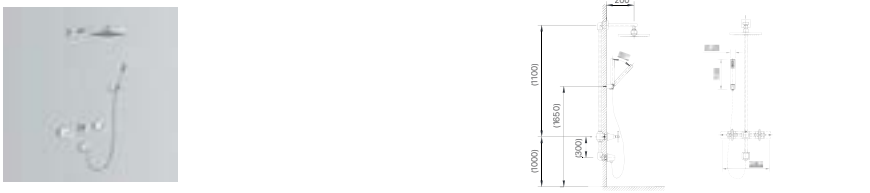
BFV-81SEC



BFV-81SEHC



BFV-81SEHW

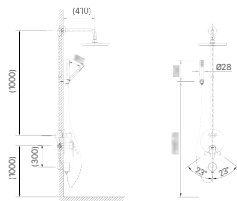


BFV-81SEW

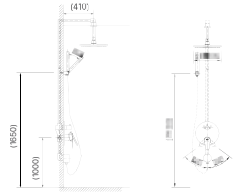


BẢN VẼ KỸ THUẬT

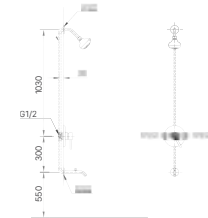
BFV-71SEW



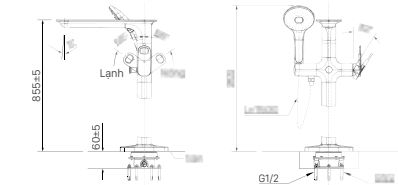
BFV-71SEC



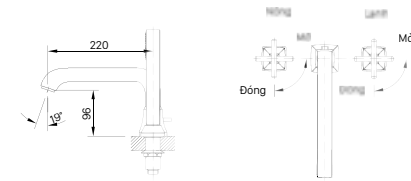
BFV-28S



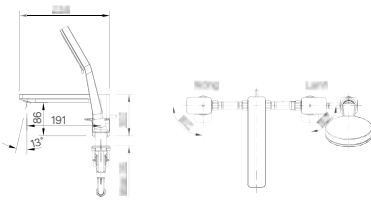
BFV-656S



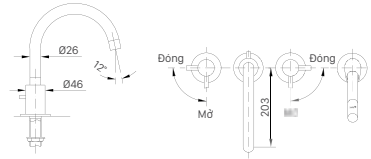
BFV-8100B



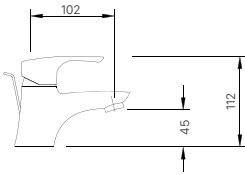
BFV-5013S



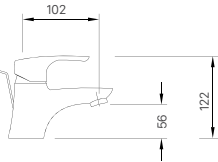
BFV-7000B



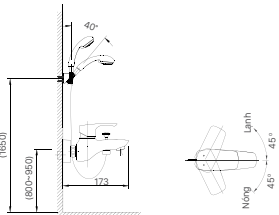
LFV-211S



LFV-212S



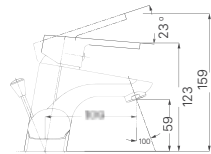
BFV-213S-1C | BFV-213S-3C



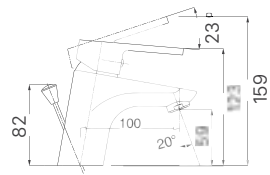


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

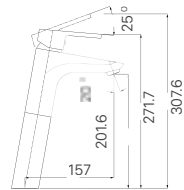
LFV-111S



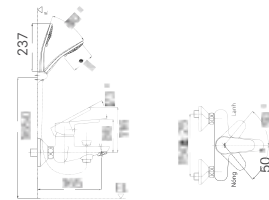
LFV-112S



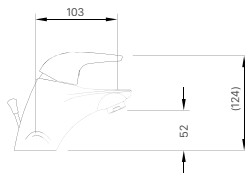
LFV-112SH



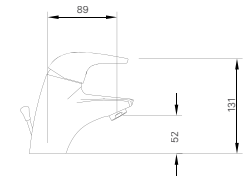
BFV-113S



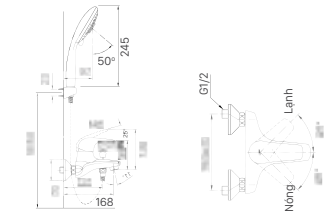
LFV-3001S



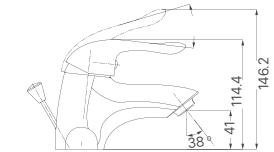
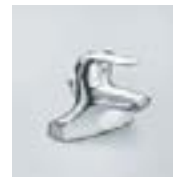
LFV-3002S



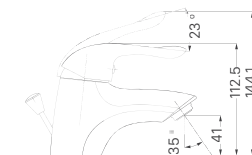
BFV-3003S-1C | BFV-3003S-3C



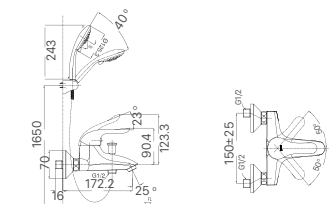
LFV-221S



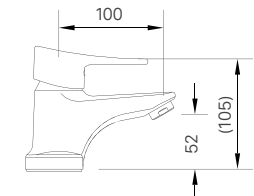
LFV-222S



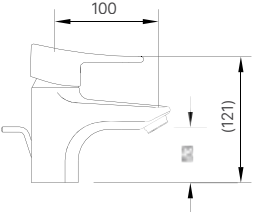
BFV-223S



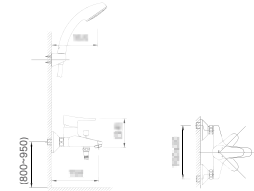
LFV-1001S



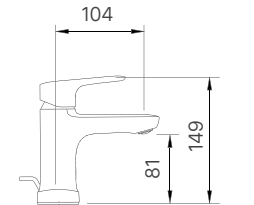
LFV-1002S



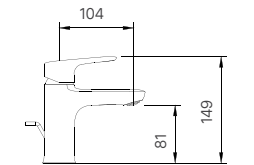
BFV-1003S | BFV-1003S-1C | BFV-1003S-2C



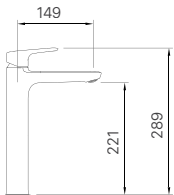
LFV-1401S



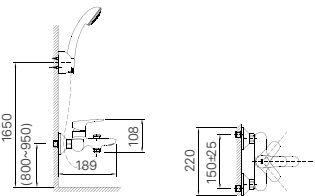
LFV-1402S



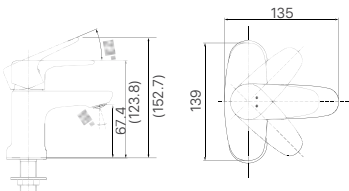
LFV-1402SH



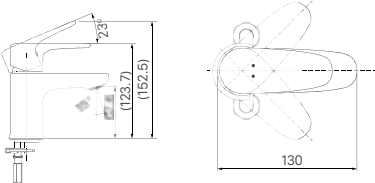
BFV-1403S-4C | BFV-1403S-7C | BFV-1403S-8C | BFV-1403S-8C



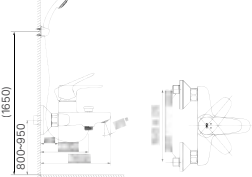
LFV-1111S



LFV-1112S

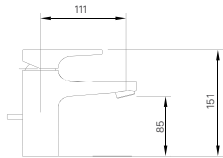


BFV-1113S-4C | BFV-1113S-7C | BFV-1113S-8C

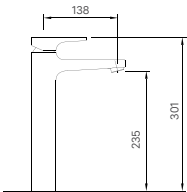


BẢN VẼ KỸ THUẬT

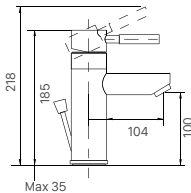
LFV-5002S



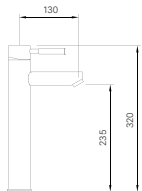
LFV-5000SH



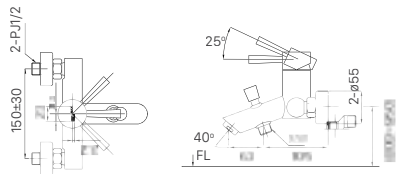
LFV-8000S



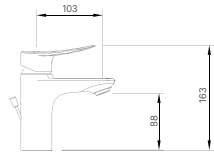
LFV-8000SH2



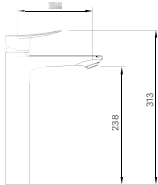
BFV-8000S | BFV-8000S-1C | BFV-8000S-5C



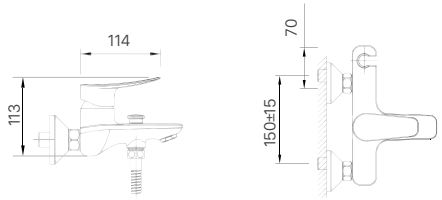
LFV-502S



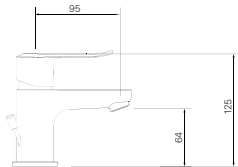
LFV-502SH



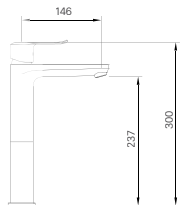
BFV-503S



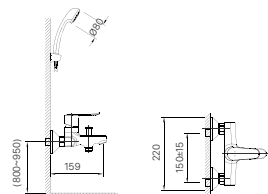
LFV-2012S



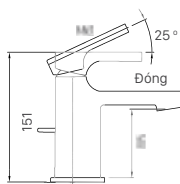
LFV-2012SH



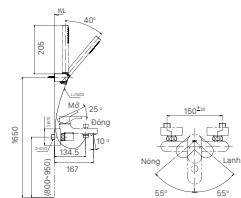
BFV-2013S



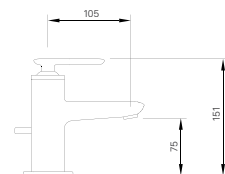
LFV-6002S



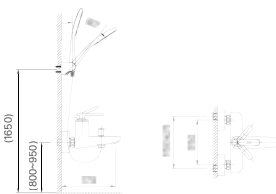
BFV-6003S



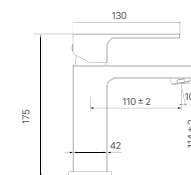
LFV-4102S



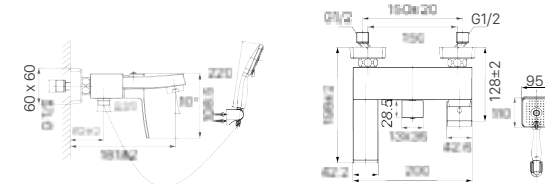
BFV-4103S



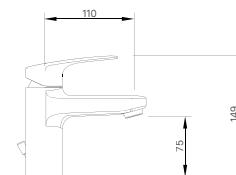
LFV-402S



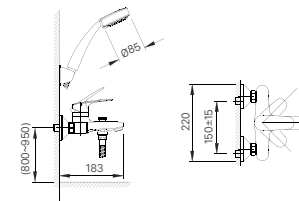
BFV-403S



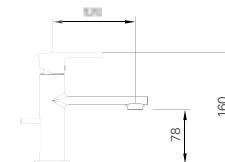
LFV-2002S



BFV-2003S

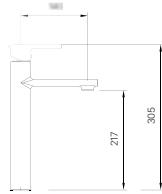


LFV-7102S

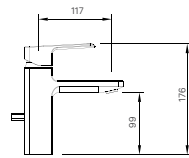


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

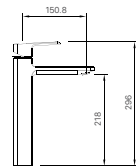
LFV-7100SH



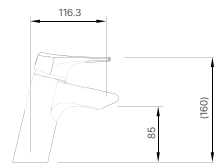
LFV-5012S



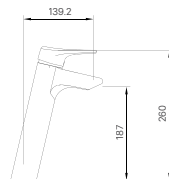
LFV-5012SH



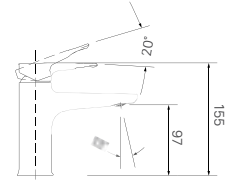
LFV-6012S



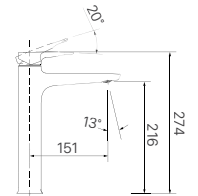
LFV-6012SH



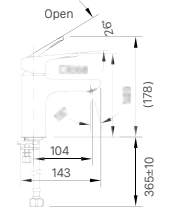
LFV-652S



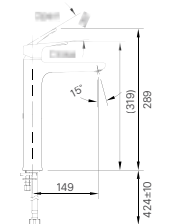
LFV-652SH



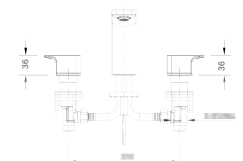
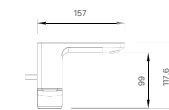
LFV-22S



LFV-22SH



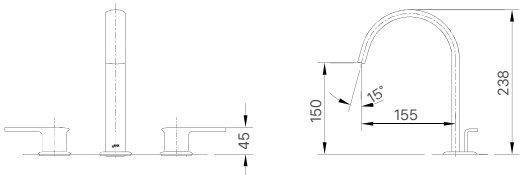
LFV-5010S





BẢN VẼ KỸ THUẬT

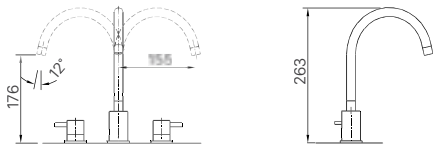
LFV-7100B



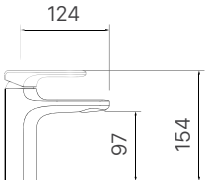
LFV-8100B



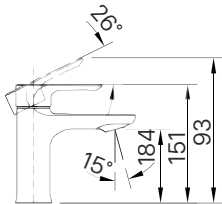
LFV-7000B



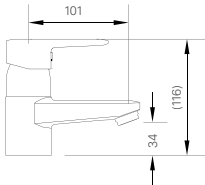
LFV-632S | LFV-632S-2



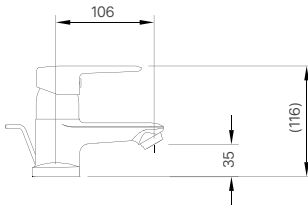
LFV-612S



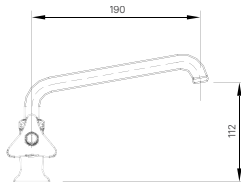
LFV-1202S-1



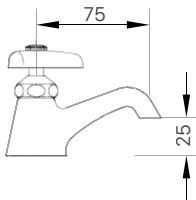
LFV-1101S-1 | LFV-1101SP-1\*



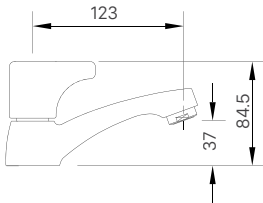
LF-14-13



LF-1 | LF-1P\*

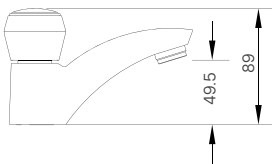


LFV-13B | LFV-13BP\*

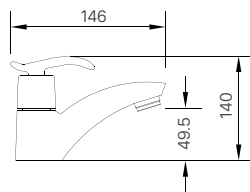


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

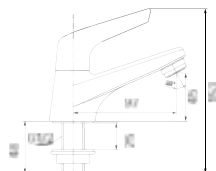
LFV-12A | LFV-12AP\*



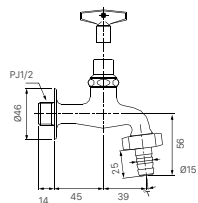
LFV-11A | LFV-11AP\*



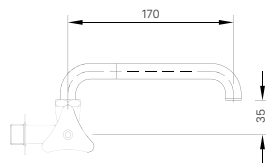
LFV-17 | LFV-17P\*



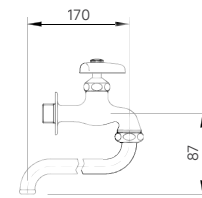
LF-15G-13(JW)



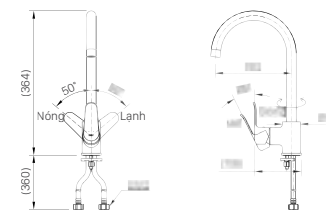
LF-16-13



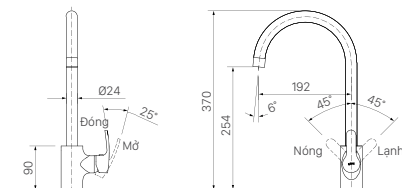
LF-12-13



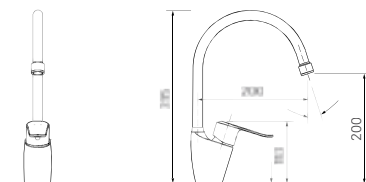
SFV-800S



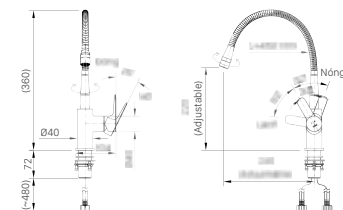
SFV-802S



SFV-2011S

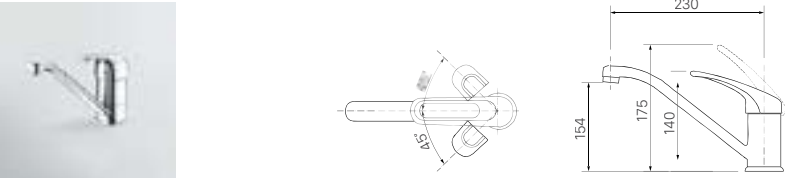


SFV-303S

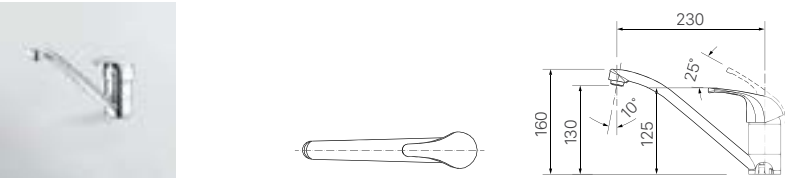


BẢN VẼ KỸ THUẬT

SFV-112S | SFV-212S



SFV-302S



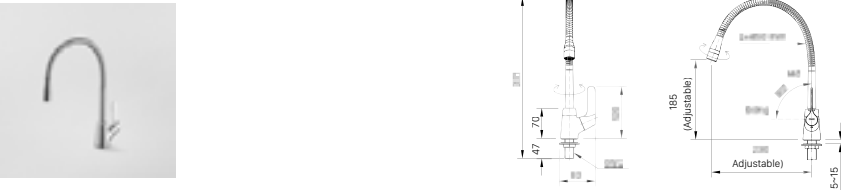
SFV-30



SFV-29



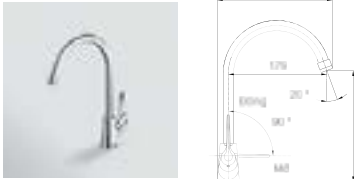
SFV-18



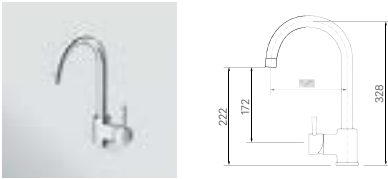
SFV-21



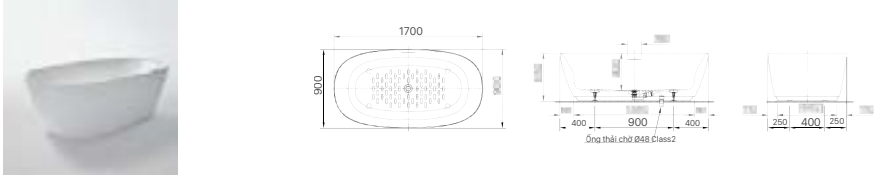
SFV-17



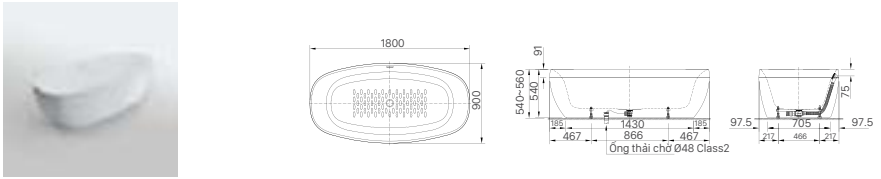
SFV-801S



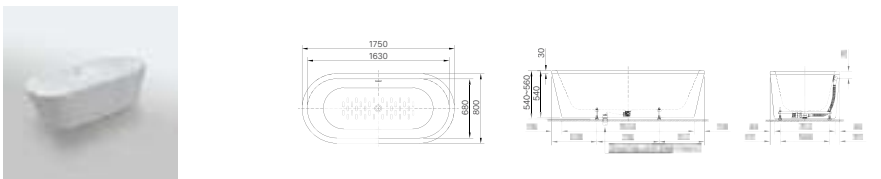
BF-1760V



BF-1858V

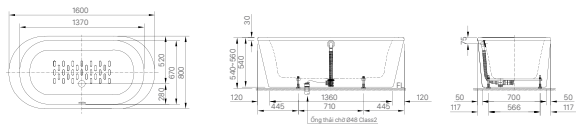


BF-1757V

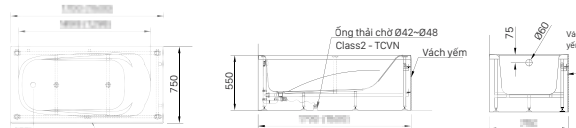


## BẢN VẼ KỸ THUẬT

BF-1656V



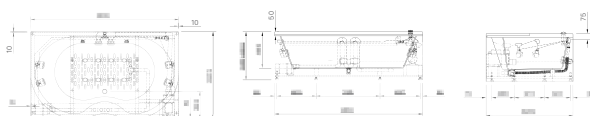
FBV-1502SL | FBV-1702SL



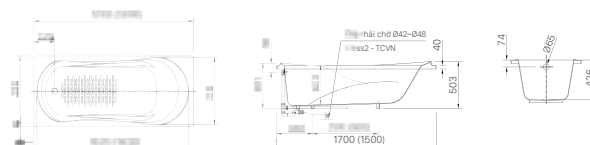
FBV-1502SR | FBV-1702SR



MSBV-1800N



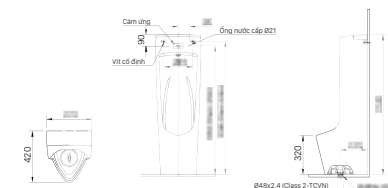
MBV-1700 | MBV-1500



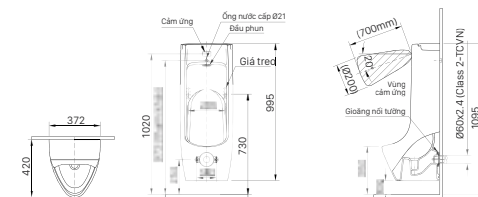
FBV-1700R | FBV-1500R



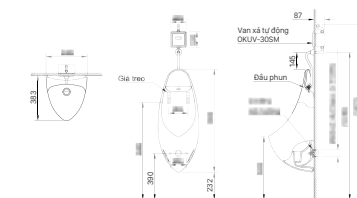
AFU-600VAC | AFU-600CDC



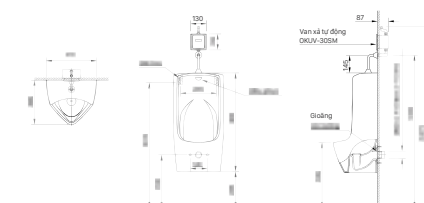
ASU-500V



AU-417V | U-417V

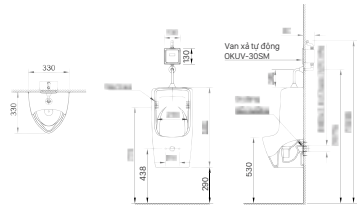


AU-411V | U-411V

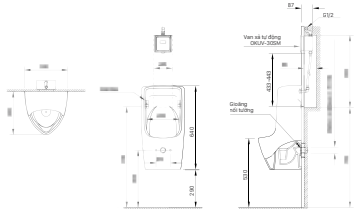


BẢN VẼ KỸ THUẬT

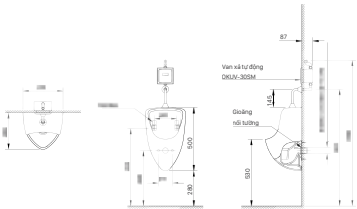
AU-431VR | U-431VR



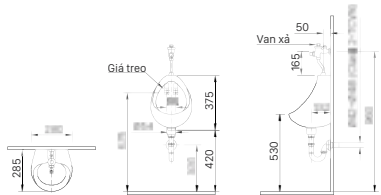
AU-431VAC | U-431VAC



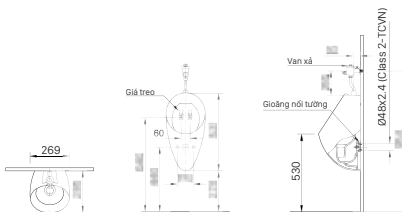
U-440V



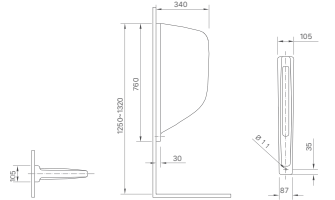
U-116V



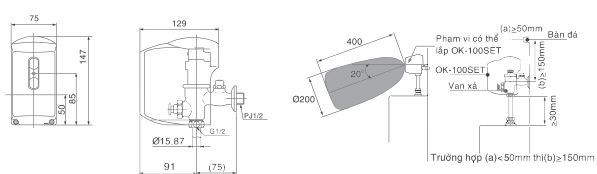
U-117V



P-1



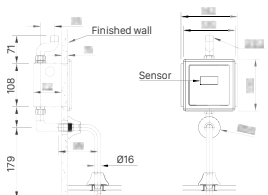
OK-100SET(A) | OK-100SET(B)



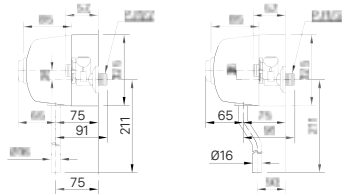
OKUV-120(A/B)



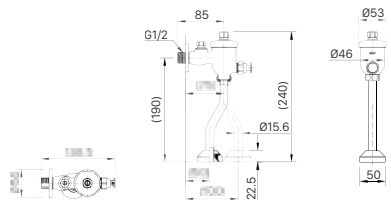
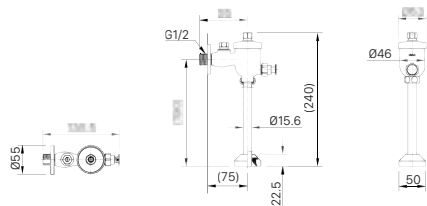
OKUV-30SM



UF-3VS | UF-4VS







Quý khách vui lòng đọc sách Hướng dẫn lắp đặt/Hướng dẫn sử dụng sau khi mua sản phẩm.

Tầng 5, Tòa nhà PVcombank, 131  
Trần Hưng Đạo, Phường An Phú,  
Quận Ninh Kiều, TP. Cần Thơ  
Tel: (84) 292 625 2246  
Fax: (84) 292 625 2202



Quét QR để tham quan Digital  
showroom của INAX



Mua hàng INAX chính hãng tại  
<https://shop.lixil.com.vn/>

301 Đường Thống Nhất Phường 8  
Thành Phố Vũng Tàu, Tỉnh Bà Rịa  
Vũng Tàu



INAX.COM.VN  
Version 04.2022



[www.inax.com.vn](http://www.inax.com.vn)



<https://www.facebook.com/LIXILINAXVietnam/>